

tình thương

NGUYỄN SAN TRAM - ĐẦU VẦN - HÓA XÃ - HỘI DO MINH - VIÊN Y - KHOA CHỦ - TRƯỞNG



sinh viên
và
niềm đau
đất mẹ

TÒA SOẠN : 103 NGUYỄN-BÌNH-KHIÊM SAIGON

Chủ - Nhiệm : PHẠM-ĐÌNH-VY Chủ-Bút : NGUYỄN-VĨNH-ĐỨC

Tổng - thư - ký : NGÔ-THẾ-VINH Thư - ký : NGHIÊM-SỸ-TUẤN

Quản-lý : TRƯƠNG-THẦN Thủ quỹ : VŨ-THIỆN-ĐẠM

CÁC TRƯỞNG BAN : QUAN ĐIỂM : ĐẶNG VŨ VƯƠNG • KHẢO LUẬN : HỒ TẤN PHƯỚC •

TRUYỆN NGẮN : TRẦN MỘNG LÂM • THƠ : TRANG CHÂU • SINH HOẠT Y KHOA : ĐẶNG

NGỌC CƯƠNG • BÀN TAY NẮM LẤY BÀN TAY : NGÔ THẾ QUÍ, LÊ SỸ QUANG • THẾ GIỚI CHÚNG

TÔI : ĐỖ TRẦN • SINH VIÊN VÀ ĐẠI HỌC : NGHIÊM ĐẠO ĐẠI

trong số này

• QUAN ĐIỂM VÀ KHẢO LUẬN

Niềm đau đốt mẹ, tình thương dân tộc	TÌNH THƯƠNG	2
Tuyên ngôn Sinh-viên Quốc-tế		4
Thế-hệ và con đường	G.S. NGÔ-GIA-HY	6
Sự xúc-tiến ngành y-học	ĐẶNG-VŨ-VƯƠNG	8
Công-tác xã-hội của thanh-niên V.N.	NGUYỄN-VĨNH-ĐỨC	11
Đoàn cứu-cấp thường-trực y-khoa	NGÔ-THẾ-VINH	14
Thử tìm hiểu những đám đông	BÙI-THẾ-HOÀNH	17
Tình thương của trẻ sơ sinh...	THANH-CHƯƠNG	20
Thằng cù hay cái Bướm	TRẦN-ĐOÀN, PHAN-NHON	21
Phương-pháp mới để biết có thụ thai...	PHAN-GIANG-SANG	24

• VĂN-NGHỆ

Xuống đường, truyện ngắn	THANH-TRONG	25
Thơ tháng chín	TRANG-CHÂU	28
Dịch, truyện ngắn	NGÔ-THẾ-VINH	29
Tại sao em chết, tùy bút	TRẦN-MỘNG-LÂM	33
Trích nhật ký của T.D. truyện ngắn	PHƯƠNG-TUẤN	35
Xin đi đi, thơ	TRƯƠNG-THẦN	40
Từ khúc, thơ	NINH-CHỮ	46
Nghĩ về một cái chết	PHẠM-BÁ-LƯƠNG	51
Tâm — Khi xa thực ngại — Khoảng buồn đã tưởng —	TRẦN-HỒNG	
NHAN • DƯƠNG-MINH-LOAN • TỪ-KẾ-TƯỜNG.		

• CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

Thế giới chúng tôi	ĐỖ-TRẦN	41
Bàn tay ta nắm bàn tay	CHI-LAN	47
Sinh hoạt y khoa		60
Sinh-viên và Đại-học	PHẠM-ĐÌNH-VY	62
Nuôi Sẹo	TRIỀU-SƠN	52
Dưới mắt thượng đế	HANS KILLIAN	55

9

THÁNG 9-1964

niềm đau đất mẹ

tình thương dân tộc

TR O N G khi chúng tôi viết những giòng chữ này, tình hình đã lắng dịu. Những biến cố có ảnh hưởng hệ trọng đến sự sống còn và nguy cơ diệt vong của mảnh đất mẹ chúng ta đến ở ạt như cơn lốc tưởng chừng sẽ hủy diệt hết và làm đắm chìm những niềm hy vọng vào tương lai.

Nhưng chúng tôi vẫn tin tưởng. Tin tưởng ở lương tri của những công dân Việt Nam đầy tình cảm nhưng hào hùng là chúng ta. Tin tưởng rằng cuộc khủng hoảng tạm thời và đáng tiếc nhưng có lẽ cần thiết bởi tinh thần cần phải được võ trang lại: cơ hội võ trang tinh thần sẽ đi từ những đổ vỡ này bởi chúng ta không bi quan, bởi chúng ta cần phải hành động và hy vọng ở dân tộc ta. Chúng tôi vẫn tin tưởng với viễn tượng hướng thiện và huy hoàng đó.

Nếu trong cơn lốc, mọi người trong phạm vi mình đã làm tất cả những điều mình có thể làm để ứng phó kịp thời; thì sau cơn lốc trước những hậu quả tất phải có, vấn đề cần thiết đặt ra trước mắt chúng ta và trong thâm tâm chúng ta là hàn gắn lại và nhìn lại đoạn đường đã qua mong giải quyết kịp thời những bài toán cấp thiết.

Nhìn lại đoạn đường đã qua trong khoảng thời gian ngắn ngủi chưa đầy một tháng từ những ngày kỷ niệm một năm vùng dậy của thanh niên chống chính thể Ngô đình Diệm độc tài, áp bức. Cuộc tranh đấu năm nay lại tiếp diễn từ 20-8 đến 25-8 đòi hủy bỏ Hiến Chương ngày 16-8-1964 và thực hiện cuộc Cách Mạng thực, sự hầu có thể tận diệt kẻ thù dân tộc là Cộng Sản. Nhưng sau cuộc đấu tranh bất bạo động tuy đã xảy ra vài vụ đập phá đáng tiếc của thanh niên, mấy ngày 26, 27, 28 tháng 8 tại một số đô thị và thủ đô, trước những biến cố đau thương chém giết nhiều người đã tự hỏi: « Phải chăng ngòi lửa chiến tranh tôn giáo đã đốt đầu bùng nổ? » Câu hỏi được đặt ra và mọi người đều mong câu trả lời sẽ là không. Và thực tế cùng thời gian đã không làm mọi người thất vọng.

Nhận định bản chất và tinh thần tập thể thanh niên qua vài hàng chữ thật là liều lĩnh và khó khăn, phê phán một tập thể trong đó mình là một thành phần lại càng khó khăn hơn. Nhưng đã đến lúc, thanh niên chúng ta cần sáng suốt nhận định thế đứng, lối làm mà chúng ta đã phạm mong những đoạn đường tới sẽ huy hoàng và ít trở ngại hơn. Chúng tôi muốn nói : trong những ngày tháng tám vừa rồi cuộc tranh đấu của chúng ta đã diễn tiến ra sao và phải mang lại những gì ? Tư thế chính trị — chính trị hiểu theo khoa học tìm hiểu và xây dựng công ích, hiểu theo con đường sáng tạo vạch cho mỗi người và tập thể để phụng sự cho những đẳng cấp giá trị và quyền sống thiêng liêng của con người — của thanh niên cần được xác nhận và phân biệt phạm vi với mục đích kiến tạo và giữ vững lập trường của thanh niên.

Sau gần 10 năm dưới sự điều khiển cực kỳ xảo quyệt và vô nhân của gia đình họ Ngô, thanh niên Việt Nam đã chứng tỏ vẫn giữ vững tinh thần bất khuất và oai hùng của tiền nhân. Lực lượng thanh niên vẫn phát triển và trưởng thành. Sau mười tháng tổ chức và sinh hoạt trong những điều kiện thuận tiện, dân chủ và tự do, thanh niên chúng ta đã thật sự trưởng thành chưa ? Chúng ta đã thuần nhất chưa ? Thành phần lãnh đạo thanh niên đã có đủ về số lượng lẫn bản lĩnh chưa ? Số thanh niên đã hưởng ứng và tham gia tổ chức trong trường ốc và ngoài giảng đường chưa ? Người thanh niên có tin ngưỡng đã phân biệt rõ ràng bản phận của một tín đồ và một người công dân trong một quốc gia đang cần sự hợp trí và đồng tâm để tranh đấu cho sự sống còn của dân tộc trước hiểm họa cộng sản chưa ? Thanh niên trong khi tranh đấu đã định mục tiêu, vận dụng và phân phối sức mình hợp với công việc theo đuổi chưa ? Song hành với những điều mình muốn đạt đến và phá vỡ thanh niên đã tìm những giải pháp thay thế cụ thể để sửa đổi hay chưa ? Nói một cách khác tuổi trẻ có phải là đáp đề và chối từ những khuyết điểm và lỗi lầm của những người có trách nhiệm lãnh đạo quốc gia mà đồng thời không trình bày những giải pháp xây dựng không ?

Ngần ấy câu hỏi đặt ra không phải là không tưởng, vụ hình thức hay chỉ trích tiêu cực. Trước khi nêu những câu hỏi này chúng tôi vẫn tin rằng tập thể thanh niên mà chúng tôi ở trong đó đang sống những kinh nghiệm sót sà và đau đớn của 1 giai đoạn trưởng thành. Chúng tôi vẫn tin rằng sau cơn lốc khủng hoảng vẫn còn tiềm lực và sức mạnh của tập thể giàu ý chí và tinh thần. Những câu hỏi này phản ánh trung thực những nỗi thắc mắc và

suy tư của chúng ta để tìm một chính sách và một phương thức hoạt động cho niên học 1964-1965. Câu trả lời chung cho những câu hỏi này là thanh niên đang qua những giai đoạn của sự trưởng thành. Ta không thể đốt giai đoạn. Cần đề thời gian tôi luyện, nuôi dưỡng và hình thành tinh thần dân chủ cùng nghệ thuật chỉ huy. Chúng tôi vẫn tin rằng đối với những người đã lớn lên trong khói lửa, đã bị lừa đảo quá nhiều, đã cọ sát với thực tế chưa sót như thanh niên chúng ta, thời gian sẽ chỉ là một yếu tố phụ. Chúng tôi sẽ trở lại những vấn đề này trong số tới.

* *

Chúng ta vừa trải qua một vùng bóng tối bao trùm hết những hy vọng của cuộc sống. Vùng bóng tối kéo đến ồ ạt nhưng cũng đã tan ngay. Những người trẻ chúng ta tuy bị thực tế làm chai cứng tâm hồn nhưng vẫn vững tin ở những lý tưởng chúng ta tôn thờ TỰ DO DÂN CHỦ và CHỦ QUYỀN QUỐC GIA trong một lập trường chỉ thượng của DÂN TỘC. Đối với chúng ta những danh từ còn khoắc trợn vẹn ý nghĩa uy linh. Tình thương, tình đoàn kết, công bằng, bình đẳng. Chúng ta đã đổ xương máu để đòi hỏi sự hiện hữu và sự trường tồn ý nghĩa của những danh từ trên. Và ngày nào mà những danh từ trên còn bị chà đạp và còn bị lợi dụng chúng tôi vẫn chưa thể ngừng đầu nhìn khoảng trời xanh bát ngát.

Đất mẹ chúng ta đau khổ quá nhiều. Bồn phận chúng ta là hàn gắn những vết thương quê hương. Tiếng gọi tình thương không gọi lên những kỷ niệm u ám. Tiếng gọi tình thương không chiếu lại trên mảnh đất khổ thống này những hình ảnh ghê rợn nhưng đem tới tận nếp sâu thẳm của trái tim và khối óc sự bình tĩnh và trách nhiệm, lời khẩn cầu đặt lên trên mọi quyền lợi, trên mọi giá trị, những niềm bảo hiệu của niềm vui và thịnh vượng. Tình thương có thật. Chúng tôi sẵn sàng bằng mồ hôi, nước mắt và máu để tận diệt những kẻ nào cố che dấu sự hiện hữu bình dị và sâu xa của tình thương để reo rắc hận thù ô nhục.

Trong khi chúng tôi viết những giòng chữ này đất mẹ chúng ta còn đau khổ bởi bao người con yêu dấu đã bỏ mẹ, phản cắt lòng mẹ, chém giết những con của mẹ cho một ý thức hệ phi nhân và cuồng tín. Tình thương sẽ là chính nghĩa của làng ngũ công dân Việt Nam.

TÌNH THƯƠNG

tình thương và tuyên ngôn sinh viên quốc tế về báo chí sinh viên

L.T.S. Những văn-kiện cùng tài-liệu liên-quan đến phạm-vi hoạt-dộng của sinh viên, chúng tôi vẫn hằng theo dõi. Ngay từ số đầu chúng tôi đã cho đăng-tải bản-dịch **TUYÊN-NGÔN LEYSIN**. Còn một văn-kiện quốc-tế nữa không kém phần quan trọng — nhất là đối với chúng tôi — : **TUYÊN-NGÔN SINH-VIÊN QUỐC-TẾ về Báo-Chí Sinh-viên**. Bản dịch **TUYÊN-NGÔN** này đã có mặt trong **Giai-Phẩm VÕ ĐẤT** của các bạn Trường Luật.

Nguyệt-san **TÌNH-THƯƠNG** là một diễn-đàn tranh-dấu văn-hóa xã-hội do toàn thể sinh-viên Y-Khoa chủ-trương. Sau ngày Cách-Mạng 1-11-1964 một hiện tượng mới trong nền báo-chí V. N. là sự xuất hiện trong lòng báo những tờ báo do sinh-viên đứng tên trong manchette. **TÌNH THƯƠNG** cũng được lồng vào sự hồi sinh của hoạt động báo chí sinh viên lấy mỗi trường sinh viên thanh niên và quần chúng làm đối tượng độc giả.

Trong **TÌNH THƯƠNG** số 8, chắc hẳn qui độc giả đã nhận thấy những khoảng trống để trống hoặc dán dè giấy lên. Các bạn chắc cũng đã thắc mắc và suy nghĩ. Chúng tôi cũng rất khổ tâm. Và những điều trong bản **HIẾN CHƯƠNG BÁO CHÍ SINH VIÊN** thế giới lại khơi trong tâm tưởng chúng tôi như một chứng tích chưa sót và mĩa mai.

Chúng tôi xin đăng tải dưới đây nguyên văn bản dịch tuyên ngôn này với ước vọng tha thiết lưu ý Bộ Thông Tin về khía cạnh Báo Chí sinh viên và trình bày cùng các bạn sinh viên một tài liệu vô cùng quý báu để các bạn có cơ hội nhận định rõ ràng nhiệm vụ và vai trò của chúng ta trong việc xử dụng quyền thứ tư của con người tự do trong tinh thần dân chủ.

Trong những số tới chúng tôi sẽ cố gắng sưu tầm để đăng tải những văn kiện của Hội nghị quốc tế sinh viên (C.I.E) hay của Phối trí Thư ký đoàn (C.O.S.E.C) liên quan mật thiết đến sự tổ chức của hàng ngũ sinh viên chúng ta. Hơn bao giờ hết, chúng ta đang cần tìm một thể chế thực tế và hợp lý cho tổ chức sinh viên Việt Nam đang hồi sinh và đang trưởng thành.

I HIẾN-CHƯƠNG BÁO-CHÍ SINH-VIÊN THẾ-GIỚI

— Nhận định rằng một nền báo chí tự do và mạnh mẽ là một trong những đặc tính thiết yếu của một xã hội dân chủ.

— Nhận định rằng báo chí S.V có quyền và nhiệm vụ phải hoàn thành sứ mạng đó.

— Nhận định rằng, những tôn chỉ S.V chỉ có thể đạt được khi những hình thức can thiệp ngoại lai không có hay chế độ kiểm duyệt không xúc phạm tới sự độc lập của báo chí S.V.

Hội nghị S.V quốc tế nhóm lần thứ 10 tuyên bố rằng những điều kiện sau đây đều thiết yếu cho sự tự do báo chí S.V.

A) Theo tinh thần của dự án Liên hiệp Quốc đối với sự tự do thông tin, BÁO CHÍ SINH VIÊN KHÔNG THỂ ĐẶT DƯỚI MỘT SỰ KIỂM SOÁT CỦA CÁC CƠ QUAN CHÍNH QUYỀN hay của các chức quyền Đại Học.

B) Trừ khi là cơ quan chính thức của một tổ chức S.V đó.

C) Báo S.V không bao giờ chịu một áp lực nào dù là áp lực tài chính do những đoàn thể bên ngoài chủ trương.

D) Báo S.V phải được toàn quyền tự do trong vấn đề thông tin và được hưởng những đặc quyền dành cho các nhà báo chính thức.

Nhận định rằng báo chí S.V có những trách nhiệm rất nặng nề đối với S.V. ngay cả trong việc hướng dẫn dư luận S.V ; Hội nghị tuyên bố rằng : báo chí S.V. phải đảm nhận trách nhiệm của mình và luôn luôn cố gắng đứng ra ngoài những lập trường đảng phái và hành động theo đúng những nguyên tắc của các Tổng Hội S.V Quốc gia trên thế giới.

II. QUY CHẾ SINH VIÊN

Hội nghị S.V quốc tế lần thứ 10 mong mỏi rằng tất cả những báo chí S.V thế giới phải tôn trọng những nguyên tắc căn bản về nhân quyền và phải giữ vững giá trị của tờ báo cùng thận trọng trong vấn đề biên soạn ; và khuyến các nhà báo S.V nên theo qui chế dưới đây :

1. Nhà báo S.V cần phải cố gắng đề đi đến một sự vô tư và xác thực trong các bài tường trình của mình và phải luôn luôn dựa vào những sự kiện để trình bày những quan điểm của mình. Nhà báo S.V cần phải ý thức về trách nhiệm cá nhân của mình trong tất cả bài vở đã đăng.

2. Trước khi xin được phỏng vấn đề đăng báo, nhà báo S.V cần phải cho biết rõ tư cách đại diện báo chí S.V của mình.

3. Một chủ bút S.V không thể bác bỏ một cách quá máy móc những quan điểm của một S.V với lý do duy nhất là các quan điểm ấy đi ngược lại đường lối của bộ biên tập.

Trong tất cả lỗi lầm mình đã phạm, chủ bút S.V phải đăng lời xin lỗi ngay khi có cơ hội thuận tiện.

5. Nhà báo S.V cần phải bảo vệ sự tự do bằng cách hợp nhất và đăng tải một cách lương thiện những tin tức và sự kiện đã xảy ra cùng một lúc với những lời phê bình và bình luận đáng tin cậy.

6. Nhà báo S.V cần phải giữ bí mật của những nơi phát xuất các tin tức cùng những tài liệu có tính cách riêng tư. Nhà báo S.V không có quyền giả mạo tin tức và tài liệu, cũng không có quyền bóp méo và xuyên tạc sự thật.

7. Nhà báo S.V cần phải biết rõ những luật lệ về sự phỉ báng và nhục mạ nhằm phản áp dụng trong nước mình và tôn trọng các hiệp ước quốc tế về quyền tái bản ít nhất cho những nếu không trái với sự tự do báo chí hay là sự cần thiết thông tri cho dân chúng về những vấn đề dân sinh. Cần hành động sao bài đăng tải của S.V không bị kiểm duyệt, chịu một áp lực hay một ảnh hưởng có hại nào do chính quyền hay một tổ chức bên ngoài có tính cách chính trị, tôn giáo hay của viện Đại Học. Tuy nhiên, những bài báo chính thức của Tổng Hội S.V đều phải chịu trách nhiệm trước Tổng Hội đó.

III. VẤN ĐỀ LƯU HÀNH CÁC TIN TỨC CỦA VĂN PHÒNG LIÊN LẠC S.V CỦA ĐẠI HỘI S.V THẾ GIỚI TỰ DO.

Nhận thấy rằng các tin tức hay báo chí S.V của văn phòng liên lạc S.V không đến tay S.V ở một vài nước vì Chính Phủ đã hạn chế nhập nội những bản tin tức đó ; Hội nghị S.V quốc tế nhóm lần thứ 10 cương quyết lên án gắt gao các sự hạn chế trên vì nó làm thiệt hại đến sự tự do truyền bá tư tưởng S.V.

IV. VẤN ĐỀ LIÊN LẠC CỦA BÁO CHÍ S.V ĐỐI VỚI BÁO CHÍ BÊN NGOÀI.

Hội nghị S.V quốc tế lần thứ 10, dựa theo các nguyên tắc trong bản Hiến Chương báo S.V đã được Hội nghị chấp thuận, cương quyết phản đối mọi biện pháp hạn chế của chính quyền hay của viện Đại học để hạn chế sự giao thiệp tự do của báo chí S.V với báo chí bên ngoài.

Hội nghị đồng thanh yêu cầu văn phòng liên lạc S.V cho các Tổng Hội S.V Quốc gia cho biết rõ về các trường hợp kiểm duyệt trên đề các Tổng Hội này có những biện pháp đối phó.

THẾ HỆ và CON ĐƯỜNG

■ GS NGÔ GIA HY

MỘT đêm khuya, mùa thu, cách đây 40 năm, vào lúc mà ngọn lửa chống PHÁP đang âm ỉ trong lòng nhân dân Việt, mà tiếng rĩ tai thì thầm trong màu đen thuốc súng, truyền đi từ Bắc tới Nam, những danh từ màu nhiệm : «bãi khóa, cách mệnh». Trong bầu không khí bí mật đầy đe dọa, và bênh bồng hi vọng, mọi người lắng mình, chờ đợi một biến cố, bằng cảm giác mây ngừng, lá im, chim về tổ để đón đẹp trời sau cơn mưa bão. Đêm khuya ấy, dưới ánh trăng lạnh, một cậu bé lẳng xăng đi giữa Bố và Chú, trên con đường cái quan đưa từ thủ đô về quê làng : một làng có ba trái núi xinh ; trên đỉnh ngọn « Núi giữa », có ngôi trường học mà cậu bé đã tới học vỡ lòng khi chớm xanh hòa cỏ non sườn núi mà mỗi buổi chiều, khi mặt trời đã nấp sau ngọn Núi Tây, lúc gió đông nam đã về, là cậu bé và bạn học tụ họp chơi « phụ đồng chổi » cho tới sẩm tối khi tiếng chiêng chùa điểm tiếng « Nam Mô ». Sau lũy tre già, bên đình, « nhà » cậu bé, Mẹ hiền chắc giờ này còn đang dệt củi dưới ánh ngọn đèn dầu Hoa Kỳ leo lét, Bà già đôi mắt đã lòa chắc đang ngủ vừa nói mê. Tai cậu bé thoảng nghe thấy Bố Chú thì thảo bàn tính chuyện chọc trời, khuấy nước còn tâm trí thì mãi mường tượng nỗi vui mừng được về với mẹ và sáng mai được ra chợ, ngồi trên bục đất, ăn bát cháo thịt với bánh đúc trong hàng bà Tư : bát cháo của Bà Tư vừa sánh sệt vừa thơm phức vừa đậm đà, vừa nóng hổi ngút hơi, phải húp quanh ; chiếc bát sành quê kịch, men giam giáp màu mật ong hòa hợp với màu bánh đúc nồng mùi vôi.

Một tâm hồn thơ ngây vào một đêm trăng lạnh, ở một thời bình trong một nước nô lệ, đang đi trên hai tâm hồn giống tổ ; Giông tố nổi ngay chiều hôm sau, bên bờ nước mưa trong lúc Bà đang tắm cho cậu bé ; giông Chú quyết liệt « Bôn phận con phải thế. Đã có chị cả và anh cả ở nhà nuôi Mẹ và các cháu. Mẹ đâu có hiểu công việc con làm. Từ giờ này, Mẹ hãy coi như con đã đi và không bao giờ về nữa. »

Người Chú ấy đã ra đi, ngay tối hôm đó, không bao giờ về : Rồi những tin đồn dập bắt bớ, tiếp những tin xa xôi từ đây, tin con bé vượt ngục Côn-Lôn vào một đêm bão tố, bé và cả cuộc đời « trắng sí » đã bị sóng cuồng phá vỡ.

Người Chú đã bỏ mình trên con đường mình chọn, và chỉ còn để lại trong giòng nước mắt xót xa của Mẹ già, một hình ảnh đứa con ngang tàng ; trong lòng người anh Cả, một đứa em may mắn hơn mình, không vương víu mẹ già con nhỏ, được tự do đi theo tiếng gọi của « bôn phận ». Người Chú ấy còn bóng vang, rõ dần và thay hình đổi dạng theo tuổi cậu bé : từ một ông Chú dữ dòn đến người muốn reo gió mới trong cuộc sống nhưng đã tàn đời vì bão mà một lần, bên gốc cau, đã hỏi cậu bé rằng : « Nhớ, cháu làm gì ?... Theo chú nhé. »

« Theo Chú nhé » Mười lăm năm sau, trên dải đất Việt, và trong giờ phút nghiêm trọng, biết bao cậu bé đã lần bước theo tiếng gọi đó, đã viết sách, quay lưng lại mái

trường, đề chìm vào bóng tối sâu, thêm ít hột vào chuỗi giòong lịch sử đấu tranh, đề cũng như Cha và Chú, rút khoát với chính mình, giám và biết chọn một đường đi. Nhưng rồi cuộc đời đấu tranh không dần dị như cậu bé tưởng. Thời kỳ chỉ có một đối tượng là đế quốc PHÁP đã chấm dứt; nhiều đối tượng hiện lên dưới những danh từ lôi cuốn; hấp dẫn đề nhân danh « lý tưởng » người ta gây một cuộc tương tàn khùng khiếp sau một tấn tuồng liên kết bịp bợm; quyền yêu nước thuộc về một tổ chức, một đảng ngoài ra: đều bị thủ tiêu, tổ khổ, chôn sống, đóng cọc, trôi sông; chồng tổ cáo vợ, vợ tố cáo chồng, cha con tố cáo nhau, anh em là mật thám của nhau, bạn bè là mật vụ của nhau: không tình, hết nghĩa; không có yêu thương, chỉ còn hận thù; đâu là địa ngục? đâu là trần gian? Còn ở bên này bức màn tre, những chính phủ quốc gia ra đời: cũng dân chủ, cũng tự do, cũng cách mạng, cũng vì dân vì nước nhưng trên nhung lụa xa hoa, trong nhà cao cửa rộng mấy vòng lính gác, hay cả ở bên kia trời Tây. Kết quả là đất nước bị chia làm hai mảnh, và gia đình cậu bé phải di cư để tìm đất sống tự do. Nhưng rồi ở bên này lẫn mức « tự do » cũng vẫn bị trói trong một chế độ thống trị quan liêu mà quyền yêu nước nằm trong tay một giòong họ cùng với một mớ người chỉ có mỗi một lập trường là lập trường vị kỷ, vinh thân (hay nhục thân) và phi gia. Xã hội quần quai trong ao tù mà những danh từ cách mạng, yêu nước, thương dân, dân chủ,... bị hãm hiếp.

Trong ao tù ấy, còn có một lớp người, trải qua ba giai đoạn hải hùng của lịch sử, không hề mất một sợi chân lông. lúc nào cũng đang hoàng, ăn trên ngồi trốc, làm giàu có tự cao tự mãn với một lý luận: « Ta là kẻ có tài, thời nào cũng cần đến ta. Lý luận ấy làm cho ta mường tưởng tới một chú ba... buồn, bụng phê ngồi hờ rốn sau thớt thịt.

Súng cứ nổ, máu cứ chảy, chủ vẫn đang hoàng hốt vàng, hốt bạc, chợ đen chợ đỏ, an toạ vững như bàn thạch, kể cả từ ngày Chú vào Nam, kể cả trong những ngày vừa qua mà bao chàng trai trẻ, với hai bàn tay trắng đã vươn lên cùng với quân đội và toàn dân phá vỡ thành trì độc tài thối ruỗng. Không kể chi tới những chuyện cao xa như chống Cộng và chống Pháp, họ cũng chưa từng có những giây phút tranh lòng vì bao bất công, bao nghèo nàn đói rách đang vây quanh họ để chờ ngày vùng giậy như một cuồng phong ác liệt. Mà ngay giờ này, lúc chồng báo nguy đã dồn, họ vẫn chờ một phép lạ đem lại cho họ những ưu đãi và an hưởng ở đây hay ở ngoại quốc.

Bốn mươi năm trời đã trôi qua. Ba thế hệ, một tâm hồn cậu bé Việt; một chuỗi dài năm tháng đầy đau thương của lịch sử dân tộc. « Con đường » trở nên chẳng chịt thêm, đâm mâu thêm và đường nào đây sẽ đưa về chính nghĩa quốc gia, đưa về quê làng êm ả. Tất cả vấn đề là ở đó mà phải tìm cho ra đề một đêm mùa thu tới, dưới ánh trăng lạnh, trên con đường về làng ta lại thấy hình bóng ba con người, thuộc ba thế hệ, quấn quít bằng sợi « tình thương », cùng dắt tay nhau xây dựng một cuộc Đời Đời. Rồi biết có bốn phận tìm ra con đường, nhưng có khả năng và dám làm lại là chuyện khác. Và chẳng, nếu nhiều đường sẽ có thể mang danh chính nghĩa thì vấn đề là can đảm gạt bỏ mọi thành kiến để chọn một « ĐAI-LỘ » sẽ dẫn nối cả dân tộc tới chân trời mới. Nếu cần, bỏ đường lối cũ; nếu cần, khai sơn phá thạch để làm đại lộ ấy bằng nước mắt và mồ hôi cũng không từ. Vì khước từ bốn phận đó là tự đào thải như kẻ ích kỷ với sản nghiệp dựng bèn bờ đề, nhưng không tham gia phòng đề, mặc nước sông trôi kẻ lo mưa dầm đề lở... Có biết đâu rằng khi đề vỡ thì dòng nước lũ sẽ lôi cuốn mình cùng sản nghiệp đi như bèo bọt, cỏ rác. Âm ảnh bởi quá khứ và cố bám víu vào những « lý tưởng » đã lỗi thời là không kịp đà tiến của lịch sử dân tộc và nhân loại, đề hóa thành chia rẽ hơn là xây dựng. Dựa vào biện chứng pháp nào để chứng minh rằng tầng lớp trung lưu đóng đảo, hay thiểu số vô sản, hoặc tư bản phải lãnh đạo đều là mặc nhiên chấp nhận và đào sâu hố chia rẽ dân tộc, hố đấu tranh giai cấp với tất cả những hậu quả khùng khiếp của nó kể cả chính sách độc tài và độc tôn, kể cả sự giành quyền trị nước và yêu nước cho một lớp người.

Bởi vậy cái còn biết khẩn cầu, mọi người bất luận ở tầng lớp nào kể vai, xây đắp con đường về quê làng cho những người của thế hệ cậu bé và cho chính mình.

G.S NGÔ GIA HY

SỰ XÚC TIẾN NGÀNH Y HỌC

■ ĐẶNG VŨ VƯƠNG

Trong bài dưới đây, tác giả đứng trên cương vị một Sinh viên y khoa đề cập đến một vấn đề rất quan trọng đó là : Sự xúc tiến ngành y học.

Với cương vị đó, tác giả chỉ có tham vọng trình bày những ý kiến thành thực nhất để góp vào sự xây dựng nền y khoa nước nhà theo đúng truyền thống của ngành y học — dĩ nhiên tác giả không phải là không quan tâm đến những khó khăn mà nước nhà đang phải đối phó. Nhưng với nhiệt huyết tuổi trẻ, tin vào tương lai của Tộc Quốc, cũng như của ngành mình đã chọn, tác giả chỉ có một ước vọng duy nhất được gặp các bạn S.V.Y.K. cũng theo đuổi một lý tưởng, các vị đàn anh trong nghề, cùng các vị giáo chức đại học phát biểu ý kiến trên diễn đàn Tình Thương để chung sức kiến tạo và tu bổ lâu dài y học cho xứng lệ và thích hợp với sự tiến triển của trào lưu trong hiện tại cũng như tương lai.

Đ. V. V

Je dirigerai le régime des malades à leur avantage, suivant mes forces et mon jugement...

(SERMENT D'HIPPOCRATE)

NHÌN vào bản thống kê của Tổ chức Y tế Thế giới, chúng ta không khỏi nhận thấy sự chênh lệch giữa các con số cách biệt rõ rệt các nước « tân tiến » với các nước « đang mở mang » và nói lên một cách hùng hờa sự thiếu thốn y sĩ của nước ta.

tại Pháp, trung bình có 1 y sĩ cho 1.000 người
ở Việt Nam trung bình có 1 y sĩ cho 60 000 »
ở Tchad, trung bình có 1 y sĩ cho 75.000 » (1)
ở Haute-Volta trung bình có 1 y sĩ cho 1000.000 »

Trên đây chỉ là một vấn đề số lượng, còn về phẩm chất chưa có một bản thống kê nào chỉ rõ giá trị y sĩ của ta. Nhưng nhìn vào sự tổ chức y học của nước nhà, chúng ta thấy rõ hai phương châm trong sự giáo dục y khoa hiện tại.

1.— Trong thời kỳ đang phát triển, mục đích cốt yếu ở nước ta là gia tăng số các y sĩ hành nghề để đáp ứng nhu cầu của quần chúng và của quân đội. Do đó các y sĩ được đào tạo cần có một kiến thức căn bản chuyên môn khá đầy đủ khả dĩ có thể

điều hành công việc y tế một khi ra đơn vị hay về vùng quê.

2. — Một số ít-ôi, chọn lọc rất kỹ càng qua nhiều kỳ sát hạch (mà khởi thủy khó nhất là kỳ thi nội trú) để được tuyển lựa vào ban giáo huấn của trường đại học ; nhưng một khi được lọt vào « cơ quan ưu tú » đó thì tương lai người sinh viên y khoa chắc chắn được bảo đảm về phương diện học tập và khả năng được tiến triển đều đều trong ngành mình đã chọn.

Nói tóm lại, ngoài số rất nhỏ được may mắn xúc tiến học thuật của mình, số đông còn lại đều được đào tạo thành y-sĩ tạp khoa (médecin omnipraticien). Hiện nay nhu-cầu cấp-thời của quốc-gia tại mọi nơi, đòi hỏi lượng-số y-sĩ tạp-khoa tăng lên. Vì vậy chung-quy vấn đề đặt ra là làm sao xúc-tiến ngành y-khoa (promouvoir la profession médicale) ngõ hầu hàng năm trường y-khoa đào-tạo được số rất đông các y-sĩ tạp - khoa có đầy đủ khả-năng. Vấn-đề này, dĩ-nhiên thuộc phạm vi của trường đại-học và đã làm quan tâm rất nhiều, ban giáo-huấn trường y-khoa. Ở cương vị sinh-viên, trong bài này chúng ta muốn tìm hiểu những yếu-tố đi tới sự xúc tiến ngành y-khoa (la promotion médicale).

1. — Việc đầu tiên là sự cần thiết nâng cao kiến-thức chuyên-môn của người y-sĩ :

SVYK chúng ta khi tập sự tại các khu bệnh lý vẫn hằng được thấy nhiều bệnh nhân được gửi tới nhà thương với ấn chẩn sai lầm và cách trị bệnh không thích ứng để đến nỗi hậu quả nguy cơ đến tính mạng bệnh nhân, Sự lỗi lầm có thể do thiếu phương tiện chẩn bệnh nhưng phần nhiều do sự khuyết điểm chuyên môn của người y sĩ, đưa đến hậu quả tai hại nói trên. Như vậy sự đào tạo y sĩ phải được quan niệm là : không buộc người y sĩ tạp khoa phải biết điều trị mọi bệnh nhưng họ phải có căn bản bệnh lý vững chắc để có thể trị liệu hữu hiệu những căn bệnh trong phạm vi hành nghề hằng ngày của mình. Còn những căn bệnh vượt khỏi khả năng của mình thì phải được gửi tới một đồng nghiệp chuyên môn.

II. Nói đến đây chúng ta phải đề cập đến những yếu tố tâm lý mà một người y sĩ phải có, lúc hành nghề : chắc hẳn chúng ta không thể phủ nhận một sự kiện xã hội chướng mắt là đã có những y tá hành nghề được rất đông khách hơn bác sĩ y khoa và

cũng có khi thu hút hết khách hàng của bác sĩ kế cận, tuy rằng những viên y tá đó, dĩ nhiên, kiến thức chuyên môn vô căn bản hay rất mỏng manh — (có trường hợp những lang băm trước đây chỉ là lao công phòng mổ trong các y viện).

Tại sao có những sự kiện đó ? Nguyên nhân không phải tại sự bất tài của y sĩ. Động cơ chính của hiện tượng đó là vấn đề tâm lý.

Trong số 2 tình thương — bài « Quan niệm về y khoa nhân bản » — như chúng ta đã nói, kỹ thuật của y học chưa đến chỗ lý tưởng thỏa mãn hết cả ước vọng của người bệnh, nhưng người y sĩ không phải được coi là một thợ máy chữa bệnh mà còn có những bồn phận nhân loại không ăn nhập gì đến khoa học « đó là làm nhẹ bớt khi không trị khỏi được và an ủi khi không thể trị khỏi hoặc làm nhẹ bớt đi được » (2)

Áp dụng phương thức trên, viên y tá hoặc lang băm sẽ dĩ được tin cậy của đa số bệnh nhân vì trên bình diện tâm lý sơ đẳng họ đã thỏa mãn người bệnh mong được làm nhẹ bớt căn bệnh của mình, tuy không được chữa khỏi :

Đáp ứng nhược điểm đó của bệnh nhân, người y tá sẵn sàng nguy tạo cho họ một căn bệnh và trị liệu căn bệnh đó để thiết lập giữa mình và người bệnh cuộc làm đối thoại song phương.

Vấn đề đối thoại đã được đề cập trong số 5 tình thương rất quan trọng trong y học. Chúng ta chỉ nhắc lại đây sự cần thiết của một căn bản vững chắc tâm lý học về việc đào tạo y sĩ, đề bổ sung kỹ thuật trong lúc hành nghề. Vì theo quan niệm Claude Bernard một y sĩ sẽ không được coi như là một y sĩ nữa nếu không biết an ủi bệnh nhân một khi không chữa hoặc làm giảm bệnh được (3)

Nói tóm lại, ngoài bệnh lý đã được trau dồi ở Đại Học, người y sĩ phải có lòng vị tha để xoa dịu sự đau đớn và an ủi nỗi lo âu của các người mắc chứng nan y.

Còn đối với những người mắc chứng bệnh mơ hồ (nosologie vague) người y sĩ phải tìm mọi phương cách để trấn tĩnh và an lòng họ.

III. Trên đây chỉ là vấn đề đối thoại giữa y sĩ và bệnh nhân trong lúc hành nghề.

Ngoài ra trước sự tiến triển của khoa học và

sự mở rộng môi trường sinh hoạt của con người, người y sĩ sẽ chiếm một địa vị một ngày một quan trọng trong xã hội mới (la cité moderne).

Chẳng thế, tại các «nước tân tiến», số y sĩ tuy tăng rất nhanh nhưng cũng chưa đủ ứng phó với nhu cầu các kỹ nghệ và xí nghiệp mỗi ngày mỗi phát triển.

Vì mỗi kỹ nghệ sinh ra một bệnh lý riêng ; tỷ dụ tại các vùng có khói than, bệnh silicose đòi hỏi vị y sĩ lao động (médecin du travail).

Còn riêng với nước ta, một nước đang trong thời kỳ mở mang, người y sĩ sẽ phải đón nhận một vai trò xã hội càng ngày càng quan trọng.

Trong tương lai gần đây, chúng ta có thể, trong việc phụ trách y tế tại một vùng thôn quê nào đó, phải góp ý kiến của mình về những vấn đề vệ sinh nông thôn (nào đào giếng, lập nghĩa địa, đặt ống cống...), về những vấn đề xã hội (nào nạn du canh, nạn mại dâm...) về những vấn đề y khoa phòng ngừa chưa kể việc phải làm giám định pháp y v.v. Và đề tham gia hữu hiệu công việc xã hội, những kiến thức chuyên môn đã được hấp thụ không đủ, người y sĩ còn phải có văn hóa và kiến thức tổng quát rộng rãi bao gồm tất cả khoa học nhân bản (sciences humaines) như xã hội học (sociologie) nhân loại học (anthropologie) nhân chủng học (ethnologie) dân số học (démographie).. và đôi khi cả triết học nữa.

IV. Dựa vào các yếu tố đã được diễn tả, chúng ta có thể quan niệm nhân cách của người y sĩ (la personnalité du médecin) dưới một khía cạnh rộng lớn. Nhân cách của người y sĩ vượt khỏi chức vụ chuyên môn của người thầy thuốc để còn bao trùm tất cả các kiến thức khoa học lẫn cái tiềm thể văn hóa (potentiel culturel) tạo nên hình bóng muôn thuở của «người go trắng» qua giòng lịch sử và, giữa những biến cố đảo điên của loài người, tượng trưng cho hình ảnh tươi đẹp của một nghệ sĩ luôn luôn đi sát với thân phận con người (la condition humaine) để hứng lấy trách nhiệm nhân bản của một trí thức gia đã hấp thụ tinh thần đại học :

Có thể là một Hippocrate đã chiếu sáng cả một thời kỳ thượng cổ Hy Lạp huy hoàng, có thể là một Hoa Đà đã đi qua như một hành tinh một thời

kỳ Tam Quốc oanh liệt và gần đây những bộ mặt lừng luyến của Albert Schweitzer đã đem cả cuộc đời và tâm hồn nghệ sĩ của mình phụng sự cho rừng rậm Phi châu hay một Thomas Dooley đã hy sinh tất cả nhựa sống tuổi trẻ của quãng đời ngắn ngủi để hàn gắn những vết thương chiến tranh bên vùng Thượng Lào hẻo lánh. Chúng ta còn có thể kể ra vô số những danh y lỗi lạc hoặc ẩn danh đã góp công tô điểm cho ngành y khoa. Ngay dưới trời Việt này chẳng hạn, ai đã đi qua Đà Lạt mà chẳng tưởng niệm tới Yersin, người đã có công khai sinh ra thành phố đó và còn để lại nhiều di tích khoa học trên nhiều nơi của mảnh đất Việt Nam này.

Đã thừa hưởng một truyền thống lừng lẫy như vậy, chúng ta những kẻ hậu sinh không thể chối cãi được vai trò nhân bản của người y sĩ lúc nào cũng sẵn sàng (disponible) thừa tiếp và đi tìm hiểu ngõ hầu chấp nhận cách cư xử phi lý (comportement irrationnel) của con người đau khổ, và luôn luôn chuẩn bị để đảm nhiệm phạm sự thích nghi của một người đại học đối với xã hội.

Nếu mỗi người trong chúng ta đều công nhận rằng địa vị của ngành y học, qua các thời đại vẫn được củng cố một cách huy hoàng là nhờ trong nghề này có những cá nhân đã giữ đúng cương vị của con người đại học đem lý tưởng nhân bản lập thành nghệ thuật phục vụ con người thì mỗi cá nhân y sĩ sẽ phải tự coi là một nhạc sĩ trong ban đại hợp tấu vô tận của ngành y học.

(1) Phỏng theo những con số trong cuốn «Médecine et Médecins» của SARANO.

(2) *Le médecin a en outre des devoirs d'humanité à remplir, mais alors qui ne sont plus du ressort de la science. Le vrai médecin, doit, comme on l'a dit, guérir quand il peut, soulager quand il ne peut guérir, et consoler quand il ne peut ni guérir ni soulager.*

CLAUDE BERNARD

(Principes de la Médecine expérimentale)

(3) *Comment, s'écrie le malade, vous ne me guérissez pas, vous ne me soulagez pas, vous ne me consolez pas, mais vous n'êtes pas un médecin*

CLAUDE BERNARD

(idem)

THỬ XÉT VÀ ĐẶT LẠI VẤN ĐỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI CỦA THANH NIÊN VN

■ NGUYỄN VINH ĐỨC

(TIẾP THEO KỲ TRƯỚC)

TRƯỚC KHI TIẾP TỤC: Loạt bài này chúng tôi đã viết trước khi những biến cố quan trọng đã xảy ra ròn rập trên mảnh đất mẹ đau khổ của chúng ta. Những vấn đề cấp thiết cần được giải quyết kịp thời. Vấn đề công tác xã hội của Thanh niên Việt Nam mất đi nhiều tầm quan trọng của nó. Hơn nữa, vì ảnh hưởng của những biến cố trên chúng tôi đã thay đổi ít nhiều vài đoạn. Hơn lúc nào hết xây dựng là công việc chúng ta phải làm trong lúc này.

Như quý độc giả đã biết, chúng tôi đã mạnh dạn đặt vấn đề với quý vị trong ban giảng huấn và trong chính quyền CÓ TRÁCH NHIỆM CẢI TIẾN và CANH TÂN XÃ HỘI. Chúng tôi vẫn chờ đợi cuộc đối thoại tích cực và chân thành ấy. Sau số báo này chúng tôi vẫn kiên nhẫn chờ đợi.

Tuy vậy chúng tôi vừa nhận được một bức thư đã làm chúng tôi phấn khởi vô cùng. Khao khát được đối thoại, chúng tôi đã không mất tintưởng. Bức thư đầu tiên này là của các bạn trong Đoàn Thanh niên Chí Nguyên. Nguyên văn bức thư đó như sau :

Nº 002/TNCNIPKH/1964

Saigon ngày 31/8/1964

Thưa Anh,

Trong bài «Thử xét và đặt lại vấn đề công tác xã hội của Thanh-niên Việt-Nam» anh có đề cập đến vấn đề lương bổng của Thanh-niên Chí-nguyên Việt-Nam và như vậy theo anh nó có thể làm mất tính cách bất vụ lợi của Sinh-viên học-sinh. Thật sự trong quan niệm của Đoàn không bao giờ có vấn đề trả lương hay lãnh lương như anh viết.

Chúng tôi quan niệm rằng lương là số tiền mà một người được quyền thu nhận — cứ mỗi một thời hạn nhất định cho hoạt động có tính cách thường xuyên, do tha nhân trả — quốc-gia hay người thứ hai khác (công chức hay tư chức).

Như thế, số tiền ấy là một cách thù đáp lại sức lao động bằng tay chân hay bằng trí óc. Thêm nữa việc trả nằm ý nghĩa có những qui lệ, định thức mà người trả cũng như người nhận bắt buộc phải tuân theo.

Tiền 2.000đ gọi là trợ cấp chi phí cho mỗi Chí-nguyên viên được qui định rõ ràng trong Bản Kế-Hoạch của Đoàn Thanh-Niên Chí-nguyên Việt-Nam gồm có tiền ăn ở, những chi tiêu để công tác của chí-nguyên-viên được diễn tiến đều hòa và tiền tiết kiệm,

tiền túi. Hơn nữa việc trả hay nhận trợ cấp không bị bó buộc bởi 1 qui ước nào. Việc làm của Chí-nguyên-viên có thể không có tính cách thường xuyên, chí-nguyên-viên có thể đi công tác chỉ trong 2 tháng, 4 tháng hay mỗi 6 tháng và có thể ngừng sinh hoạt bất cứ lúc nào,

Do đó thật là 1 điều sai lầm nếu bảo rằng trợ cấp chi phí đó chính là lương bổng của chí-nguyên-viên.

Chúng tôi lại nghĩ rằng sự rời bỏ môi trường quen thuộc — môi trường học-đường — thành-thị — dẫn thân vào vùng xa lạ ở một thời gian liên tục khá lâu — là một hành động hy-sinh can đảm và thêm vào đó, người chí-nguyên không thể chỉ làm mà không được ăn, mặc bao giờ. Làm thế nào có thể được dẫn thân làm việc lại còn phải chi tiêu tiền nhà, mà tiền nhà làm thế nào có khi suốt ngày lại nguyện dẫn thân làm việc không một đòi hỏi ở đối tượng của mình. Vì lẽ đó, trợ cấp chi phí mới đặt ra cho các chí-nguyên-viên.

Vấn đề trên đã được quan niệm rõ ràng trong Bản Kế-Hoạch của Đoàn, hay anh lại nghĩ khác rằng chỉ có những người có nhiều tiền riêng — nghĩa là giàu — đủ sức lo cho bản thân mình mới được quyền có hành động chí-nguyên.

Tin tức thứ hai cũng rất sai lầm khi anh viết «Đoàn này được nước bạn Hoa-Kỳ trợ giúp mỗi năm 2 triệu Mỹ-kim» Thật sự vấn đề tài chính của Đoàn đã được quan niệm rõ ràng trong mục III nói về tổ-chức ở trang 2 Bản-Kế-Hoạch Đoàn Thanh-Niên Chí-nguyên Việt-Nam. Và dù đã đồng cộng tất cả trợ cấp các nơi của các cơ quan giúp đỡ, số tiền đến nay cũng chưa thể đạt được một phần của con số đó.

Thưa Anh,

Những điều minh xác trên chỉ có 1 mục đích duy nhất là để đánh tan ở anh và độc-giả báo Tình-thương mọi ngộ nhận nếu có về Đoàn sau khi có bài nhận định của anh.

Chúng tôi mong rằng chúng ta sẽ có cơ hội gặp gỡ nhau để cùng đàm thoại nhiều hơn về vấn đề công tác xã-hội của thanh-niên Việt-Nam hiện tại.

Trân trọng kính chào anh.

T.M. Ban Chấp-Hành Trung-ương

Phòng Kế-Hoạch Phó Ủy-viên

TRẦN-HỮU-NGHĨA

Chúng tôi xin có vài nhận xét sau đây về nội dung bức thư này.

Chúng tôi đã viết, trong phần chú thích in chữ nhỏ, về Đoàn Thanh niên Thiện Chí như sau :

Tuy đã tổ chức Đoàn Thanh niên Chi Nguyên, nhưng không hiệu vì thiếu người tham gia vì sách động chưa đủ hay vì lý do nào khác nên có một sự kiện thật khó hiểu và gây nhiều ngộ nhận : nếu ta theo dõi mục raovat ở các báo hàng ngày cách đây độ một tháng ta thấy hội cần tuyển những đoàn viên có trả lương tháng. Sự kiện này bắt buộc chúng tôi tự đặt một câu hỏi. Ai trợ cấp Đoàn thể trả lương tháng cho mỗi đoàn viên công tác gần 2000đ ? Chúng tôi cũng được phép nghĩ rằng như vậy mất cả tính chất bất vụ lợi của sinh viên và học sinh. Sau đó, hỏi chúng tôi được biết qua một người bạn quen thân với những người có trách nhiệm trong đoàn — đoàn này được nước bạn Hoa Kỳ Trợ giúp mỗi năm 2 triệu mỹ kim...

Chúng tôi nghĩ :

1.— Về Vấn đề lương bổng : Chúng tôi đã phạm một lỗi lầm là không đến hỏi ngay các bạn trong Đoàn để được giải thích rõ ràng. Lỗi lầm đó không chủ ý. Mong các bạn lượng thứ cho.

Danh từ lương bổng hay trợ cấp chi phí chỉ là một vấn đề vụn vặt. Thật ra chúng tôi đã đứng trên cương vị của những đoàn thể đã không có những phương tiện tài chính dồi dào như Đoàn T.N.C.N. Từ trước đến giờ không có vấn đề trợ cấp chi phí. Thật vậy trong những công tác dưới hình thức trại hè hay buổi công tác ngắn hạn, các trại sinh đều phải đóng tiền tham dự tuy có thể nói là tượng trưng vì ban tổ chức đã phải chi phí nhiều hơn số tiền đã thu được nhưng tuyệt nhiên không trợ cấp chi phí như các bạn đã thực hiện. Nhưng chúng tôi vẫn tin rằng hình thức trả trợ cấp chi phí trong chương trình tổ chức của Đoàn có lý do chính đáng của nó bởi trong bản kế hoạch Đoàn sẽ dự tính những trại công tác liên tục dài hạn không những trong kỳ nghỉ hè mà cả trong niên học. Chúng tôi nghĩ rằng Đoàn đã tiên phong đặt một phương thức mới mẻ cho công tác xã hội của

III SỰ CẤP THIẾT CẤP BÁCH VÀ CƯỜNG CHẾ HOẠCH ĐỊNH MỘT CHÍNH SÁCH CHUNG

Trong kỳ trước, sau khi đã trình bày vài nét về diễn trình hoạt động xã hội của thanh niên và thực trạng xã hội Việt Nam qua hai nếp sống thành thị và nông thôn, chúng tôi đã đó những nhận định tổng quát liên quan đến TRỌNG TÂM, HƯỚNG TIẾN và CÁC ĐOÀN THỂ THAM GIA.

Những nhận định tổng quát đó như sau :

a) Công tác xã hội phải được thực hiện song hành về nông thôn và trong lòng thành thị. Trọng tâm chính yếu trong giai đoạn này vẫn là nông thôn.

b) Ghưa có một động lực chuẩn đích và chuẩn đạo cho những công tác cải tiến và can tân xã hội của

thanh niên Việt Nam. Sở dĩ chúng tôi đã dùng vanto BẤT VỤ LỢI là không đặt vấn đề giàu, nghèo có tiền riêng hay không có tiền riêng. Chúng tôi muốn để tinh thần chí nguyện trong vanto ấy. Chí nguyện không phải là « không thể chỉ làm mà không được ăn, mặc, bao giờ ». Chí nguyện phải là vấn đề hy sinh và can đảm như các anh đã nói — thêm vào đó đức tính khắc phục gian khổ để cầu tiến. Nghĩ như vậy không có nghĩa là phủ nhận quyền lợi thực tế mà mỗi chí nguyện viên được trợ cấp. Đoàn đã có những phương tiện tài chính dồi dào nên có thể thực hiện được điều ấy. Nhưng đối với những đoàn thể không đủ phương tiện chắc chắn các đoàn viên cũng không cần đòi hỏi nhiều.

Và chúng tôi mong ước mỗi đoàn thể thực hiện công tác xã hội đều có những phương tiện dồi dào như Đoàn T.N.C.N. Có thể nói đó là điểm thành công của Đoàn. Đã may mắn và khoan xuyến hơn — vì giàu kinh nghiệm tổ chức và điều hành —, Đoàn đã khéo léo và biết cách xúc tiến vấn đề bảo trợ cho hoạt động. Mong các hội và đoàn thể khác hãy noi gương và nên đến học hỏi phương cách của quý anh trong đoàn T.N.C.N. đã làm để có những phương tiện đầy đủ như thế. Chúng tôi xin « mét nước » cho quý bạn đấy.

2.— Về vấn đề Trợ cấp. Chúng tôi cũng đã phạm một lỗi lầm thứ hai là đã dựa vào một nguồn tin qua một đệ-tam-nhân mà không dò xét hư thực. Sau khi đã tiếp xúc hỏi lại chúng tôi được biết là sự trợ cấp 2 triệu mỹ kim ấy chỉ là một dự án. Chúng tôi xin quý bạn tha lỗi lầm này bởi đã quá tin người bạn ấy. Vậy cũng xin sửa lại cho đúng.

Và lại nếu được trợ giúp một số tiền không lớn như vậy thật là một điều đáng mừng cho tổ chức thanh niên V.N. Bởi số tiền ấy được trợ giúp không ăn ý.

Chúng tôi cũng mong nhận được những bức thư của các đoàn thể thanh niên công tác xã hội để biết kế hoạch và chương trình hoạt động của quý bạn. Những giòng chữ này là những lời chính thức mời gọi quý bạn đối thoại cùng chúng tôi. Chúng tôi tự đặt nhiệm vụ sẽ đến phỏng vấn quý bạn. Mong cuộc đối thoại giữa những người thanh niên thiết tha đến xã hội sẽ chân thành và đem lại những điều xây dựng tốt đẹp nhất.

thanh niên V.N. Hướng tiến của những tập đoàn vẫn nương theo những tiêu chuẩn chuyên biệt nhưng vẫn lồng vào khuôn khổ những đường lối chung,

c) Trong mọi hoạt động của sinh viên học sinh và thành phần chính cần phải luôn luôn hợp tác với nhau là :

1— Những nhân viên trong chính quyền có trách nhiệm về thanh niên và liên hệ đến hoạt động thanh niên.

2— Ban giảng huấn.

3— Sinh viên và học sinh.

Từ nhận định tổng quát ấy ta đi đến sự cần thiết cấp bách và cưỡng chế hoạch định một chính sách chung cho công tác xã hội của thanh niên Việt Nam.

Sự cần thiết ấy có những lý do nào và nguyên nhân nào? Đó là vấn đề chúng tôi trình bày trong phần này.

Nếu muốn đạt được những kết quả cụ thể và đi đúng mục đích trong mọi khía cạnh hoạt động, ai cũng nhận rằng phải có một chính sách cho bất luận một tập thể nào hay một cá nhân nào. Chính sách đi đôi với ý niệm tổ chức và là hậu quả của tinh thần phương pháp hóa và khoa học hóa mọi lãnh vực của cuộc sống. Chính sách lỏng lẻo ngày hôm nay giữa ngày hôm qua và ngày mai.

Nó luôn luôn xét đoán và cảnh giác những công việc của ngày hôm qua: những khuyết điểm cần phải nhận định nghiên cứu và cấp thời sửa chữa; những ưu điểm phải được khai thác và toàn thiện thêm hầu duy trì trong một cố gắng liên tục.

Nó tiên đoán và trù liệu hướng tiến cho tương lai với một quan niệm vượt không gian mà đồng thời đi sát dĩ tiến để tránh khỏi bị lạc vào không tưởng. Tiên đoán nghĩa là luôn luôn tự đặt trước những nỗi khó khăn sẽ phải vượt qua. Trù liệu là sẵn sàng cảnh tỉnh để có sẵn những phương thức ứng phó đem áp dụng và giải quyết kịp thời.

Nó xúc tiến công việc của ngày hôm nay với một tinh thần giai đoạn nhưng thực tế.

Nó hữu hiệu hóa và phối hợp mọi khả năng cá nhân, nhưng chắc chắn không gạt bỏ và phủ nhận sáng kiến và tự do của cá tính mỗi người được coi như một phần trong guồng máy lớn lao bao quát là tập thể. Nó gạt bỏ tinh thần chia rẽ và quyền lợi riêng tư đi ngược với trách nhiệm và quyền lợi chung.

Với tinh thần của một chính sách được dự trù, thực hiện và bổ khuyết kịp thời, chắc chắn công tác xã hội của thanh niên Việt Nam sẽ tiến một bước dài. Cho nên chính sách, phương tiện tối hậu của một cơ cấu tổ chức quymô, phải cấp thiết được nghiên cứu, trù hoạch tỉ mỉ cặn kẽ bởi những người có trách nhiệm, đề hướng dẫn mọi hoạt động lết tới một mục tiêu đã định sẵn.

Sự cấp thiết cấp bách và cưỡng chế ấy được đặt ra cho ba thành phần động lực có trách nhiệm liên đới trong mọi hoạt động thanh niên — mà chúng tôi đã nhiều lần nói tới — (1) chính quyền (2) Ban giảng-huấn (3) Sinh-viên và học sinh. Chúng tôi sẽ xét vấn đề qua ba thành phần này.

A. — CHÍNH QUYỀN

Vài nét về sử liệu sẽ cho ta hiểu rõ hơn về trách nhiệm của chính quyền trong mọi hoạt động thanh niên ngoài trường ốc và ngoài việc học.

Trong thời kỳ Pháp thuộc, nhà nước Bảo Hộ đã khéo đưa thanh niên V.N vào giác ngủ lãng mạn làm tê liệt ý chí phục vụ xứ sở và tranh đấu cho nền độc lập quốc gia. Họ đã tạo ra những phương tiện đầu độc thanh niên như rượu Fontaine (Fontaine), thuốc phiện, cờ bạc, bả vinh hoa phú quý (phi cao đẳng bắt thành phu phụ) khuyến khích hối lộ, và đưa thanh

niên vào những giấc mộng ảo ảnh. Họ cũng đã, thêm vào đó, tạo lập một chính sách giáo dục ngu dân nhằm đào tạo những nô bộc sẵn sàng phục vụ cho Mâu Quốc trong bất cứ lãnh vực nào. Tinh thần vong bản từ đó thoát hình.

Từ khi nước Việt Nam giành quyền độc lập cho đến nay đã hai mươi năm. Hai mươi năm trong chiến tranh, thanh niên Việt-Nam đã bị bỏ rơi. Từ trước đến nay, những sinh hoạt và giải trí của thanh niên được coi như vượt thẩm quyền của Chính quyền và Ban Giảng huấn, miễn là giải trí «Vô hại».

Người ta đã để thanh niên tự mình xoay sở lấy. Viện cớ là Chính quyền cần phải giải quyết những vấn đề hệt trọng hơn, người ta đã không cho thanh niên những cơ hội và điều kiện cụ thể để mọi người phải công nhận họ có đủ tư cách để tham gia vào công cuộc phục vụ xứ sở ngoài việc học, với tư cách một người công dân. Bộ Thanh niên chưa được quan niệm theo đúng mức của nó. Lại nữa Chính quyền cũ đã có một mặc cảm với thanh niên. Họ đã đánh lộn cò mồi. Những đoàn thể thanh niên, họ nắm phần chi phối, đem taysai vào trát trộn để dễ bề sai bảo. Bởi sự thối nát của những đoàn thể ấy, bởi chiến dịch ritali cố tạo cho họ một bộ mặt khủng bố và chia rẽ ngấm thanh niên, bởi quan niệm chính trị là bè phái, là tranh chấp bởi họ cố tình gieo vào tư tưởng thanh niên quan niệm cho rằng thanh niên không nên hoạt động gì cả ngoài việc gianhập Thanh niên Cộng Hòa hay thờ ơ với thời cuộc.

Rồi mười tháng sau ngày Cách Mạng lật đổ Chế độ độc tài ấy, guồng máy chính quyền liên tiếp bị khủng hoảng. Lực lượng thanh niên đã lớn mạnh. Còn Chính quyền thì chưa tìm một phương thức nào khả dĩ hợp tác với sinh viên trong mọi sinh hoạt của họ.

Trong một thông thư của Chính Phủ Anh gửi cho những nhà hữu trách về giáo dục, năm 1940, lập trường của chính quyền Anh Quốc như sau: « Mọi toan tính nhằm hướng thanh niên vào tính tề nhất (uniformity) hay tìm cách lồng họ vào khuôn khổ quá máy móc và kỷ luật quá khắc khe dưới sự chi phối của chính quyền là xuẩn ngốc (stupid) và nguy hiểm. Hơn nữa thật không tương xứng với tinh thần Quốc gia. Trong công cuộc này, vai trò của chính quyền là tập trung và hướng dẫn mọi nỗ lực của tất cả những ai chuyên tâm với thanh niên, bỏ túc tài nguyên của những tổ chức hiện hữu, mà không xúc phạm đến sự độc lập và nguyên tắc tự trị của Đại học. Luôn luôn phải cố gắng theo dõi và hợp tác toàn diện làm sao cho những mục tiêu đạt được những tỉ lệ chưa bao giờ bị được. »

Nói một cách khác, hiểu theo tinh thần này, những công dân trong chính quyền — công bộc của quốc gia có nhiệm vụ điều khiển sự điều hành guồng máy quốc gia — muốn giúp đỡ, mà không can thiệp dẫn dụ, sinh hoạt ngoài việc học của họ của những công dân khác là thanh niên.

(còn tiếp)

SINH VIÊN và ĐOÀN CỨU CẤP THƯỜNG TRỰC

• NGÔ THẾ VINH

— Trong các biến cố, người thanh niên mình không những tỏ ra thiếu tháo vát mà còn hay lẩn trốn trách nhiệm.

Đó là nhận định của G.S Khoa trưởng.

— Tổ chức cứu cấp này rồi cũng sẽ không đi tới đâu, sở dĩ đông người ghi tên chỉ vì cần một giấy miễn phòng vệ dân sự.

Đó là một thái độ hoài nghi thật mệt nản của vài bạn SVYK.

Một công chức cao cấp của đài phát thanh đã tỏ thiện cảm với ý nghĩa tổ chức bằng câu nói :

— Các anh làm thế này hay bao nhiêu, còn hơn là chỉ cứ biểu tình đập phá...

Nhận định sau cùng nói lên ý nghĩ về người thanh niên, là họ chỉ chống đối đập phá chứ ít có những công tác xây dựng.

Và đoàn Cứu cấp Thường trực của trường Y Khoa vẫn được khởi đầu và phát triển với một bối cảnh nhân sự như vậy.

Cho đến hôm nay, kể từ ngày chế độ ông Diệm bị lật đổ, cách mạng đã già một tuổi. Trong suốt thời gian ấy, những biến cố đáng mừng cũng như đáng lo diễn biến dồn dập, với sự tham dự trực tiếp của người thanh niên sinh viên. Sự có mặt ồn ào của lớp người trẻ gây cho những người có trách nhiệm nhiều bối rối và những thành phần cầu an thủ cựu những đêm mất ngủ lo âu...

Với tư cách người thanh niên, tự nhận định nhân dáng mình, chúng ta tự thấy có quyền hy vọng ở mình và những hứa hẹn ở tương lai, đó là :

— Người thanh niên sinh viên cũng đã bắt đầu có một ý thức chính trị, điều mà trước kia đã gây cho họ những e sợ, kinh tởm hơn là bản khoăn nghĩ tới nó. Với những cuộc biểu tình liên miên, vài vụ đập phá, những cuộc hội thảo hăng say, lực

lượng sinh viên bắt đầu trở thành một áp lực chính trị đáng kể và nếu chỉ ở giới hạn đó thôi — một lực lượng thứ ba làm áp lực với chính quyền và hướng dẫn quần chúng — thì lực lượng sinh viên sẽ giữ được tính cách trong sạch không dấu vết của mình.

— Người thanh niên sinh viên cũng đã biết quan tâm tới đời sống xã hội bằng những công tác cụ thể nhưng vẫn ở giai đoạn tượng trưng : như các phong trào thanh niên hướng về nông thôn, đoàn thanh niên chí nguyện...

Trên cả hai phương diện, sự phát triển xô bồ bề mặt của phong trào thanh niên đem tới cho những người lạc quan sự phấn khởi mừng rỡ, nhưng cho những tâm hồn thụ động chỉ biết phán đoán và hoài nghi là những lời mỉa mai chê bai từ nó đã vô ích. Không ai có thể phủ nhận được chiều hướng đi lên tốt đẹp của phong trào TNSV nhưng chúng ta cũng phải nhận rằng khi hành động, mà chưa có một kinh nghiệm sinh hoạt tập thể, người sinh viên đã đề lộ ra nhiều kẻ hở và những thất bại lúng cùn. Dựa vào sự kiện đó, phần đông những sinh viên "ngoại cuộc" đưa ra những phán quyết khắt khe về các tổ chức của tập thể mình. Nhưng phán quyết không chưa đủ, họ phải tham dự, lúc đó mỗi người sẽ ý thức những khó khăn của thực tế và họ sẽ nhận định rằng : " Đừng đòi hỏi một tổ chức sinh viên hoàn hảo và trưởng thành trong một tập thể chưa có đủ điều kiện cho nó phát triển xứng đáng ". Và suốt chín năm yên ngủ im lìm, người sinh viên đã trở dậy, cố gắng dò dẫm đi tới. Những khó khăn sơ hở vấp phải là chuyện tất nhiên, đó chỉ là khủng hoảng của thời kỳ tăng trưởng trong một giai đoạn nào thôi.

Đoàn cứu cấp thường trực của trường Y khoa khởi đầu phát triển trong một bối cảnh phức tạp đó : với nhận định này, chúng ta ý thức được những khó khăn đầy rẫy phải vượt qua và như thế chúng ta sẽ có đủ kiên nhẫn thực hiện bằng được mục tiêu nêu ra.

TRƯỜNG HỢP HÌNH THÀNH CỦA ĐOÀN CỨU CẤP

Mỗi SVYK với một tinh thần làm việc đứng đắn, đều thấy mình bận rộn : sinh hoạt khác ngoài địa hạt sinh viên đều là do nỗ lực và cố gắng cá nhân. Trong thời gian gần đây, người SVYK cũng như mọi công dân đến tuổi khác phải đảm đương thêm một trách vụ mới : công tác PVDS vào mỗi tối. Nhận định rằng công tác việc đó gây cho người SVYK trở ngại trong việc học về thời giờ, một số công việc không thích hợp với khả năng chuyên môn của họ và nguy nếu muốn chọn về cứu thương y tế, họ sẽ phải theo học những khóa huấn luyện dài đằng vô ích với những huấn viên có khả năng chuyên môn quá thấp. Do đó, thay vì phải theo học những khóa huấn luyện lẻ tẻ tại các phường các quận mỗi tối, SVYK sẽ tự đứng ra tổ chức lấy một khóa huấn luyện hợp với trình độ chuyên môn trong phạm vi của trường mình ; và sau khóa huấn luyện những sinh viên này sẽ tự tổ chức thành một lực lượng hữu hiệu giúp cho bên PVDS tùy theo nhu cầu cần thiết của mỗi địa phương. Và bên Phòng vệ dân sự đã chấp thuận giải pháp hợp lý trên bằng một thông tư chính thức.

BAN TỔ CHỨC VÀ KHÓA HUẤN LUYỆN

Một Ban tổ chức tạm thời được thành lập. Một chương trình huấn luyện về cấp cứu được hoạch định với sự giúp ý kiến của Ban giảng huấn Đại học Y khoa. Thời gian tác động kéo dài trong suốt một tuần với các phương tiện phát thanh, bích chương, Báo chí ; đặc biệt là có lời kêu gọi trực tiếp của GS Khoa trưởng trên làn sóng điện với các SVYK.

Kết quả số người ghi tên trong đợt đầu đã lên tới gần 600. Khóa huấn luyện lẻ ra bắt đầu ngay sau đó nhưng phải hoãn lại vì những biến chuyển liên tiếp từ 16/8 đến ngoài 30. Có một điều cần ghi nhận là trong thời gian những ngày vô chính phủ với các vụ xô sát, người ta nhắc tới sự vắng mặt đáng tiếc của lực lượng sinh viên nói chung và Đoàn cứu cấp thường trực của trường YK nói riêng : nhưng trên thực tế Đoàn chưa được huấn luyện chứ chưa nói tới tổ chức thì làm sao mà hoạt động : đó cũng là lý do cấp thiết thúc dục chúng ta phải đi tới tổ chức này.

Ngày 8/9, khóa huấn luyện bắt đầu với giảng viên phần lớn trong ban giảng huấn đại học. Số người tham dự lớp học so với số người ghi tên được kê là đông và có người cho rằng khóa huấn luyện của ĐCCTT thành công quá với cả sự mong ước. Nhưng đó chỉ là phạm vi của việc huấn luyện, người SVYK có thể tới với ý nghĩa chỉ trau dồi khả năng chuyên môn của mình, điều khó khăn chính là TỔ CHỨC. Một tổ chức để có một sinh hoạt tập thể đã là một công việc khó khăn, hơn nữa đó là một tổ chức của sinh viên mà công việc chỉ có tính cách tự nguyện, thì vấn đề đi tới một tổ chức chặt chẽ có thể sinh hoạt được lại càng khó khăn hơn.

Khoá huấn luyện vẫn tiếp tục, dư luận bên ngoài chú ý nhiều đến công việc làm ý nghĩa này. Tương lai ĐCCTT này sẽ ra sao ? Chưa ai được biết. Đó là điều mà mỗi sinh viên YK phải nghĩ tới và đưa ra những sáng kiến, đó là sự cần thiết những khóa hội thảo của các đoàn viên sau khóa huấn luyện để mọi người cùng nhau góp sức vào việc tổ chức này.

ƯỚC LẠI Đ.C.C.T.T TRƯỜNG Y.K.

Cho đến bây giờ ai cũng nghĩ rằng, đối với Đ.C.C., vấn đề P.V.D.S., chỉ là một chuyện phụ, một khía cạnh rất phụ trong bao nhiêu lãnh vực hoạt động của Đ.C.C.

Trong quá khứ, mọi tham gia sinh hoạt y tế của SVYK quá rời rạc, số nhân lực bị vài tổ chức lẻ tẻ và phân tán sử dụng, ngoài công tác y khoa, người sinh viên áo trắng còn khoác thêm trên người một màu sắc đoàn thể nào : sinh hoạt mang tính cách thiếu liên tục, bất chợt, vá vấu. Nếu cũng vẫn với thiện chí đó, với một khả năng chuyên môn hoàn bị, với một tổ chức chặt chẽ, một tinh thần làm việc tập thể, tập đoàn SVYK không màu sắc hiệp hội có thể hành động hữu hiệu hơn nhiều trong mọi biến cố, thiên tai, các nạn dịch hay những công tác xã hội thường xuyên có tính cách khai hóa quá cần thiết ở một nước chậm tiến như VN.

Sự thành công của đoàn sẽ dựa vào yếu tố :

- Có tổ chức, trang bị và tập dượt.
- Có tinh thần quen thuộc trong sinh hoạt tập thể.

Và có sự phân phối hợp lý trong phạm vi công tác.

Không cứ phải trải qua một tai biến và thảm họa, ĐCCTT mới lại có sinh hoạt, công việc tự nó không thiếu, tất cả còn tùy thuộc ở thiện chí của mỗi người.

Cuối cùng, phải nghĩ tới phương tiện để hoạt động, phương tiện đó là :

- về kiến thức chuyên môn.
- về dụng cụ trang bị cho đoàn.

và hiển nhiên, ĐCCTT sẽ phải có một Ban bảo trợ thỏa mãn những điều kiện trên ; Ban bảo trợ sẽ gồm ban giảng huấn, Bộ y tế, y dược sĩ đoàn, USOM...

Hồi tưởng lại, 23 tháng 8 năm ngoái, ngay tại Y khoa, địa điểm phát xuất cho cuộc đấu tranh của TNHSSV để lật đổ một chế độ thối nát ; 23 tháng năm nay Y khoa kỷ niệm một năm sau ngày vùng dậy bằng một công tác xây dựng ý nghĩa thành lập ĐCCTT của trường YK.

Người SVYK vẫn tự hào về một vài truyền thống tốt đẹp của trường mình trong phạm vi giảng huấn và học tập nhưng chúng ta vẫn còn thiếu một truyền thống trong nếp sinh hoạt của người sinh viên. Và hiện tại chúng ta đang tiến tới mục đích đó :

- NSTT, cơ quan tranh đấu của SVYK là một điểm son đáng ghi.
- ĐCCTT, một tổ chức đang thành hình, với tầm hữu ích không nhỏ của nó.

Đó chỉ là những bước đầu. Sáng kiến dự định thì nhiều, phương tiện eo hẹp, chúng ta vẫn làm việc trong những điều kiện có thể và cố gắng thực hiện trong sinh hoạt sinh viên một cái nếp.

13.9.64
NGÔ-THẾ-VINH

nhân những biến cố mới đây

THỬ TÌM HIỂU NHỮNG « ĐÁM ĐÔNG »

BÙI THẾ HOÀNH ●

LỜI NÓI ĐẦU

Tác-giả không hề có tham vọng và can-đảm phê-bình những đám biểu tình của SV hay của các đoàn thể (1) mà chỉ dừng ở đây trên cương vị một sinh viên Y.K làm một bài « quan sát » như những bài « quan-sát bệnh-lý » chúng ta vẫn thường làm tại Bệnh-viện, có khác chăng là ở đây đối tượng không phải là bệnh nhân mà lại là « đám đông ».

MỘT HIỆN TƯỢNG LÀM SỪNG SÓT...

Trước và sau ngày lịch sử 1-11-1963 và lại mới đây nữa, sinh viên chúng ta không ít thì nhiều đã tham dự vào các cuộc biểu tình, hội họp và chúng ta đã ngạc nhiên khi thấy nhiều người, lúc trước hiền lành và nhu mì bao nhiêu thì bây giờ hăng say và sô bồ bấy nhiêu.

Họ đã đảo.

Họ hoan hô.

Họ đập phá...

Điều ngạc nhiên hơn nữa là khi nghĩ lại chính chúng ta cũng đã hành động như họ.

Động lực nào đã thúc đẩy chúng ta vào một tình trạng như vậy ?

Lòng khao khát tự do ?

Lòng căm thù độc tài ?

Là những người biết quan sát và có óc phán đoán, chúng ta không ưa những câu trả lời dễ dãi và chúng ta hãy gắng tìm hiểu vấn đề để cố tìm ra một câu trả lời thỏa đáng.

ĐÁM ĐÔNG

Trước hết chúng ta hãy đặt câu hỏi : là cái gì ?

Mà chúng ta đề cập trong bài này là những đám quần chúng vô tổ chức hoặc chỉ được tổ chức một cách đơn sơ, được tạo nên một cách nhanh chóng bởi sự tụ họp của một số người đồng có một quan hệ (intérêt) chung nhưng đều khác nhau về những tương quan bản tính (rapports essentiels) Mc Dongall gọi là cái đám người này là « foule ».

NHỮNG ĐẶC TÍNH

Sau khi định nghĩa rồi chúng ta hãy thử khảo sát đám đông mà những đặc tính được thể hiện rõ ràng nhất trong các cuộc biểu tình :

Đó là một xung động,

đề xô đẩy

đề nổi giận.

Tùy theo từng trường hợp, cái mãnh lực lôi kéo, xúi dục mà noi theo có thể cao thượng, anh hùng hoặc tàn nhẫn hay hèn hạ, nhưng sức lôi kéo đó lúc nào cũng có tính cách cấp bách, khẩn-cấp đến nỗi ngay cái quan hệ tự tồn (intérêt de la

conservation) cũng phải xếp đi để nhường chỗ cho sức mạnh đó ào qua.

Ngay khi đám đông đòi hỏi một điều gì một cách say sưa nó cũng không bao giờ đòi hỏi lâu dài kiên nhẫn, nó không chịu đựng được một kỳ hạn nào giữa sự đòi hỏi và sự thực hiện điều đòi hỏi đó. Tự cảm thấy có một sức mạnh vô địch, nó cho rằng có thể làm được tất cả mọi việc.

Nó dễ bị ảnh hưởng và cả tin một cách kỳ lạ, nó hoàn toàn không biết phê phán và cái sự « *hình như bất thực* » (invraisemblable) không có chỗ đứng trong một đám đông. Tình cảm của nó thật dấn dỉ và cuồng nhiệt, nhưng nghi ngờ, vô định, nó đều không hề biết đến. Nó đi ngay đến những tình trạng quá khích, một điều nghi ngờ biến ngay thành một sự thật hiển nhiên vô phương chối cãi, một sự ác cảm hé mở trở ngay thành một hận thù sâu đậm đám đông bị tri phối một cách cực kỳ linh hiệu bởi sức mạnh ma quái của những khẩu hiệu được gào thét liên hồi, những hình ảnh loè loẹt quá quắt được phô trương một cách thô bạo.

Phong ba bão táp có xảy ra cũng chỉ vì những lời nói và những hình ảnh đó. Nhưng đôi khi, lạ lùng thay! Cũng những yếu tố đó lại có thể làm đảo lộn tình thế, làm lắng dịu hẳn những cơn bão táp dữ dội nhất.

Trong cuốn « *La psychologie des foules* » của Gustave le Bon người ta đọc được « *Lý trí và những chứng cứ này khác không sao chống cự lại được với những khẩu hiệu. Chỉ cần hô lên tức thì các bộ mặt dữ tợn trở nên cung kính, các vầng trán cúi xuống ra đều cảm phục.* »

Mc Dougall trong cuốn « *The Group Mind* » cũng đã viết về đám đông nguyên văn như sau : « *Thường thường thì đám đông hiếu động, say mê, hay đổi ý, mâu thuẫn, mập mờ, nhưng cùng một lúc nó lại muốn hành động thực lẹ. Nó chỉ bị tri phối bởi những dục vọng thô bạo nhất, những tình cảm sơ sài nhất. Suy luận thì nông cạn, phán đoán thì hung bạo, nó chỉ chịu chấp nhận những quyết định hoặc những chứng cứ thô sơ nhất và thiếu sót nhất. Để điều khiển và dễ sức động, nó không hề có lương tâm và lòng tự trọng. Nó trút bỏ hoàn toàn tinh thần trách nhiệm và sẵn sàng chịu để lôi kéo đến những sự việc tai hại (?) theo chiều hướng của một sức mạnh tuyệt đối và vô trách nhiệm. Nó xử sự như một đứa trẻ mất dạy hay như một tên man rợ bị đặt trong một tình trạng bất thường. Trong những trường hợp nặng nhất, ta có thể ví nó như một bầy thú dữ hơn là một cuộc tụ họp của loài người chúng ta.* »

Đứng trong một cá nhân trơ trọi phải gạt bỏ tiếng gọi của lương tâm và đành phải « *cùng thét lên với bầy chó sói* » (Mc Dougall).

Giống như Mc Dougall, Gustave le Bon cũng đã viết về những « *đám đông cách mạng* » (foules révolutionnaires) với một giọng văn tương tự, không nương tay chút nào.

NHỮNG CƠ CHẾ NÀO ?

Sau khi đã trình bày những đặc tính của chúng ta hãy đặt câu hỏi xem những cơ chế nào (par quel mécanisme) đã thúc đẩy những con người bình thường như chúng ta trở nên những « *con chó sói* »?

Như chúng ta đã biết, khoa Tâm lý Học về cá nhân, cho đến nay đã là đề tài của rất nhiều công trình khảo cứu và các tâm lý học gia đã hiểu biết khá nhiều về những khuynh hướng, bản năng, động lực cũng như những ý-định của cá nhân trong những hành động của nó cũng như những tương quan của nó đối với đồng loại.

Nhưng khi con người chúng ta được hay bị hòa mình vào một « *đám đông xung động* » một « *đám đông cách mạng* » thì như chúng ta đã thấy ở trên, con người chúng ta bỗng cảm xúc, suy nghĩ, và hành động khác hẳn những điều mà Tâm lý học đã tự tính.

Tại sao vậy ?

1) Theo Gustave le Bon thì « *Nguyên cái sự trạng của số đông cũng đủ làm cho cá nhân cảm thấy có một sức mạnh vô địch cho phép nó thả ra những bản năng mà đứng một mình nó tự bắt buộc phải kiềm chế* ».

Thật vậy, đám đông thường thường là vô danh (anonyme) cho nên vô trách nhiệm. Tinh thần trách nhiệm vẫn kiềm chế những cá nhân khi đứng riêng rẽ hoàn toàn biến mất ở đây.

Sigm. Freud thì cho rằng một khi ở trong đám đông rồi thì cá nhân ở trong những điều kiện cho phép nó thả lỏng sự dồn ép các khuynh hướng vô thức của nó (tendances inconscientes) Những sự bộc lộ của cái vô thức (inconscient) kia — mà ở trong đó vẫn tiềm tàng ẩn náu những mầm mống của tất cả những cái gì xấu xa đen tối trong vực thẳm tâm hồn con người — Theo Freud thì chẳng là gì khác hơn là những đặc tính mới mẻ của cá nhân con người ta khi bị chìm đắm trong đám đông như ta đã thấy ở trên.

2) Nguyên nhân thứ hai mà Gustave le Bon nêu lên là sự truyền nhiễm tâm thần (contagion mentale).

Theo ông thì sự truyền nhiễm này rất dễ quan sát nhưng vẫn chưa được cất nghĩa một cách rõ ràng. Trong đám đông mọi cảm xúc, mọi hành vi đều truyền nhiễm đến nỗi Cá Nhân hy sinh một cách thật dễ dàng quyền lợi riêng cho quyền lợi chung — đặc tính trái với bản tính thông thường

của nó. Về nguyên nhân thứ hai này Mc Dougall trong bài « A Note on suggestion » đăng trong báo « *Journal of Neurology and psychopathology* » còn gọi là sự « **cảm-ứng tâm-lý trực tiếp** » (induction directe des émotions) hiệu quả của cái mà ông gọi là sự « **phản ứng giao cảm nguyên thủy** » (réaction sympathique primitive).

3) Nguyên nhân thứ ba, được coi là quan trọng nhất, theo đa số tác giả là sự « **khuyến dụ** » (suggestion) hay khuyến dụ năng (suggestibilité).

Để hiểu rõ hiện tượng này, chúng ta phải nhớ rằng trong những cuộc thí nghiệm sinh lý học, người ta có thể làm cho một con vật thí-nghiệm lâm vào một tình trạng làm nó mất hẳn cái bản ngã ý thức của nó (personnalité consciente) và xô đẩy nó vào những hành vi trái ngược với bản tính và thói quen thường ngày của nó.

Vậy mà những cuộc khảo sát của nhiều tác giả có vẻ chứng minh rằng con người một khi bị chìm đắm trong một **đám đông xung động** thì cũng bị đặt vào một tình trạng giống như tình trạng bị **thoái miên** của các con vật trong các cuộc thí nghiệm Tâm lý Học. Khi bị **thoái miên**, bản ngã ý-thức cũng như ý chí đều tiêu tan; trong khi một vài quan năng (facultés) bị hủy diệt thì những quan năng khác có thể được đem tới một độ cường nhiệt quá quất! Và bởi tại **khuyến dụ lẫn nhau** (réciproque) — Sự khuyến dụ vốn đồng đều cho mỗi cá nhân — nên những sự đòi hỏi của **đám đông** trở nên cấp bách và bất khả kiềm chế (irrésistible).

Còn về bản-chất (nature) của sự khuyến dụ thì được Freud gán cho ý niệm Lilido. Theo ông thì đó chỉ là một sự biểu lộ mới của khuynh hướng nhục dục (tendances libidineuses).

KẾT LUẬN

Sau khi đã trình bày các đặc tính của **đám đông** những cơ chế phát triển những đặc tính đó, chúng ta hãy can đảm cho ra một kết luận.

Tuy các tác giả danh tiếng đều viết về **đám đông** với một giọng văn đầy khinh bỉ và miệt thị, nhưng ai ai cũng đồng ý rằng, bởi ảnh hưởng của sự khuyến dụ, **đám đông** dám cam tâm, hết lòng hy sinh cho một lý tưởng một cách bất vụ lợi. Nhưng dù cái lý tưởng đó có cao thượng hay đề hèn thì những đặc tính của một **đám đông xung động** vẫn là: sự tiêu tan của bản ngã ý thức sự trỗi dậy của bản ngã vô thức cùng sự hạ thấp của trí tuệ và con người trở về với những thú tính của thời tiền sử.

Ấy thế mà những đám đông này đã có thể một sớm một chiều thay đổi được giống lịch sử. Sự kiện đó thật đáng làm cho sinh viên chúng ta suy nghĩ lắm thay.

BÙI THẾ HOÀNH

(1) Cũng vì vậy mà ở đây sự thiếu sót các vi-dụ cụ thể là một điều dễ hiểu. Ước mong quý độc giả tha thứ.



TRANH KHÔNG LỜI

tình thương của trẻ sơ sinh phải chăng bắt nguồn từ sự đùm bọc nâng niu của người mẹ?

TRONG những công cuộc nghiên cứu tìm tòi nhiều lúc ta được chứng kiến vài sự kiện thực hết sức bất ngờ. Và đây là trường hợp của Bác-sĩ H.F.HARLOW, Chủ-tịch Hiệp-Hội Tâm-lý-học Hoa-Kỳ thuộc Đại Học-đường WISCONSIN.

Bác-sĩ HARLOW có ý định tìm xem những yếu tố nào khiến trẻ sơ-sinh yêu mến mẹ chúng. Trước hết ông ta đề ra một bên cái « tình mẫu tử thiêng liêng và huyền bí » vì chính quan niệm đó đã ngăn mọi nghiên cứu khách quan về vấn đề này.

Bác-sĩ HARLOW đã thí nghiệm với những chú khỉ con vì loài khỉ có một trình độ tiến hóa khá cao, hơn nữa sự phát triển của chúng vào « tuổi » ấy rất có nhiều điểm tương đồng với trẻ sơ-sinh.

Trước tiên HARLOW nhận thấy rằng người ta có thể nuôi một cách dễ dàng những chú khỉ sơ-sinh không cần đến khi mẹ mà có lẽ chúng còn mạnh hơn là do mẹ chúng nuôi nấng trong điều kiện thiên nhiên.

HARLOW nhận thấy thêm rằng, sau khi ăn xong các chú khỉ con rất thích tựa người vào những chiếc gối hoặc những miếng giẻ mềm lót trên sàn chuồng. Mỗi khi dọn quét chuồng, các chú khỉ có vẻ lo lắng tiếc rẻ khi thấy người ta muốn lấy các vật ấy. Phải chăng có sự tương quan chặt chẽ giữa tình thương của trẻ sơ-sinh và tiếp xúc của cảm giác.

Nhưng trái lại, thuyết « Phân tâm học » cho rằng mặt và hình dáng của người mẹ có những tác dụng tâm lý hòa hợp với những sự kiện sinh lý như đói và khát và phản ứng của trẻ sơ sinh là tìm và bú vú mẹ.

Để làm sáng tỏ 2 giả thuyết đó Bác-sĩ HARLOW làm ra hai mẫu người mẹ. Cả hai đều tượng trưng bằng một hình bán trụ làm bằng những sợi giấy kẽm đan lại với nhau và một cái đầu bằng gỗ tô điểm hết sức sơ sài. Có điều khác nhau là một mẫu thì đề trần và mẫu kia thì mặc quần áo bằng vải đệm.

Tám chú khỉ sơ-sinh nhốt riêng mỗi chú một chuồng với « bà mẹ nhân tạo » mang một bình sữa ở ngực, 4 chú với mẫu mẹ mặc quần áo, 4 chú với mẫu mẹ đề trần.

Kết quả thực là kỳ lạ : mấy chú khỉ lúc nào cũng quấn quít lấy bà mẹ mặc quần áo, trong lúc mấy chú kia chỉ gần mẹ chúng khi còn sữa trong bình. Giá ta bỏ vào trong chuồng những chiếc gối êm ấm thì các chú khỉ con cũng không năng tới nếu chúng đang sống với bà mẹ mặc quần áo, mặc dù bà không « Ấm cúng » như những chiếc gối.

Vì vậy ta không ngạc nhiên khi thấy rằng những khoái cảm của giác quan ảnh hưởng đến phần tâm lý. Thực vậy, trẻ em khi sợ hãi hoặc thấy sự lạ, chúng tìm sự yên ổn và tin cậy trọn vẹn trong lòng người mẹ. Chúng ta thử xem, trong trường hợp đó chú khỉ con sẽ làm gì ? Ta bỏ vào chuồng những vật lạ mắt đối với chúng như những khối gỗ hoặc mảnh sắt, chú khỉ con liền đến nép mình trong lòng mẹ hờ của nó (mẫu mặc quần áo). Năm như vậy một lúc, không thấy gì lạ, chú ta bắt đầu đánh bạo đến xem, rồi nghịch với các đồ vật ấy. Hành động ấy giống hệt như hành động của một em bé. Trong trường hợp này chú khỉ sống với mẫu không quần áo sẽ lờn lộn và tỏ vẻ sợ hãi vô cùng.

Nếu lần này ta bỏ ngay vào chuồng một đồ chơi trẻ em hoạt động được như con gấu đánh trống chẳng hạn phản ứng sẽ mạnh hơn, nhưng nó vẫn hành động y như trước.

Bây giờ ta nhốt chú khỉ vào trong chuồng tối có một cửa sổ nhỏ. Khi ta sẽ đến mở cửa ngay và nó sẽ nhìn một cách chăm chú khi thấy một mẫu « Bà mẹ mặc quần áo » hoặc một chú khỉ khác đang nô đùa, nó sẽ dừng đứng nếu nó thấy một bà mẹ mẫu không mặc quần áo.

(xem tiếp trang 24)

THÀNC CU HAY CÁI BƯƠM

(trai hay gái theo ý muốn)

■ TRẦN ĐOÀN và PHAN NHƠN



LÀM SAO BIẾT ĐƯỢC TRAI HAY GÁI TRƯỚC KHI SINH ?

1. ĐOÁN TRƯỚC TÍNH THỪ HÙNG CỦA BÀO THAI

- Sự lợi ích — Phương pháp Ai-cập — Phương pháp Nhật-bản
- Hình dáng của bụng mẹ
- Phép tính quý thuật

2. ẢNH HƯỞNG CỦA MẶT TRĂNG

3. NHỮNG CẢM GIÁC CỦA BÀ MẸ

- Cử động đập, máy của đứa con
- Số nhịp của tim

4. TÍNH PHÓNG XẠ VÀ QUYẾT ĐỊNH TÍNH

5. THÍ NGHIỆM SINH HỌC

- Phản ứng của da
- Phương pháp Dorn-Sugarman

(1) ĐOÁN TRƯỚC TÍNH THỪ HÙNG, CỦA CÁI BÀO THAI

Các Bà Mẹ ta mỗi lần cưu mang là mỗi lần lo lắng, lo không biết chuyển này mình sẽ sinh được một hoàng tử hay lại thêm một công chúa. Thế rồi các Bà gặp ông thầy bói, ông lang băm nào cũng nhờ đoán hộ. Nếu được thần tiên tri chiếu cố, họ sẽ được tôn là Phù thủy, nếu chẳng may, họ cũng tìm cách chối cãi để khỏi bị khiển trách.

Sau đây tôi xin trình bày những phương pháp đoán được trai hay gái trước khi sinh, dựa theo nhiều kinh nghiệm không kém phần tế nhị.

Vấn đề không những làm thỏa mãn các Bà Mẹ, mà lại còn có mục đích ứng dụng y khoa.

Từ năm 1879, Dauzats đã viết : « Đoán trước được tính dục cái của bào thai là một điều lợi ích, nhất là trong trường hợp xương chậu hẹp (bassin rétréci) vì đầu con trai thường lớn hơn con gái » Dauzats đã dựa vào tần số của nhịp tim để đoán trai

gái, và thời đó người ta cũng dựa vào tiêu chuẩn ấy để làm các bà mẹ đẻ non (accouchement prématuré).

Điều nhận xét trên cũng được chứng thực bởi tỷ số con trai chết nhiều hơn con gái lúc lâm bồn (mort-nés).

Simpson chép rằng : « Những trẻ sơ sinh chết trong lúc lâm bồn phần nhiều là con trai, và tỷ số so với con gái là 151/100. Bác sĩ Chauvaud ở Rochefort cũng công nhận rằng đầu của con trai lớn hơn con

gái với tỷ lệ $\frac{18}{28}$ đến $\frac{18}{30}$ và chính sự khác biệt đó

làm cho sự lâm bồn kéo dài lâu hơn, và cũng là nguyên do của sự nâng cao tỷ số chết.

Từ thế kỷ thứ 14, Papyrus Egyptien Berol đã làm cho nhiều người xi xào chế nhạo về phương pháp của ông : Papyrus cho các Bà đi tiểu trên từng đồng hạt lúa mì (blé) và hạt lúa mạch (orge) mỗi ngày. Nếu các hạt đều không nảy mầm, bà mẹ không có thai.

Nếu chỉ có hạt lúc mạch nảy mầm, bà sẽ sinh một thằng cu

Nếu chỉ có hạt lúa mì nảy mầm, bà sẽ sinh một cái bướm

Hiện nay, vấn đề vẫn được đề ý và nhắc nhở bởi những thí nghiệm mới đây của giáo sư nông lâm mục Lavaron giữa sự tương quan của đất và hạt.

Nhiều thí nghiệm khác để kiểm chứng cho biết nước tiểu của bà mẹ mang thai kích thích sự nảy mầm chóng hơn nước tiểu của các bà thường. Trong Presse Médicale số 4 tháng chạp năm 1935, P. E. Morhardt đã công bố một khoảng, trong đó ông phân tích những công trình rất mới của vấn đề. J. Manger cho biết rằng nước tiểu nguyên chất thường độc, và muốn được nảy mầm thì phải hòa tan với tỷ

lệ $\frac{1}{10}$ đến $\frac{1}{100}$, và kết quả thí nghiệm của ông

lại trái ngược :

Con gái : hạt lúa đại mạch mọc nhanh

Con trai : hạt lúa mì nảy mầm nhanh

Nhà thực vật học Walter Hoffmann với những thí nghiệm của ông kết luận rằng : Nước tiểu của Bà mẹ không có thai làm chậm sự nảy mầm và có hại cho cây cối. Tạp chí La Revue naturiste có nói : Trạng thái mang thai tăng cường năng lực của sự sống.

F. Ludwig và J. Von Ries khảo cứu ảnh hưởng của các loại dịch tuyến đối với sự nảy mầm của hạt lúa mì đặt trong một cái đĩa :

— Sự nảy mầm triệt tiêu hay suy giảm bởi tác dụng của adrénaline và Prolan (tiền giáp trạng tuyến)

— Insuline có một tác dụng tương tự nhưng kém hơn

— Pituitine trái lại giúp sự tăng trưởng nhanh chóng

— Progynon (hormone du Rut) và Elityran (thyroïde) làm hạt giống bớt năng lực nảy mầm.

Bác sĩ Regnault cũng diên đầu với những thí nghiệm hạt giống : Sau nhiều lần thất bại vì gặp chướng ngại, hoặc hạt giống bị chuột ăn, hoặc bị chim thốt, Bác sĩ cũng đạt được kết quả mong muốn đúng với giả thuyết của Papyrus.

Từ thời thượng cổ, dân Hellade đã biết dựa vào tiêu chuẩn hình dáng cái bụng của bà mẹ mang thai để đoán trai hay gái.

Theo Hippocrate, sẽ là con trai nếu tử cung nghiêng về bên phải hay cái vú của phía này nảy nở hơn, sẽ là con gái nếu tử cung nghiêng về bên trái hay cái vú của phía này lớn hơn.

Hippocrate còn thêm rằng bà mẹ sinh con trai thường có màu sắc tươi tắn hơn (Melior color marem ferenti). Bản thống kê của Bác sĩ Choussaud chứng thực 25/42 trường hợp.

Ở Pháp, người ta tin rằng bà mẹ mang bào thai trai thường vui vẻ và khỏe mạnh.

Aristote vào giờ chót lúc lâm bồn đoán giống trai gái như sau :

Bọc Đầu ối... (Poche des eaux) vỡ, nước màu vàng : Sẽ sinh con trai.

Bọc Đầu ối... (Poche des eaux) vỡ nước đỏ máu : Sẽ sinh con gái.

Người ta còn dựa vào «dấu hiệu của thai nghén» (Masque de Grossesse) nhất là những vết đỏ lấm tấm trên mặt để đoán dực cái, nhưng quan niệm này khác nhau tùy từng xứ.

Ở Trung Hoa và cả xứ ta, bà mẹ thường dựa vào những đường kẻ ở bàn tay, màu sắc, và thể tích của bụng cùng những tiếng máy của bào thai để đoán giống.

Ở Pháp, người ta cũng có thói quen ấy bằng cách xem đường sọc đậm (ligne brune) giữa bụng và hình dáng bụng.

Đường sọc đậm vòng qua lỗ rốn và nhạt : sinh con gái.

Đường sọc đậm đi thẳng và đậm : sinh con trai, và.

Bụng nhọn (ventre pointu)

Con gái (Fille)

Bụng tròn (Ventre rond)

Con trai (Garçon)

hay.

Mẹ ưỡn ra sau : con trai

Mẹ ưỡn ra trước : con gái

Nhiều điều mê tín khác, nhưng cũng rút từ kinh nghiệm xưa cho biết :

Mẹ mang thai khạc ra đờm trắng : sẽ sinh con gái.

Bà mẹ chảy nước giải nhiều (sialorrhée) : sinh con gái.

Phải chăng đây là dấu hiệu của giống cái, dực ??? Nhiều nhận xét khác cho thấy phần đông bà mẹ mang thai bị chứng ói mửa không ngừng (Vomissement incoercible) và suy yếu nang thượng thận thường sinh nhiều gái.

Ở Nhật Bồn, người ta đoán giống dựa con sắp ra đời dựa vào sự xếp đặt tóc của anh hay chị cả nó.

Mewe đã quan sát trên 300 trường hợp như sau :

Tóc gáy và cổ đồng quy vào đường thẳng giữa đầu chỉ rằng em nó sẽ là con trai. Ông nhận thấy 85% trường hợp là đúng, và ông cho rằng sự xếp đặt của tóc đó liên quan đến thuyết di truyền Mendel.

Nhiều giả thuyết cũng như nhiều sự tin tưởng có vẻ khôi hài cũng được lan truyền, theo đó dựa con trai tương ứng với bên phải :

Bất thành linh ta gọi tên bà mẹ mang thai lại :

— nếu bà quay mặt về hướng phải : bà sẽ sinh con trai.

— nếu bà quay mặt về hướng trái : bà sẽ sinh con gái.

— hoặc nếu bà quay chân phải lại trước : sẽ sinh con trai.

— hoặc nếu bà quay và chân trái lại trước : sẽ sinh con gái.

Nói Bà ta nhìn bàn tay của bà :

— Nếu bà nhìn mặt ngửa (face pulmaire) : sinh con gái.

— Nếu bà nhìn mặt úp (face dorsale) : sinh con trai.

Dân da đen cũng có vài sự tin tưởng riêng biệt của xứ họ :

« Nếu gà trống vừa gáy sáng vừa hướng đầu về cửa phòng của bà mẹ, bà sẽ có thai sớm và sẽ sinh ra một cô gái, trái lại nó quay đuôi về phía cửa, bà sẽ sinh một cậu trai. »

Ở Pháp vài nơi người ta còn dùng phép tính quỷ thuật (calcul magique) mà nguồn gốc không biết từ đâu ; có thì giờ nhàn rỗi, các bà sẽ làm một phép tính xem sao ? :

Viết số 49, cộng thêm vào đó tháng mà bà mẹ thụ thai ;

Rồi trừ cho tuổi của người mẹ, kể cả năm bà đang mang thai.

Số còn lại sẽ đem trừ dần cho dãy số : 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 vân vân.

Cho đến khi số còn lại tiếp theo không trừ được cho dãy số trên nữa.

Kết quả số còn lại nếu chẵn : sẽ sinh con gái.

Kết quả số còn lại nếu lẻ : sẽ sinh con trai.

Ví dụ : Bà X... 22t thụ thai vào khoảng tháng 8, vì vậy bà sẽ sinh con vào khoảng tháng 5 năm sau. Muốn biết con mình trai hay gái bà làm phép tính như sau :

$22t + 1t \text{ (năm sau)} = 23 \text{ tuổi (năm bà sẽ sinh)}$

Hàng số $49 + 8 \text{ (tháng thụ thai)} = 57$

$57 - 23 = 34$

$34 - 1 = 33$

$33 - 2 = 31$

$31 - 3 = 28$

$28 - 4 = 24$

$24 - 5 = 19$

$19 - 6 = 13$

$13 - 7 = 6$

$=$

Ta không thể tiếp tục phép trừ được nữa, vì số 6 trừ cho 8 sẽ ra một số âm

Số cuối cùng là số chẵn : 6, như vậy bà mẹ sẽ sinh con gái.

Nếu số còn lại là số không (Zéro)... đứa trẻ sẽ là một trai hay gái ? hay á nam á nữ ???

Phép tính thật là khôi hài, những vấn đề được nhiều người tin là đúng = Cũng như biết được chiều cao của cột buồm, tốc độ của chiếc tàu và hướng gió, ta có thể tính tuổi của viên thuyền trưởng vậy...

ẢNH HƯỞNG CỦA MẶT TRĂNG

Chị Hằng ảnh hưởng quan trọng đối với đàn bà, ngoài chu kỳ kinh nguyệt, chị ta còn chi phối đến cả tính thục, hùng của cái bào thai.

Thật thế thời kỳ thượng tuần (từ khi có trăng cho đến khi trăng tròn) là thời kỳ kích thích sự sinh trưởng

mạnh mẽ đối với thực vật, và kỳ trăng không phải là không có ảnh hưởng đối với bộ phận sinh dục của một vài động vật, mà sự quan sát dễ thấy ở loài oursins.

Bác sĩ Franck-Duprat cho rằng sự quyết định tính xảy ra vào tuần thứ 3 và thứ 4 sau khi thụ thai và chỉ chịu ảnh hưởng của ngoại lực, đặc biệt của Sóc vong (Syzugies) (1). Thời kỳ trăng mới, tương ứng với sự hút phân tử, sẽ thích hợp cho sự sinh sản giống đực.

Người ta có thể đoán được giống của đứa trẻ sơ sinh theo tuổi của Trăng lúc sinh đứa con trước : Nhiều bằng chứng của các y sĩ cho biết : « Đứa con sắp sinh sẽ cùng giống với đứa trước nếu không có sự thay đổi trăng (nghĩa là trăng mới) trong 9 ngày tiếp theo sự sinh sản ». Nhưng với con so, bà mẹ cũng đoán được giống đực, cái bằng cách đoán chừng ngày sinh của mình và xem thử có sự thay đổi trăng hay không trong 9 ngày tiếp theo đó. Nếu có sự thay đổi trăng mới, bà mẹ sẽ sinh con đầu lòng là một cái bướm, và trái lại sẽ sinh một thằng cu (không có sự thay đổi trăng.)

Bác sĩ Defays (Bi) đã quan sát và chứng thật ngoạn ngữ Bi :

« Nếu đứa con đầu sinh vào lúc hạ tuần (lune décroissante), đứa con kế sẽ khác giống. Nếu sinh vào lúc thượng tuần (lune croissante) đứa con kế theo sẽ cùng giống ». Nhưng điều kiện cần là không có sự hư thai trong giữa thời gian đó, nếu không kết quả phép tính sẽ sai đi.

Bác sĩ Ernest Gueissaz trong « La Revue Curieuse de Genève » đã ứng dụng trong một gia đình 11 người con với phương trình trăng thượng và hạ tuần, kết quả cho biết 8 trường hợp đúng và 3 sai.

Nhà Thiên văn học Đức A.M. Grimm đã đưa ra một quy luật khác để đoán giống đực, cái : Tổng số tuổi của mẹ lúc thụ thai và tháng thụ thai nếu chẵn, sẽ sinh con trai ; và nếu lẻ sẽ sinh con gái.

Ví dụ : Mẹ 21 tuổi và thụ thai vào tháng 9.

Ví dụ : Tổng số $21 + 9 = 30$ (chẵn) → con trai.

Trong La Méthode du Cristallin, quan niệm ảnh hưởng của mặt trăng cho rằng :

« Phải chọn thời kỳ thụ thai theo kỳ trăng : Phần đông con trai đầu thai vào lúc trăng mới (nouvelle lune), và con gái đầu thai vào lúc trăng tròn (Pleine lune). Năm 1938 M. Raoul Marchais đã công bố dưới nhan đề « Ma Mère lune » một quyển lịch chỉ dẫn sinh trai hay gái. Thí nghiệm của M. Al. Bécedéef (đăng trong quyển La Côte d'azur Médicale) với loài gà và loài dê cũng cho những kết quả tương ứng thích hợp với kỳ trăng.

(còn tiếp)

(1) Syzygie : (du gr; sun, avec, et zugas, liên) Conjonction ou opposition d'une planète avec le soleil (Larousse)

PHƯƠNG PHÁP MỚI ĐỂ BIẾT CÓ THỤ THAI HAY KHÔNG ?

HIỆN nay nạn nhân mẫn đang đe dọa nhiều quốc gia trên hoàn cầu. Tuy không quan trọng lắm nhưng việc hiểm con là một đe dọa hạnh phúc gia đình. Làm sao biết được có thụ thai hay không khi kinh nguyệt vừa mới mất để dưỡng thai cho hữu hiệu ?

Từ xưa đến nay có rất nhiều phương pháp rất tinh vi để minh xác sự thụ thai nhờ các chất kích thích tổ sinh dục do lá nhau tiết ra. Người ta thường áp dụng các phương pháp sau đây :

1— Phép thử của Ascheim và Zondek : phép thử này dùng chuột cái tơ và phải chờ tới hai ngày mới mổ bụng chuột để tìm noãn chín

2— Phép thử cóc phi-châu xenopus : phép thử này dùng cách chích nước tiểu của người có thai vào túi bạch-huyết-lưng của cóc đực phi châu xenopus. Chờ vài giờ sau nếu thấy tinh dịch xuất ra thì cho là người ấy có thai. Phép này không chính xác.

3— Phép thông dụng nhất là phép thử thử Friedman. Khi nào nghi ngờ đã có thai hay thai chết người ta đem chích nước tiểu của người đàn bà nghi ngờ này vào tĩnh mạch trên vành tai con thử cái tơ. (Không cùng chuồng với thử đực) Trước khi chích phải mổ bụng coi noãn sào còn nguyên chưa thụ thai. Hai mươi bốn hoặc 48 giờ sau, người ta mổ thử lại để xem xét coi noãn sào có noãn xuất huyết không.

Các phương pháp trên đều có sớm lắm cũng phải 15 hôm sau khi mất kinh. Gần đây các nhà khoa học như Kean ở Mỹ, Wide và Gemzell ở Thụy Điển mới áp dụng phương pháp miễn nhiễm của thai. Mới đây ông F. Lepage có trình trước Hàn lâm viện Y khoa một khảo luận đã thử phương pháp trên 211 lần cho 195 bà. Ông công nhận không có cái nào trật cả.

Chẳng những nó nhạy mà nó còn mau chóng nữa. Hai ngày đầu sau khi mất kinh nó chưa có kết quả (négatif) ngày thứ ba kết quả nghi ngờ. Từ ngày thứ tư sau khi mất kinh kết quả rất chính xác.

Cách thực hiện phương pháp này rất dễ và mau lẹ. Người ta dùng 1 ống nghiệm đặc biệt gồm có : 1 Nước tiểu loãng 1/3,

2 Hồng huyết cầu cừu có kích thích tố gonadotrophine

3 Huyết thanh kháng gonadotrophine nhau người. Nếu nước tiểu có gonadotrophine nhau thì không có sự ngưng tập của hồng huyết cầu cừu bởi huyết thanh kháng gonadotrophine. Hồng huyết cầu đọng lại dưới đáy. Phản ứng có kết quả (+).

Nếu nước tiểu không có chứa chất ấy, sự ngưng tập sẽ phát hiện : Phản ứng không có kết quả (—)

Người ta đọc kết quả 3 giờ sau nhờ một ống chừng.

F. Lepage mong rằng phép miễn-nhiễm của thai sẽ được dùng như các phương pháp sinh lý để đoán thai ở trên.

PHAN-GIANG-SANG

TÌNH THƯƠNG CỦA TRẺ SƠ SINH (tiếp theo trang 20)

Những thí nghiệm trên đã làm sáng tỏ cái thuyết cho rằng tình thương của trẻ sơ sinh bắt đầu và nuôi dưỡng bằng sự nâng niu âu yếm và hình dáng dịu dàng của bà mẹ. Còn sự đau chỉ là một yếu tố.

Những kết luận này rất phù hợp với một vài nguyên tắc của các nhà « Động-vật tâm-lý học ». Họ cho rằng phần lớn những hành động của loài động vật nhất là trong giai đoạn đầu của đời sống không phải tự nhiên mà có, mà do những phản ứng và chạm với ngoại giới. Thực vậy luật đào phải tự nhiên (La selection naturelle) cho ta thấy rằng ngoại giới tác động vào những giác quan tiến triển nhất và tương ứng với một vị trí thường xuyên nhất: chú khi con của chúng ta có tay chân khéo léo và sống bám sát vào khi mẹ thì dĩ nhiên xúc giác của nó nhạy hơn hết và ta cũng nhận thấy thêm rằng nó ưa thích những vật gì có hình thể gần giống như khi mẹ. Đó là hành động hoàn toàn bẩm sinh, và chỉ về sau này, khi con phân biệt được một cách chính xác và tỉ mỉ hình dung của khi mẹ.

THANH - CHƯƠNG

XUỐNG ĐUỜNG

THANH LONG •

TÔI XÔNG vào trong đám đông, biến mình thành một đơn vị của tập thể sinh viên với cơn giận dữ âm ỉm. Hãy hạ chúng xuống! Đuổi chúng đi! giết chúng đi! Giữa những tiếng la hò của những người chung quanh và của chính từ cổ họng mình, tôi nhận ra mình lên cơn sốt; mình biết đau biết giận dữ. Điều đó làm tôi thỏa mãn vô cùng. Tôi lại sửa soạn chấm dứt suy nghĩ để ném mình vào sự công-phấn hoàn toàn. Hãy rút đi! Và tôi thấy mình có một chỗ đứng, một chỗ mà những người chung quanh chấp nhận. Tôi có mặt, tôi có thái độ — tôi làm. Tôi đồ mồ hôi — tôi cảm động đến muốn khóc. Tôi trả thù được những thách thức, khắc khoải mà chính tôi đã tạo ra; những tiếng kêu gào của quê hương của dân tộc từ sách vở, ca khúc, trong những bộ mặt chua xót, công phấn của những đứa chung quanh. Tôi không thề từ chối, nhưng tôi cũng không hiểu sao mình lại không chấp nhận một cách hoàn toàn. Tôi bị nhòm ngó. Tôi bị soi mói. Tôi tự đòi hỏi: tao phải làm và tao đang làm đây. Tôi đưa cả hai tay lên hét lớn và đôi mắt chợt bắt gặp đôi mắt đẹp của một đứa con gái đứng bên. Hẳn có nụ cười khiêu khích làm tôi điên người, tụi chúng vẫn la hò, đứa con gái rung rinh — có những lúc tôi thấy hẳn mờ đi rồi vụt rõ trở lại. Hẳn có thân hình của người con gái chẳng bao giờ tập thể dục. Tôi thích như thế. Tôi nhìn chăm chăm đến lúc hẳn khó chịu. Tôi muốn hẳn biết tôi đang nhìn — tôi muốn hẳn chấp nhận sự có mặt của tôi trong một công việc « chính đáng » và « cần thiết ». Tôi không đưa tay hò hét nữa. Tôi hơi xấu hổ một chút. Tôi lặng lẽ, xa vắng hơn. Tôi nhìn hẳn qua những chiếc vai. Tôi tìm lên người hẳn, lên khung mắt hẳn một chỗ đẹp nhất để hôn mà không tiếc rẻ. Hẳn cười. Tôi cảm thấy yên ổn, bằng lòng. Có thể hôn lên môi hẳn thật lâu. Tôi ôm hẳn và tiếng hoan hô, đã đảo vẩn cuồn cuộn, nhưng tôi nghe rất xa. Tôi lại hôn lên khắp người hẳn. Tôi nói anh yêu em, anh yêu em hẳn thì thầm chịu anh lắm! Hẳn cười và tiếng reo hò chạy tới gần. Tôi nhìn hẳn đứng đầu kia. Tôi bằng lòng vì hẳn phục tôi. Tôi reo theo đám đông. Bắn chết đi. Tôi nghe một tiếng ầm lớn nhưng ở rất xa đi tới. Tôi tỉnh vậy. Tôi đang nằm trên chiếc ngựa gỗ lầy nhầy mồ hôi. Tiếng đại bác ở xa đang nổ đều đều. Tôi chờ đợi. Tôi đếm 1...2...3...45...50 tiếng súng lại nổ. Tôi lại đếm...25...26...27...50 súng lại nổ. Tôi cố gắng định lại vị trí của mình. Đồng hồ thông thả điểm khúc nhạc dạo rồi kết thúc bằng ba tiếng gõ. Tôi thấy bức bối. Tôi muốn đập tan nó đi. Đồ chó đẻ! Dư âm của nó vẫn chậm chạp đi trong không khí hoàn toàn lặng-lẽ. Tiếng súng vẫn nổ đều. Tôi xê dịch thân thể và cảm thấy mình rít rít lầy nhầy. Tôi cố nhắm mắt tiếp tục giấc ngủ. Đứa con gái ấy đẹp lắm. Tôi thích mùi thịt da của hẳn. Tôi muốn có hẳn để hôn.

Tôi phải ngủ. Còn lâu lắm trời mới sáng. Nhưng tôi không thể nào chợp mắt được nữa. Tôi khó chịu khi mình cố gắng một cách vô ích để khép mắt lại. Tự nhiên tôi lại thấy bức bối chính mình. Tôi hồ thẹn. Tôi thương mình. Tôi thêm khát một chỗ đứng. Tôi bị kiềm tỏa ngoài cuộc đời và trong giấc mơ. Không gian chấm dứt bằng những tiếng súng từ xa vọng lại. Tôi không có việc gì chính đáng phải làm, phải tự lừa gạt để yên ổn — tôi cũng không thể chấp nhận bất cứ một công việc nào mà sự suy nghĩ, sự khôn ngoan không cho phép. Tôi tự vẽ chân dung. Tôi biến thành thẳng diên cuồng. Tôi nhìn tôi đến chua xót. Tôi nhặt lấy những viên màu và bôi mạnh vào khung vôi lớn. Tôi không chấp nhận cuộc đời hiện tại — sự kết hợp của những hoàn cảnh vật chất tinh thần mà tôi cảm thấy như một số phận hèn mạt. Tôi thấy tôi yếu đuối ngu dại, bị ép chế. Những đường màu trở nên rối loạn, những ánh lửa rực rỡ chói chan. Tôi muốn vươn lên, muốn mở mắt nhìn sâu vào mặt trời như đi vào trận đấu khó khăn trong muôn ngàn khó khăn. Tôi muốn từ bỏ tất cả. Tôi cần một mình cô đơn như đường sáng của thân cây gầy, như đường khói trắng. Tôi muốn ra đi. Tôi đi hai tay đưa ra đón nhận mọi cực khổ ở đời. Ánh mặt trời đâm vào tôi. Tôi giương mắt chống lại. Tôi làm con sói. Tôi lồng lên màu xanh — màu lục — màu trắng màu đỏ mặt trời — màu đen cuồng mộng. Tôi lăn từ trên sườn núi xuống. Tôi đau đớn. Tôi ước ao đau đớn thêm một chút nữa. Tôi giận dữ — mắt tôi sâu, ném những đường sáng thẳng vút vào những tầng xám, những đám đen âm u. Miệng tôi méo xệch lại. Tôi giận, nước mắt tôi dâng đầy. Tôi nuốt bằng mắt và sự thất vọng khôn tả. Tôi nổi cuồng. Tay tôi xoay mạnh, ném những tầng ánh sáng. Tôi đánh vào mặt kẻ địch. Tôi quên tôi là tôi. Tôi mang một tên mới, một biệt danh xa lạ. Tôi đá mạnh vào kẻ địch và cười bằng cảm hờn. Tôi thỏa mãn thấy mình hung bạo, hùng mạnh những đường màu đỏ xuống ngắt khúc làm tôi giận. Tôi bẻ gãy tất cả. Tôi bảo những chùm ánh sáng phải phóng ngang, hãy xoay thành khói, thành những đường cong đầu người, những thân cây, những bóng tối. Tôi nhảy đánh thật mạnh. Bỗng tôi cảm thấy dễ chịu. Những vệt khói trắng thoa dịu tôi. Những đường ngoằn ngoèo màu xanh màu trắng làm đầu tôi thun lại. Tôi tỉnh và bắt đầu sợ và buồn. Tôi thấy đau đầu, tôi khổ sở. Tôi nhìn lại những khung cảnh cũ, những thói quen, những

cảm nghĩ, mùi vị và hơi nóng. Tôi thấy đau đớn. Tôi muốn dừng tất cả. Tôi muốn tạo một khoảng trống màu đen thật dài. Tôi quên tất cả. Trước mắt tôi là một đời mới tôi nhìn những đường ánh sáng trắng, đỏ, xanh, đen chiến trường. Tôi lo lắng. Tôi lại lo lắng. Phải làm gì đây? Hãy nhảy vào bóp cổ những hình ảnh ô uế và ném vào bóng đêm sâu thẳm. Vâng, tôi sẽ cố tạo một đời mới. Tôi làm những gì tôi có thể làm được, như tôi nghe tiếng súng và tôi phải trả lời. Ngủ đi thì hơn. Người con gái với những đường môi đẹp ngọt ngào hiện thoáng trong đầu óc. Ôm hẳn mà hôn thì có thể yên thân nhưng bỗng nhiên tôi đẩy hẳn ra. Tiếng súng vọng lại làm hình ảnh hẳn mất hoàn toàn. Tôi lắng nghe và suy nghĩ một cách mệt mỏi về những người đang đánh nhau ngoài kia. Họ sướng hơn tôi. Tôi chẳng bao giờ có thể đặt với họ câu hỏi họ phải làm gì? họ cũng chẳng có dịp để nằm rí mỗ hỏi lên tấm ván nghe sự yên lặng của một đêm trăng đỏ và tiếng súng của những trận đánh lớn và cảm thấy mình không được nhập cuộc, không tham dự. Họ đã tự ý hoặc bị bắt buộc phải giữ một chỗ đứng — Chấm. Tao không trách chi mày cả. Nếu mày thành thật, mày đã thất bại và mày đã cảm thấy mày đã sáng suốt, mày làm theo điều mày nghĩ. Tao không trách gì cả ít nhất mày cũng giống tao ở chỗ mày hướng về tốt đẹp. Tao thêm được như mày, có một lúc nào tao vỡ não và làm như mày. Giã biệt mày bằng sự vui mừng không tả. Mày đi đi. Tao chưa được như mày vì tao chưa tìm ra một con đường mà tao thấy có lý. Mày chửi tao đã dùng sự hiểu biết để tự lừa gạt. Có thể như vậy. Tao sẽ làm nhiều điều mà chỉ có những thằng chưa bị đặt định một chỗ đứng có dịp để làm. Người con gái hiện ra. Hẳn đi lang thang ngoài đường. Tôi rúc đầu vào đôi vú lớn của hẳn. Khi đó tao thấy mày. Tao chửi mày là đồ chó chết. Mày cút đi để tao yên. Đồng thời tao cũng vừa phục mày thương mày vừa thấy tao là đồ bỏ đi. Tao kêu gào hãy giết chúng nó đi, hãy hạ chúng nó xuống. Tao dối tao được một chốc, tao lừa được tội bạn bè đứng chung quanh. Còn mày trong cái nhìn cời mờ. Mày cũng mừng cho tao. Bây giờ thì tao có thể nổi giận xông vào bóp cổ mày nếu mày gật gù. Tao thêm được như mày, thêm được như tội hẳn. Nhưng tao cô đơn kinh khủng. Mày có người chửi vào mặt, có người yêu mày thật sự — còn tao mày bảo tao sướng hơn mày? Nhưng mày cũng chẳng thể nào cho tao sung sướng của mày nếu tao chưa nghĩ

đúng như não mầy. Tao có thể bị mầy lừa gạt, tao cũng không giận hờn điều đó nhưng nếu tao biết thì tao chẳng sợ. Tao chẳng làm chi hết, nhưng tao có thể nhìn mầy làm và nổi khờ tâm dâng lên thật cao. Khi tôi đẩy người đàn bà ra khỏi vòng tay, tôi cảm thấy thẳng bạn tôi có lý. Rất có thể tôi đã tự lừa gạt. Tôi đã không làm được gì cả, tôi tự ý cô lập, tôi có nhiều lý lẽ để từ chối. Hẳn nói có lý. Tôi che đậy cho tôi, tôi dối trá. Tiếng súng vẫn nổ ; xa xa họ thức suốt đêm, rình rập nhau, xả súng vào nhau và nhất là đặt mình trước cái chết. Với những ý nghĩ hoàn toàn mập mờ như vậy cũng đủ làm tôi cảm động sung sướng đến muốn khóc. Trăng bây giờ ném vào chỗ tôi nằm một lần ánh sáng vàng và đẹp như môi cười. « Dù sao tao cũng không thể tự do như mầy để đòi hỏi một chỗ đứng. Tao có lý do để bào chữa trước lịch sử. Tội chúng xong tới đây tao phải bắn vào xác tội chúng. Tao phải giết hết bất cứ thằng nào tao thấy. Tao tìm lại thể thân mình. Tao thấy mình nguyên lành. Mầy đừng có ngu ! Đừng có vặn hỏi tao nhiều. Tao vừa lãnh lương và tiêu hết ! Vậy cũng sướng, bây giờ tao đã chìm trong một tập thể ồn ào, phá phách và vô tri. Tao chìm trong đó mầy đừng hỏi tao nữa. Tao đã chết rồi. Chiều hôm đó hẳn đi chơi với tôi trên những con đường có hai hàng cây xanh ôm nhau có một lúc hẳn quay nhanh đôi mắt về phía tôi (Đôi mắt sáng rực ngày xưa) — Tao tin mầy có thể làm được những gì hơn tao. Ít nhất là mầy tự do lựa chọn Tao, đôi khi tao cũng hồ thẹn vì thấy mình có lý để nói với chính mình và những đứa chung quanh là tao không có lỗi. Dù sao bây giờ tao cũng khổ cũng mệt lắm rồi. Tao tin mầy có thể... Chúng tôi chia tay. Tôi bảo hẳn. Tao thương mầy thương cái thành thật của mầy, trong sự đồ vỡ tan tành ấy mầy là thằng đánh yếu nhất ». Không gian vẫn im phăng phắc tản ánh sáng trắng

đỏ bây giờ chạy tới đằng xa. Nhưng tôi không thể tin được. Chúng cũng lừa gạt tôi với những nhân hiệu đẹp đẽ, những ý tưởng đẹp đẽ chúng cướp từ sách vở nhà trường. Tôi thấy đau nhói cả người. Mầy đừng lừa phỉnh tao. Mầy cũng nên coi chừng kéo mầy bị lừa gạt. Tiếng súng đại liên bắt đầu nổ ở một hướng khác. Tôi cũng không biết sự chú ý đó có phải là một điều giả dối không. Sự giả dối đã làm cho tôi ghê tởm. Tôi nghi ngờ tình yêu của mình, tôi đẩy chúng nó ra đằng xa : chúng bây hãy cút đi tao đã từ bỏ tất cả rồi. Tao đã cố phá hủy tất cả rồi, nhưng sự giả dối vẫn vây quanh. Tôi tự hỏi sức kháng cự của tôi đối với chúng nó đâu mà có ? Có phải đó cũng là một sự giả dối không ? Ý nghĩ bị tắt. Khi tiếng súng nổ rất lớn. Tôi xê dịch người một chút. Tôi nghe tôi thở dài. Khi sự giả dối đã tới biên giới, đã lên đến cực độ thì sự thành thật, quay trở lại ý nghĩ đó làm cho tôi bằng lòng. Tôi vẫn còn dễ tin tưởng. Minh ơi, tao vẫn hy vọng những người có phước trời đã thành thật, đã yêu những điều tốt đẹp và những người phá sản như tội mình có thể gặp nhau. Tao không thấy khổ sở cô đơn nữa. Chiến tranh vẫn tiếp diễn tôi lại thấy bất mãn. Tôi kêu lên « Kiếp người như vậy » một sự chán nản vây quanh. Tôi mệt lắm. Người con gái lại tìm tôi. Hẳn đẹp vô cùng. Trăng sáng như ban ngày. Chiếc áo hồng ôm lấy những đường cong. Hẳn cười nhìn tôi. Hôm nay hẳn đẹp hơn thường lệ. Tôi tìm đến đôi môi hẳn. Tôi ghì chặt hẳn vào người tôi. Hẳn vẫn cười hiền hòa và xa lạ. Tôi ghì chặt hẳn bằng một cảm giác mê mẩn. Bỗng tôi thấy khung mặt hẳn trở nên nghèo nàn trắng bạc và lùi ra thật xa trong mù mịt nhưng tôi vẫn ôm siết lấy hẳn. Tôi tỉnh dậy khi cảm thấy thịt da mình lẩy nhẩy tôi thầm bảo tôi không còn yêu em nữa.

THANH LONG

THƠ
THÁNG
CHÍN

Thủ Đô chờ đợi

Các anh ơi
Bao giờ các anh lại về
Cho niềm tin nở hoa
Cho tình thương rộng mở
Cho bàn tay với bàn tay gần bó
Cho nguồn vui không nói được nên lời

*
* *

Các anh ơi
Sao các anh chưa về
Đón nhận những vòng hoa
Đón nhận những nụ cười
Của người dân mong đợi

*
* *

Sao các anh chưa về
Mà vui với Thủ Đô
Này đây những rừng cờ
Này đây muôn ánh mắt
Sao các anh chưa về
Xem một biển người say nắng
Muôn trái tim thành một trái tim dồn dập
Muôn vạn lời chung lại một lời ca
Việt Nam tự do !
Việt Nam tự do !

*
* *

Các anh ơi
Mong các anh về
Mang cho tôi niềm tin bé nhỏ
Niềm tin được sống bây giờ
Đề tôi trọn đời viết những vần thơ
Nói lên những lòng người dân đất Việt.

TRANG-CHÂU





DỊCH

CÁNH cửa đóng rapat lại, chiếc xe đen của viện Pasteur rời khỏi nhà thương; tuy chưa có thông báo chánh thức, vậy mà không ai bảo ai, không khí nhà thương như nhao lên; những cái miệng nói ít những con mắt nhìn nhau dò hỏi, ai cũng thầm nghĩ và mong nếu có nạn nhân thì sẽ là người kia chứ không phải mình. Cái bình thần cổ hữu của nhà thương như mất hết, thay thế bởi những tình cảm xao xuyến lo âu, ai cũng nghĩ tới cái có thể bất hạnh cho chính mình.

Cách đây ít hôm, từ phòng ngoại chẩn chuyển vào một người đàn ông lái heo từ Hồ Nai, hần bị đau sốt dữ dội và nổi hạch nơi háng. Trước đó hần có đi chơi, triệu chứng nổi hạch khiến gã tìm đến khu ngoài da xin khám. Nội trú Phong đang ở đó, buổi tối anh vừa đọc vài đoạn trong tác phẩm Camus về bệnh dịch, anh thoáng có ý nghĩ về triệu chứng của bệnh đó và định ninh tin là có thật. Phong là mẫu người trầm lặng, có nhiều định kiến và tin một cách gần như dị đoan về trực giác mình, à một người của khoa học lẽ ra không nên thế nhưng anh vẫn có đủ những chứng cứ chủ quan để tin là mình đúng. Anh lặng lẽ khám người bệnh kỹ lưỡng và cho một vài thứ thuốc làm dịu bớt cơn đau của bệnh nhân. Anh cũng cho rút lấy mủ ở cục hạch sưng tấy ghi vào phiếu thử và gửi đi. Những ngày hôm sau đó thần nhiên trôi qua, Phong bận bịu suốt ngày trong nhà mổ nên cũng không còn thì giờ thắc mắc chuyện đó. Riêng bệnh nhân vẫn phải nằm lại với triệu chứng nặng hơn và mê man trong những cơn sốt. Cho đến nửa đêm của ngày thứ tám, sau những cơn hôn mê và khoảnh khắc tỉnh thức hoảng hốt, người đàn ông tắt thở trên tay Vũ. Đêm đó là phiên gác trực, sau khi làm đủ thủ tục giấy tờ, chàng cho chuyển người đàn ông tới khu nhà xác. Cũng đêm đó, Vũ phải trở dậy nhiều lần

và thức suốt sáng vì những bệnh nhân cấp cứu chuyển tới liên tiếp ; cho đến khi sinh hoạt buổi sáng của nhà thương bắt đầu bình thường, Vũ mới uể oải leo hết hai tầng thang, bước vào phòng trực, trải dài mình trên nệm êm thiếp giấc. Trở dậy lúc 10 giờ, thân thể ráo nước và mỗi mệt. Vũ thấy đói và muốn đi ăn sáng. Từ ngoài có tiếng giấy gõ lại gần và có tiếng đập cửa, Phong bước vào báo tin cho Vũ biết kết quả phiếu thử của người đàn ông chết đêm qua. Dịch hạch : hai tiếng đó gọi một ám ảnh mãnh liệt. Vũ nghe tiếng Phong cố giữ vẻ bình tĩnh, Vũ thấy toàn thân cứng lại, tê liệt như vừa trải qua một cơn xúc động đến choáng váng. Nỗi mỗi mệt của cơ thể từ suốt đêm qua cộng thêm những xúc động hiện tại, Vũ như đang bị một sức nặng đè sâu xuống mặt nệm, hơi thở ngọt ngạt, cổ họng khô đắng. Vũ cố nuốt nước miếng, cảm xúc dịu đi, chàng lấy giọng thản nhiên bảo Phong :

— Thế mà đêm qua cứ cúi mặt xuống bảo nó dạn ho thêm. Nguy chắc rồi còn gì...

Phong gượng cười, đưa tay vào túi áo blouse lấy ra bọc nhựa chứa những viên thuốc vàng và trắng, đưa vào tay Vũ bảo uống ngay cùng một lúc với liều thật mạnh :

— Phải như tước thuốc vào người thì may ra.

Vũ yên lặng không nói đề Phong lặng lẽ bước ra, chàng vút lỏng chống những viên thuốc trên mặt chiếc bàn đêm đầu giường, nằm nghĩ ngợi đến cuộc họp mặt buổi chiều, ý nghĩ chưa tới đâu Vũ lại thiếp vào một giấc ngủ khác quên cả bữa ăn trưa.

Buổi tối trời thật nóng ; những bệnh nhân đàn ông đàn bà bỏ ra khỏi phòng nằm ngủ la liệt trên các dãy ghế xi măng ngoài sân. Ở phòng gác đứng từ cửa sổ một gác ba nhìn xuống, Vũ có cảm tưởng đó là những xác chết. Chàng lại nghĩ tới bệnh dịch, tới những viên thuốc Phong đưa cho từ buổi sáng còn vút lẩn lóc trên mặt chiếc bàn đêm. Khi này người y-tá chạy lên báo tin lão y công gác nhà xác cũng đã phải xin nghỉ việc vì sốt và nổi hạch ở háng.

Không dừng, một nỗi lo sợ vẫn vơ lại xâm chiếm tâm hồn Vũ. Người Vũ cũng lại thấy khó chịu và gầy gầy như đang lên cơn sốt, mồ hôi lưng vã ra đắp dính mảnh vải áo. Vũ đưa tầm mắt nhìn ra xa, Saigon giữa đêm với ngồn ngang những mái nhà cao thấp và hàng rừng đèn màu lốm đốm và nhấp nháy. Một chiếc máy bay hiện ra giữa khoảng trời tối đen đàng xa và đang loé đèn hiệu từ phía dưới cánh. Vũ khép vội cánh cửa sổ quay trở vào,

lại chiếc bàn đêm, đưa tay vợ những viên thuốc bỏ vào miệng cố nuốt. Những viên thuốc bột khô ran như vẫn mắc kẹt ở cổ không chịu trôi xuống. Vũ phải bước xuống tầng dưới kiếm nước uống. Thành cầu thang bằng đá lạnh ngắt nơi tay, Vũ chợt nghĩ tới sự tẻ nhạt của đời sống quanh mình. Chàng có cảm giác định ninh sẽ có điềm gì không hay xảy ra và thoáng một ý nghĩ thất vọng mơ hồ. Vũ không biết nỗi buồn đó là do câu chuyện dịch hạch hay do ý nghĩ về cuộc gặp mặt sắp tới của những người bạn trẻ tuổi với những dự định công việc của họ.

* * *

Buổi họp vẫn vào quá nửa khuya, lại vẫn từng ấy khuôn mặt quen với những nét sống riêng của mỗi đứa. Vũ không còn nhớ đây là lần thứ mấy những người trẻ tuổi như chàng lại cùng nắm tay thì nghiệm một cuộc họp tác mới. Mọi người đã ra về hết duy có Luân ngủ lại, nó vẫn có tật ngủ lang từ lâu. Luân có đạo Thiên chúa và tin-tưởng mãnh liệt. Nó bảo nó chỉ tin có một đấng Thiên chúa chứ không tin vào phúc âm. Tín ngưỡng của nó chỉ còn là một quan niệm siêu hình. Nó rất ghét các buổi lễ giảng, nó bảo nó không muốn nghe cái lối giải thích của người về những ý muốn « thượng đế ». Nó nhìn đời lạc quan và có quan niệm tích cực về cuộc sống ; nó tự đặt ra những nguyên tắc và phán đoán theo tiêu chuẩn đó. Các bạn hữu cho nó là đứa quá khích, đây thành kiến và ngậy thơ. Không ai phủ nhận nó có nếp sống lành mạnh nhưng nó không có quyền gì nài ép người khác. Nó kịch liệt công kích lối sống của Đỗ về mọi điều, khi chỉ trích cái trác-táng của Đỗ nó nói :

« Không thể nào chấp nhận được lối đi nhà thờ, thật bần thủ, đó là cách để hai đứa chìm nhau xuống như hai thứ vật, hết phẩm giá... »

Nghe Luân nói Đỗ nó chỉ cười độ lượng và nhìn hần bằng con mắt bé bỏng. Đỗ bảo đùa « Có một quá khứ tuổi thơ như nó thật sượng, cuộc sống cứ diễn ra như ý nghĩ mà ý nghĩ thì lúc nào cũng đẹp, có phải vậy không ? ».

Từ này Luân vẫn ngồi bệt xuống sàn, dựa lưng vào tường và hút thuốc liên miên. Luân lên tiếng trước bảo Vũ :

— Sự có mặt của thằng Hưng trong bọn mình tôi thấy lạc lõng làm sao ấy, cậu có nhận ra điều đó không.

Vũ nhìn Luân một giây tỏ vẻ không đồng ý nói :

— Sự hoài nghi là nguyên nhân chính trong sự thất bại giữa những người trẻ với nhau, tôi mong với kinh nghiệm đó chúng ta thật nên tránh.

Luân lặng im, ánh mắt theo đuổi những ý nghĩ riêng. Luân thấy Vũ có lý và nhận rằng với lối nghĩ đó Vũ mới giữ được cái không khí hợp tác bền vững đến hôm nay. Sau cuộc họp bàn cãi tình thế xem ra cũng không sáng sủa gì hơn, gây cho Luân toàn những cảm giác buồn chán, mất tin tưởng ; Luân nói với Vũ :

— Cậu thấy không, hoàn cảnh hiện tại đã cắt xén mọi phương tiện hoạt động của bọn trẻ tội mình đến tối đa. Cái thảm kịch của tuổi trẻ chúng ta là phải đương đầu với quá nhiều vấn đề, sinh hoạt thuần trên dự định, chính các dự định đó làm cho chúng ta mỗi một đến rồi hơn những công việc tự nó. Tôi muốn lúc này được đưa mình vào những công việc cụ thể dù nặng nhọc là thế nào. Đời sống nếu tự nhận là khá hơn bởi chúng ta chưa nắm xuống đó thôi chứ còn hiện tại chúng mình vẫn mang hình ảnh của những con ngựa dặm chân tại chỗ, liệu có ích gì hơn không?

Nhiệt thành tuổi trẻ như một thứ sắt nung, bước vào đời với hoàn cảnh hiện tại không khác gì đem thanh sắt nung dúng vào chậu nước đá : thiện chí, thiết tha rồi cũng nguội lạnh tất cả. Khi đi học thì chỉ mong tốt nghiệp, mới bước ra đời đã thấy thất vọng là thế nào... Hiện tại tôi tự hỏi mình phải làm gì bây giờ, tôi có thể làm gì lúc này, ngay từ câu hỏi đã chứa đựng nhiều bi đát...

Vũ vẫn ngồi ở giường, ngả lưng trên gối, lặng yên nghe Luân nói. Vũ thấy có một cái gì như đang đè nặng ở ngực, chàng bằng quơ nghĩ tới câu chuyện khi sáng. Giọng Luân lại cất lên đều đều như một thứ âm thanh day dứt :

— Ai cũng kêu ca thiếu đại học và trường cao đẳng rồi nạn thiếu chuyên viên. Người ta đào tạo vội vã hết lớp này tới lớp khác. Cậu xem có khá gì không. Trừ ngành thuốc như cậu may ra còn dùng tới cái học của mình chứ được sĩ như thằng Hưng thì đem bằng cho thuê sống phê phỡn, cử nhân như thằng Huyền sống tạm bợ với mấy buổi dạy học bằng quơ, luật sư như Thiệp may nhờ làm chung với một văn phòng đã có tiếng và nhiều khách quen nên chưa đến nỗi phải thuê ma cô đi kiếm mối, còn tôi tha thiết vào học canh nông đến lúc ra kỹ sư rồi cuộc ngày hai buổi sống đời công chức. Hăng hái nhiệt thành đến thế nào rồi cũng ngã xuống cả. Nói ra thì không ai chịu tin nhưng sự thật còn quá thế. Có vào đời, ra làm, tiếp xúc với bọn lớn tuổi tự nhận là già dặn kinh nghiệm mới thấy khổ nạn là thế nào. Bọn họ nghĩ rằng đám trẻ mới ra như tôi, chức vị đã có đấy, lương đấy

sống sung túc giữa bao đũa thất nghiệp khác còn mong muốn gì hơn. Họ muốn được giữ nguyên tắc và không mong một xáo trộn nào. Mọi cố gắng đẩy dựa chỉ là để tự chuốc lấy những khó khăn ; thiện chí và lòng nhiệt thành thì được bấu môi coi như nhẹ dạ hung hăng. Lúc đầu tôi tưởng chỉ mình tôi không may là nạn nhân của một cảnh sa lầy nhưng về sau tôi mới vỡ lẽ là ở đâu cũng thế cả : thì ra đó là một hoàn cảnh chung của mọi ngành, nó là kết quả của cả một quá khứ nặng nề và dài đằng ; tội bạn kinh nghiệm ra trước bảo tôi, bước vào đời đi làm việc là tự mình phải chấp nhận một nề nếp đã có sẵn, dù thế nào. Ý thức đó làm cho tôi vô cùng chán nản nhất là khi nghĩ rằng lứa tuổi mình cũng sẽ chỉ là cái quá khứ của bọn trẻ đi sau : Người ta tuân tự đưa nhau vào một tương lai ngổ cụt không lối thoát... Luân ngưng nói, đưa điều thuốc cháy đỏ lên môi hít một hơi dài, nuốt cả chỗ khói xuống ngực, rồi tiếp :

— Bần khoản, tự dằn vặt mãi không làm được gì tôi lại ích kỷ nghĩ đến thân tôi. Tội gì phải làm khổ mình như thế. Tình trạng trước nay vẫn thế có làm sao đâu, mọi người đều yên ổn vui sống tại sao tôi lại cố khác họ. Và ngày hai buổi đi làm, sáng tới sở với bộ kiếm hiệp Tàu nơi tay, ký vài giấy tờ cho có lệ rồi ngồi sách chân đọc truyện, buổi chiều cũng lại thế, tối về có tiền đi nhảy đến thật khuya rồi dậy muộn, uể oải bắt đầu ngày hôm sau. Sống mãi như thế cũng không yên, đôi lúc cái lương tâm trí thức lại nổi dậy với những đòi hỏi và cảm đoán của nó tôi lại thử cố gắng nhưng cuối cùng tất cả đề nghị và nhận xét đều bị xếp xó, đã thế họ lại còn gán cho mình có ác ý làm khó dễ và bươi móc. Tôi nhớ câu nói lão giám đốc làm bộ thân ái bảo tôi : «Mới ra trường còn trẻ, các anh hăng lắm tôi biết nhưng tôi khuyên anh chỉ nên làm đủ bổn phận của một công chức còn thì chả nên kiếm chuyện thêm ra làm gì.» Rồi bằng một cử chỉ đầy vẻ cảm thông và tin cậy, lão vỗ vai bảo tôi : «Khi xưa, còn trẻ tôi cũng như các anh, nhưng rồi sau này cũng thế cả, đừng bới tìm những chuyện mệt nhọc khó khăn vô ích để làm gì, có phải thế không anh ?»

Chính câu nói trên làm tôi thấy hoảng sợ, không lẽ đó sẽ là câu nói của tôi trong ít năm tới với bọn trẻ đi sau...

Giọng Luân biến đổi không ngừng, khi cảm phần khi tha thiết. Vũ tưởng như lúc này Luân có thể nói hết bao nhiêu những suy tư đè nén đã có từ trước, hẳn tiếp :

— Thì ra chính họ không muốn cho mình làm nên việc gì cơ mà ; nhiều lúc tôi tự tra hỏi và tìm cho ra một nguyên nhân nhưng cuối cùng tôi cũng không biết sai lầm đó bắt nguồn từ đâu và trách nhiệm có thể qui vào người nào. Không phải chỉ ở bộ tôi làm, sở tôi với lão giám-đốc và đám nhân viên hay chính từ những người lãnh đạo trên cao, tôi cũng không biết nữa. Tôi không hy vọng một thay đổi ôn hòa mà lại có hiệu quả, cần phải trải qua một đờ vỡ lớn lao với cả một lớp người hy sinh đi thì may ra lúc đó mới mong có được một khúc rẽ. Còn nếu không, đúng như lời Chinh nói mỉa mai mấy năm trước là tại sao con người lúc này hay nhắc tới định mệnh mà không nghĩ rằng đất nước mình cũng có một số kiếp với cái hồi mạt vận của nó, có phải không anh...

Chưa ngưng được một lát Luân tiếp ngay ; mắt tối xuống, vàng trán xỉ đầy những vết nhăn khúc mắc :

— Hy vọng nên chuyện và sự sạch sẽ chỉ ở lớp người dưới ba mươi. Họ là những người mới chưa mang trên mình nhiều dấu vết, họ có thể làm nên nhiều chuyện nếu không vấp phải những chướng ngại khó khăn của lớp người đi trước. Cậu thấy không, nhà Nho khi xưa tuy có thất bại về cái lối học từ chương vô ích nhưng bù lại các cụ còn có cái khí phách của kẻ sĩ lấy được sự miễn trọng quần chúng khả dĩ lãnh đạo họ. Còn như hiện tại, cái nhóm người mệnh danh là trí thức thì sao ? Sự học đòi mới của họ chưa giúp ích được gì cho ai đến cái sĩ khí của họ cũng thiếu vắng và không có nữa, họ nhảy ra dành giật lãnh đạo nhau chưa xong nói chỉ đến ảnh hưởng lãnh đạo quần chúng. Lúc này người dân thấy thất vọng quá rồi và không còn ai đặt tin tưởng ở họ nữa...

Những câu cuối được Luân nói ra với giọng vô cùng mệt mỏi. Vũ cũng nhận thấy điều Luân nói là có lý và ở hoàn cảnh Luân, nó có quyền nghĩ như thế. Vũ nói :

— Cũng đừng tỏ ra quá khắt khe và có thái độ ngăn cách. Lớp người mà cậu cho là bỏ đi đó cũng có những hình ảnh trong sạch và sáng chói, từng ấy không đủ tạo cho chúng mình chút tin tưởng hay hy vọng nào sao ?

Luân phản ứng tức khắc, giọng cảm phần :

— Cậu đừng cố lôi từ trong chân ra vài khuôn mặt sáng sủa hay một vài trường hợp cá biệt để bắt tôi phải chấp nhận tất cả...

Tự nhiên Luân đổi giọng mỉa mai, nói ra một so sánh đượm văn hoa.

— Chỉ vài vì sao nhấp nháy yếu ớt giữa khoảng trời vẫn đặc những đám mây lem luốc không lẽ cậu bắt tôi lên tiếng ca tụng một đêm trời đẹp với thật nhiều trăng sao ư ! Vả lại nếu có họ, họ đã làm được gì để thay đổi một hoàn cảnh vô cùng tệ hại này hay chỉ biết nằm một chỗ gặm nhấm mãi thất bại cay đắng của một quá khứ đời mình. Dầu sao thế hệ đi trước — trong đó có họ — vẫn phải chịu trách nhiệm về cả một tình thế khó khăn hôm nay, họ đã chứng tỏ nhiều sự trơ trẽn và bất lực...

Vũ lại cất giọng rầu rầu kiên nhẫn bảo Luân :

— Thế liệu chúng ta làm được gì ! Cái bi đát của đời sống chúng ta không phải là ở chỗ có mang mới thất vọng lớn lao hay không về một thế hệ đàn anh đi trước mà chính bởi chỗ chúng ta có còn giữ được chút tin tưởng nào không ở một hoàn cảnh xã hội tồi tệ đến mức này hay... chính người trẻ tuổi cũng lại tự thấy lạc lõng bơ vơ giữa dòng chảy của thế hệ mình với sẵn trong lòng mới hoài nghi thường trực về tất cả ; hoặc giả nếu có ai tự nhận tìm được đời sống thẳng băng nào giữa một thời cuộc xao trộn này là bởi biết xoay lưng lại với tất cả, tự dễ dàng bằng lòng với giải pháp cá nhân của mình và tin rằng với thái độ khôn ngoan đó cá nhân tìm thấy đầy đủ hạnh phúc... Có tiếng gõ cửa của người y công mời Vũ xuống phòng bệnh. Vũ trở dậy khoác blouse bước ra ; đến một cầu thang vắng và dài hun hút, Vũ vẫn nghĩ đến câu nói về một hoàn cảnh mỉa mai của Luân :

— Họ dành cho tôi một văn phòng tối tân có gắn máy lạnh, làm việc với hai cô thư ký phụ tá thật xinh, giấy tờ làm sẵn chỉ phải đặt bút xuống ký, còn thì ngồi trong phòng lạnh, nhìn ra cái nắng chói ở ngoài kia mà đọc truyện võ hiệp Trung hoa, liệu còn muốn gì hơn nữa hả anh ?...

Bước vào phòng trực, người bệnh nằm đó là một ông lão quần áo cháy xém và người bông rộp như nạn nhân đám cháy ; hỏi ra mới biết mấy ông già tụ họp nhậu say sưa đến nửa khuya xoay ra đổ nhau làm xiếc : họ tập phun lửa, ngậm đầu hồi phun vào quần áo nhau rồi nổi lửa đốt như một bó đuốc. Vũ đứng xững cổ nén bực dọc, nhìn thân xác nằm đấy xạc mùi men rượu và dầu hôi, không rên thiếp như sắp chết. Lần đầu tiên chàng có ý tưởng quái lạ muốn dừng đứng đứng nhìn một cái chết chậm tới hơn là vội vã cứu chạy nó.

NGÔ-THẾ-VINH

tình thương — Số 9

TẠI SAO EM CHẾT?

TRẦN MỘNG LÂM ●

EM bé bỏng.

Người ta đưa em vào nhà thương trong cơn mê man bất tỉnh. Anh nhìn em, u buồn.

Anh tìm tập hồ sơ — Trần thị H 2 tuổi chứng bệnh : trụy tim mạch (Collapsus Cardio-vasculaire)-Lại Collapsus. Bao giờ cũng collapsus.

Tay chân em giá lạnh, người em xám ngắt, mạch như gần ngừng đập. Em co quắp, chân tay giết liên hồi — Hàm răng nghiến lại Em như đang chiến đấu với tử thần — Ô tử thần, sao mi luôn luôn ầu ầu dưới mái nhà này. Anh nguyện sẽ giúp em chiến đấu lại kẻ thù đáng ghét đó.

Em, Anh sẽ làm em đau nhưng cần phải vậy, cần lắm em ạ. Những tĩnh mạch trong người em đã xẹp quá rồi. Anh cần phải mổ để tìm kiếm những mạch máu đó.

Em có đau lắm không ? Ồ, anh thật là vụng về tìm mãi không thấy cái tĩnh mạch nhỏ xanh của em. Anh mỗi mệt lắm rồi nhưng em ơi, không đời nào anh bỏ cuộc đâu. Tay anh đã bắt đầu run nhưng chúng ta sẽ thành công mà, phải không em. À đây rồi, đoạn tĩnh mạch nhỏ nhắn.

Mẹ em đi mua máu chưa về ư ? Máu O thật mau hết. Tử thần được lợi điểm hơn nhưng anh thề là sẽ chiến đấu anh dũng. Tạm thời anh sẽ dùng nước biển và thuốc ngủ để em bớt giết. Ngủ ngoan em nhé. Anh còn phải coi nhiều bệnh khác nữa. Đi gác đêm bao giờ cũng mệt em ạ. Anh chưa hề dám chớp mắt dù chỉ một phút. Các em quá đông và em nào cũng cần một niềm triu mến săn sóc thật cần thận.

Ba giờ sáng, người ta lại kêu anh. Bệnh em nguy cấp lắm rồi ư ?

Sao thế em, khó thở lắm à. Mạch em quá kém.

Anh nhìn bảng nhiệt độ : 40°6

Tiếng em thở khô khè. Mặt em xanh nhợt mắt em đờ đẫn. Em đã hôn mê từ hai ngày nay rồi. Anh cảm thấy đắng trong cổ họng.

Có kết quả ở phòng thí nghiệm rồi ư ?

TS > 15'

TC = 10'

Plaquettes 30.000

Nhiệt xuất huyết !

Tình trạng nguy ngập. Tại sao không kêu tôi sớm ! Người nhà săn sóc em thật đàn độn. Bà ở chung nhà với em ư ? Mẹ em đâu rồi ? Chạy về tìm Ba em rồi à. Trời ơi, những người đàn bà thật dễ luống cuống và làm những việc vô lý không thể tưởng tượng nổi. Giao em cho một bà già ngủ ngờ như thế này mà má em an tâm được ư ?

Nhưng thôi, chúng ta còn quá ít thì giờ.

Cô y tá đầu, kêu giùm tôi ông nội trú.

Kêu thì kêu nhưng anh còn quá ít hy vọng em ơi

Không chắc có còn đủ thì giờ làm giấc ngủ mùa đông nhân tạo (hibernation artificielle) nữa không nhưng thôi ta cứ sửa soạn đồ dùng.

Anh chích cho em một mũi thuốc hồi sinh nhưng không hiệu quả gì. Anh chà xát trái tim em, vô ích.

Một giòng máu đen trào từ mũi em ra. Em đi rồi ư ? Em rời bỏ cuộc đời vĩnh viễn rồi sao ?

Anh đứng lên lòng tê tái.

Có tiếng khóc nức nở. Má em về rồi ư, cả Ba em nữa à ? Em nằm cô đơn giữa chiếc giường nhỏ. Người ta đã đắp cho em tấm vải cao su trắng. Miếng vải quá nhỏ còn để hở một phần thân thể em. Tím bầm.

Em bé bỏng.

Em đi rồi ư ? Sao mau thế — Em sẽ đến đâu — Thiên đường ? Địa ngục ? Hư vô ? Em từ đâu đến ? sống một hai năm trong sự nghèo khổ ở thế giới bí ối này để rồi lại vội vã ra đi — Để làm gì hở em, cuộc sống ?

Anh đứng nhìn lên bầu trời. Làn sao lấp lánh trên cao. Anh chờ một ngôi sao rụng nhưng không thấy gì hết. Trên đó có mát không em dưới này trời nóng quá.

Có tiếng ồn ào ở ngoài. Các bệnh nhân tranh nhau từng muỗng cháo, sữa mà cô y tá đang phân phát. Em, từ nay em không phải lo đến miếng ăn miếng uống nữa. Có thấy dễ chịu không em ?

Anh thấy muốn mỉm cười—Chết đã chắc gì là khổ ! Ở trên đó có chiến tranh không em, ở trên đó có các Quốc gia không em ? Nếu có, anh cầu mong rằng lên trên đó em đừng phải ở vào một nước nào khốn khổ nghèo nàn, chưa xót như nước chúng ta. Mà thôi, em đã chết rồi, Anh lại một lần chiến bại như đã từng chiến bại rất nhiều lần.

Em bé bỏng.

Anh xin lỗi đã làm đau em nhiều trong những giờ phút cuối cùng của em.

Anh sẽ phải xin lỗi em nữa vì anh lại sắp động chạm đến thân thể của em. Vì mục đích khoa học, anh sẽ phải lấy máu trong tim của em để làm (ĐỊNH BỆNH Huyết thanh học) Sérodiagnostic.

Chiếc kim dài đến 10 phân cắm ngập vào tim em, Anh cố lấy ra một thứ máu đen xám. Em có còn cảm thấy đau nữa không em ? Tha lỗi cho anh, em nhé. Một mai, thân thể em sẽ tan trong lòng đất lạnh, người ta sẽ quên em nhưng anh thề chắc rằng không quên em nổi vì anh biết chắc rằng anh sẽ còn phải chứng kiến nhiều lần nữa cái cảnh tượng não lòng hôm nay.

Cơ thể các em thật mong manh trước tử thần và dù các em có cố gắng đến đâu cũng không cãi lại được số mệnh. Thượng đế đã sinh ra chúng ta vì chỉ có Ngài là có quyền định đoạt sự sống chết của chúng ta.

Anh cảm thấy buồn ray rứt vì bất lực trước cái chết của em ! Anh giận anh, giận đời và giận hết mọi người.

Anh ký giấy khai tử cho em mà lòng buồn vô hạn.

Vĩnh biệt em, hồi người em bé nhỏ. Chúng ta chỉ gặp nhau được có một ngày, ngày cuối cùng của đời em, Anh tiếc không giúp ích được gì cho em.

Trời sáng rồi em ạ. Sáng qua em vào nhà thương, sáng nay em ra đi. 48 giờ đồng hồ, 48 giờ đau khổ.

Anh thương em, thương em và thương em.

Những giòng tâm tư sau đây chúng tôi trích trong tập nhật-ký của một sinh-viên Y-khoa không kể ngày tháng, chúng tôi chỉ chọn những trang tiêu biểu viết dưới hình thức một bức thư cho mẹ, hoặc những diễn biến tư tưởng của người viết trong một phiên trực bệnh viện. Tư tưởng vẫn khái quát, nhưng những riêng tư không thể nào tránh khỏi, vì mỗi chúng ta là một cá biệt chìm trong biển cả Nhân Loạ. Mong các bạn sẽ tìm thấy nơi đây chính bóng hình của các bạn.

Trích nhật ký của T.D.

PHƯƠNG - TUẤN ●

TÂN ĐỊNH, NGÀY... THÁNG... NĂM...

Những giờ đầu hè.

Nắng Saigon đã bắt đầu gắt lên rồi, đỏ lửa, màu phượng như màu máu ngập đầy đường. Mắt mình hoa lên như ngày đầu tiên khoác chiếc blouse « một ông sao », khép nép bước vào phòng giải phẫu. Mùi éther xông lên từ từ phía. Máu bệnh nhân thấm ướt mấy chiếc khăn phủ màu xanh. Đầu nặng, choáng váng, tim đập nhanh, mình phải rời khỏi phòng mổ. Đó là kỷ niệm đầu tiên ngày mình thật sự bước vào thế giới của Y khoa.

TÂN ĐỊNH, NGÀY... THÁNG... NĂM...

Thương gọi má.

Xung quanh con đau khổ còn nhiều quá, má ơi ! Con thấy giữa những giờ phút này con sống cho riêng con không còn đủ nữa. Làm sao cho con đừng ích kỷ, mở rộng cõi lòng, đón nhận và xoa dịu một phần nào những khổ đau...

Hôm qua đi xem phim «Adieu aux armes», nhưng hình ảnh con nhớ mãi không phải là những đồi núi tuyết, những cảnh sắc hùng vĩ của đất nước Thụy sĩ, mà chính là những căn nhà lộng lẫy của một bệnh viện Âu châu. Con chạnh nghĩ đến những hành lang khu Nội thương, lầu 1 và 2 bệnh viện Chợ Rẫy, bệnh nhân trải chiếu nằm la liệt. Tha hồ cho nắng lạt và gió lộng, má à... và mỗi lần khám bệnh con phải quì gối xuống !

TÂN ĐỊNH, NGÀY... THÁNG... NĂM...

Hôm nay mình lại trở về thư viện Y khoa. Những mái đầu xanh vui đùa bên trang sách. Hình ảnh sao mà linh động ! Ước mong ngày mai trên thế giới không còn nhà tù và trại lính nữa để những nơi kia biến thành trường đại học, an dưỡng đường, phòng thí nghiệm. Làm sao cho trái đất ta thắm tươi một màu xanh hy vọng ! Đó chính là công việc của mỗi chúng ta ngày hôm nay. Trên luống cày sâu tưới bằng hy sinh, nước mắt và mồ hôi ta ngày

mai sẽ nở một cánh hoa tươi thắm nhất. Cuộc bầm. ta quyết giữ mảnh vườn của ta để tặng cánh hoa đầu mùa cho những người thân yêu.

TÂN ĐỊNH, NGÀY... THÁNG... NĂM...

Thơ cho má.

Quá giờ ngủ rồi nên con không buồn ngủ nữa. Con ngồi đây lắng nghe yên lặng đêm khuya tràn về thấy lòng đơn độc. « Qui me donneras des ailes pour que je m'envole vers celle que j'aime ? » Phải chỉ con chấp được đôi cánh thiên thần về hôn nhẹ lên trán má. Nhưng rồi trong đêm tối con vẫn hình dung được hình ảnh bất-diệt của má, với cặp mắt đen và hiền, nụ cười luôn nở trên môi. Trong những giờ phút cực nhọc nhất của những năm Y khoa dài đằng đẵng, tưởng chừng lúc nào má cũng ở cạnh con bên ánh đèn khuya, giúp con học thêm một trang bệnh lý buồn nẫu. Má đã thể hiện được hình ảnh mẹ muốn đời của Pearl Buck. Đời con sẽ chẳng bao giờ có thể phản bội được cái nhìn âu yếm đầy lòng trắc ẩn của má. Má ơi ! má có nhớ ngày con mười sáu tuổi, một năm trời đau ốm, hết bệnh viện này đến thầy thuốc khác ? Má có còn nhớ con đã nói gì với má ? : « Ngày lớn lên, con muốn làm người y sĩ, để khỏi thấy mình làm bệnh nhân. » Một năm trên giường bệnh đã mờ mắt con ra. Tư tưởng con lúc bấy giờ quả thật đã già trước tuổi mười sáu : con đã tự nguyện làm người y sĩ với khối óc và con tim trọn vẹn. Con không muốn thành người thầy thuốc máy móc, xem bệnh nhân như một dụng cụ hư cần sửa chữa, hành nghề như mua bán như những người y sĩ đã chữa chạy cho con.

Chắc má sẽ chẳng đọc được những giòng con viết cho má ngày hôm nay trong nhật ký của con. Điều đó không quan hệ má à. Con viết lại đây những biến cố ngày qua và tư tưởng tình cảm con những ngày sắp đến. Nghệ thuật không phải là lối văn bay bướm, nhưng chính là sự thành thật. Ít nhất là lòng thành thật trong lúc viết. Nhưng má ơi ! biết đâu ngày mai con sẽ không phản bội những gì con đã viết ngày hôm nay ? Giúp con nhiều đi má nhé ! Con muốn đạp chân lên ngọn đỉnh Hy mã Lạp sơn của cuộc đời bằng con đường phía bắc, con đường chưa in vết chân người. Và tưởng chừng trong đêm khuya dưới ánh sao mờ không còn ngọn núi nào cao hơn nữa. Nhưng chắc chỉ ngày mai con vẫn còn đứng vững trước muôn nghìn thử thách, dục vọng kiêu sa của cả thế xác lẫn tinh thần.

Biết làm sao cho được như lời Louis Pasteur : « Heureux qui porte en soi un Dieu intérieur, un idéal de beauté et qui lui obéit... »

Dù sao. má à, giữa mùa đông lạnh lẽo con bỗng khám phá ra rằng trong lòng con vẫn còn một mùa hạ không gì thắng nổi.

TÂN ĐỊNH, NGÀY... THÁNG... NĂM...

Mười một giờ sáng hôm nay mình ghé qua phòng P. C. Mấy cậu ở đây đang mổ một cái « kyste sébacé » sau lưng một bệnh nhân. Cái bướu to quá đáng lý phải mang lên phòng giải phẫu lớn nhưng không được đành phải làm ở đây với Novocaïne 100 và 200. Máu chảy nhiều quá, thật là hãi hùng cho bệnh nhân !

Thế đó, ở đây không thiếu chỉ những người có thiện chí, nhưng hoàn cảnh không cho phép họ làm hơn. Mình cứ nghĩ, bệnh viện của mình như đang sống giữa thế kỷ mười chín chứ không phải hai mươi. Nhưng oán trách làm chi một dân tộc bị chiến tranh gieo rắc tang tóc và đau thương từ năm 1940 đến giờ ? Dù sao cũng không thì không đau xót cho tổ quốc ta khi hai bệnh nhân còn phải nằm chung một giường, khi có những bệnh nhân chưa khỏi đã phải rời bệnh viện, không ngoài lý do nhường chỗ nằm cho kẻ bệnh nặng hơn.

Và nói làm sao cho hết thống khổ của những bà mẹ Việt nam đưa con ra chào đời trên nền xi măng lạnh của một bảo sanh viện lớn nhất nhì Saigon — Chợ lớn ? Và tủi nhục làm sao trong những giờ đau thương đó còn có những con người khoái chiếc « blouse » trắng — họ có thể là y-tá nữ-hộ-sinh hoặc y-sĩ — đã có những thái độ hách-dịch với bệnh nhân. Thế đó, đất nước ngày hôm nay mưa gió bão bùng. Giặc trong giặc ngoài đâm trước chém sau. Những cảnh tượng sâu thẳm ngày hôm nay làm mình nhớ đến lời nhắn nhủ của một giáo-sư có lòng :

« Các em là những người y-sĩ tương-lai. Điều cần nhất khi các em khám bệnh là hãy tự đặt mình vào địa vị của bệnh nhân. Các em không bao giờ có quyền xem họ như những con vật thí nghiệm mà xã-hội ngày hôm nay đã vứt bỏ vào đây. Họ là những giá-trị chúng ta phải kính trọng. Họ cũng mang trong người tất cả những vui buồn u-uẩn như mỗi chúng ta. Các em hãy nhớ, trong thế chiến thứ hai, đã có những y-khoa bác-sĩ Đức lừng danh vì công cuộc tìm tòi nghiên cứu của họ. Nhưng họ đã có một lỗi lầm nhân-loại không tha thứ được là đã lấy những tù-nhân làm vật thí-nghiệm. »

TÂN ĐỊNH, NGÀY... THÁNG... NĂM...

Chiều hôm nay mình rời quê hương miền Trung sau một tháng nghỉ hè. Xa rời những ngày nắng sáng.

Nhớ ơi !

Xa Huế thương

Một chiều tắt nắng

Ơ ! nhớ ơi

Giòng sông Hương
 Im lìm sóng nước
 Có những con đò buồn nhẹ trôi xuôi
 Và những chòm xanh, chòm xanh
 Cửa Vĩ-dạ
 Cửa Đập đá
 Cửa khóm dừa nhỏ nhỏ đứng ven sông
 nhưng thôi
 xa rồi
 những ngày nắng ấm
 chờ trông
 và đau
 Thuận An
 một ngày gió lộng
 nắng hanh
 những giọng cười cỏi mở
 trong lành
 những gương mặt
 trong sáng
 quen thân
 Ơi ! nhớ ơi !
 người con gái miền thùy dương
 miệng nhỏ
 mắt hiền
 tóc xoắn bờ vai
 sao tôi mơ
 ngày trở lại
 để viết tiếp
 bài thơ
 thương nhớ...

Ra đi mang nặng trong lòng nhớ thương vương
 vấn. Đời của mình bên ni là thư viện, bệnh xá;
 bên kia là cuộc đời tung bồng những màu sắc. Nào
 đâu hoa của lòng ta ?

Quê hương ơi ! ta hẹn mi mùa hè năm sau.
 Nhưng hè năm sau biết bao nhiêu là mong ngóng
 chờ trông ! Chỉ mong nắng xuống mưa nhiều cho
 cây cỏ quê hương ta tốt tươi, cho lòng người thêm
 dịu. Minh trở về Saigon nơi ghi dấu những ngày
 đấu tranh của tuổi trẻ. Biết bao giờ mình mới tìm
 lại được yên ổn và hạnh phúc trong những giờ ra
 đi ? Nhớ những tà áo bay bay trên cầu sông Hương
 những chiều hè gió lộng. Nhưng có còn chỉ nữa mà
 mong ! Trên đường ta đi ngày hôm nay đã bắt đầu
 vắng bóng những nàng tiên nhỏ áo tím áo xanh. Lỡ
 sinh ra làm kiếp con người tình cảm lại đóng
 khung vào một cuộc sống giả tạo không tình
 thương. Ta đang đi giữa lòng sa mạc cát
 vàng ! Đây là bóng mát của rừng dừa xanh,
 của tình yêu muôn nghìn ngõ lối. Tất cả đối
 với ta như những vì sao nở quá sớm trên một
 bầu trời hoang dại. Ta đi lên không tìm thấy hàng

sao. Nàng tiên nhỏ ơi ! cuộc đời bồng lên rồi đó,
 sao em chưa thức giấc.

Saigon ơi ! Nắng vàng còn sót lại ấm lên cả phố
 phường. Nhưng sao ngày trở lại thăm mi ta buồn ?
 Phải chi ta là một con người sinh ra không biết
 nhớ không biết thương ?

Ai cho ta đôi cánh chim bằng để ta bay về quê
 hương ta nơi đồng xanh núi thẳm, sống cuộc đời
 hoang dại với cỏ cây ? A ha giòng đời là tất cả
 những gì u buồn nhất !

TÂN ĐỊNH, NGÀY... THÁNG... NĂM...

Bảo sanh viện Hùng vương, một phiên trực

Người đàn bà nằm đó, trên giường sanh, mở
 đôi mắt to đen nhìn mình. Cặp mắt thoảng đượm u
 buồn. Minh ngạc nhiên thấy nàng không rên rĩ
 không khóc than trong những phút đau đớn nhất
 của cuộc đời người đàn bà : giờ phút làm mẹ lần
 đầu tiên. Nàng bình tĩnh đến lạnh lùng giữa những
 tiếng rên la của những người đàn bà xung quanh.

Trong lúc lập hồ sơ bệnh nghiệm mình mới
 biết nàng chỉ mười chín tuổi đời, và người chồng
 quân nhân đã đền xong nợ nước cách đây đúng
 một tuần lễ, trước khi thấy được mặt đứa con đầu
 lòng ! Thế ra giờ đây mình đã hiểu. Qua cái nhìn
 mình đã thấy người đàn bà mang nặng trong
 lòng nỗi thương đau, không phải của chính
 nàng, cũng không phải của chính mình, nhưng của
 cả một dân tộc sống trong hai mươi năm khói lửa
 bom đạn. Cái nhìn của người mẹ Việt Nam,
 đau thương lên tận cổ, tắc nghẹn cả cổ họng rồi.
 Làm sao còn nước mắt để khóc nữa ! Làm sao còn
 tiếng nói để rên rĩ nữa ! Và tiếng khóc của bé sơ
 sanh... Bé ơi ! tội tình chi ngày lọt lòng mẹ Bé đã
 không cha ? Nhưng mà có sao đâu Bé ! Người mẹ
 của Bé đã chết khấn tang, và ngày đầu tiên mở mắt
 nhìn đời Bé đã thấy qua cái mông lung của khối
 óc non nớt của Bé màu trắng tang tóc. Hình ảnh
 của Bé là hình ảnh của muôn nghìn Bé Việt Nam
 khác ra chào đời ngày mai. Đời là thế đó, anh
 biết ăn làm sao, nói làm sao với Bé đây ? Ngày lớn
 lên chắc anh sẽ không còn có dịp gặp Bé nữa. Có
 gặp chăng chắc anh cũng không còn nhận ra Bé
 ngày xưa mà anh đã mang hết hiểu biết và tình
 thương ra săn đón. Anh ước mơ Bé sẽ học giỏi và
 chăm. Và cũng như anh, một ngày nào đó Bé sẽ
 khoác chiếc blouse màu trắng, cũng sẽ đi trong dãy
 hành lang này và nhất là Bé sẽ mang nặng tình
 thương những người phó thác cuộc đời mình vào
 hai bàn tay và trí óc của Bé. Bé sẽ xây đắp thế
 giới của tình yêu mà không cần đến những danh từ
 kêu to rỗng tuếch Cộng-Sản, Tư-Bản. Thế giới của
 Bé sẽ là Thế giới của Tình-Thương. Trên đường
 Bé đi sẽ đầy hoa thơm cỏ lạ...

Bé ơi ! Ngày mai hoa sẽ nở !

TÂN-ĐỊNH, LÁ THƯ MÙA XUÂN...

Má.

Tiếng súng đạn ngay trong lòng đất quê nhà đã thay tiếng pháo xuân. Ngày hôm nay con cố tìm dư âm cũ của 6 mùa xuân qua. Những ngày vui chỉ để lại trong con bao nỗi tiếc thương, ngậm ngùi và chua xót. Ai cho con sống lại một ngày xuân xưa bé dại ! một ngày thôi để rồi vĩnh viễn con bước chân vào đời mà mỗi bước đi là muôn ngàn hy sinh và nước mắt. Hết rồi bóng hình của một bé thơ trong chiếc áo mới tung tăng nhặt xác pháo đỏ cánh mai vàng.

Lại một mùa Xuân xa gia đình. Bao nhiêu là cảm giác lạ xâm chiếm tâm hồn con. Saigon trắng lè xa hoa cũng đón xuân đầy, nhưng tìm đâu cho thấy không khí ngày đầu xuân của quê ta ? Saigon rực sáng lên giữa đêm giao thừa, nhưng Saigon không mang lại cho con sự đợi chờ kỳ nhiệm những giờ phút cuối năm. Nhưng dù sao cả mùa xuân cũng về đó rồi, con biết gởi chỉ về cho má đây ? Lá thư đầu xuân với tất cả tấm lòng triu mến má nhé ! Má má vẫn hiền như một chiều nào năm xưa bước đi con ngoảnh mặt nhìn lại. Lần đó con đã thấy biết bao nhiêu là ước mơ trong vắt trong tâm tư má. Con chỉ cầu mong mùa xuân sau gió đông hay gió tây, gió nam hay gió bắc sẽ mang con về quê hương ta. Ánh mắt con đêm nay đã xuyên vạn dặm đường thương nhớ về sưởi ấm lòng ai ! Giữa cuộc đời sống gió con muốn vượt lên đầu ngọn sóng để mang về tặng đóa hoa xuân tươi thắm của lòng con.

TÂN ĐỊNH NGÀY ... THÁNG ... NĂM ...

Chuyện bé Bạch-Tuyết

Lần trở lại thực tập tại bệnh viện Bình-Dân, mình chọn phòng 11 — Khu chuyên trị những bệnh về xương — Bé Bạch-Tuyết chiếm giường số 25. Năm nay bé 16 tuổi, nhưng người bé khẳng khiu, chân tay xiêu vẹo, mình có cảm tưởng Bé chỉ độ mười hai.

Bạch-Tuyết kể cho mình nghe cách đây bốn năm, một buổi trưa nắng ráo đi học về Bạch Tuyết

lên một cơn sốt xoàng, cổ họng sưng. Bạch Tuyết mưa, ăn cơm không được, đi ngoài lỏng, nhức đầu dữ dội và đau ê ẩm ở đường xương sống. Một thời gian sau Bạch Tuyết sốt lên 39°, mỗi lần nằm xuống muốn ngồi dậy Bạch Tuyết phải chống đỡ bằng cả hai tay. Một tuần lễ sau, nhiệt xuống còn 37°, nhưng cũng từ đó Bạch Tuyết bắt đầu bại hẳn không đi được. Thế là xong ! hết rồi những ngày vô-tư chạy nhảy. Hoài vọng chỉ nữa cũng bằng thừa. Nằm trên giường bệnh, Bạch Tuyết nhắm mắt tưởng tượng lại những buổi sáng cắp sách đến trường với con Thu, con Cúc. Giờ chắc tụi nó quên Bạch Tuyết rồi. Đau khổ làm cho Bạch Tuyết già trước tuổi. Mặt Bạch Tuyết ồm ồm lại, chỉ còn cặp mắt sâu thẳm linh động. Những bắp thịt tay và đùi teo lại. Làn da mỏng lơ lửng từng chỗ.

Đó là ngày đầu tiên tôi gặp Bạch Tuyết !

Một hôm sau giờ chẩn bệnh của giáo sư, tôi tò mò đi sâu vào cuộc sống riêng tư của nàng. Bé Bạch Tuyết gọi tôi bằng « bác sĩ » và xưng mình bằng « con » :

— Má con chết năm con lên mười tuổi, vì bị băng huyết dữ dội lần sanh cuối cùng. Cái chết của mẹ con như một giấc ngủ dài, con đợi mẹ con dậy. Nhưng rồi tháng năm cứ lớn lên, mẹ con không bao giờ dậy nữa. Từ đó con mới hiểu rằng trên cuộc đời con bắt đầu thiếu hơn nữa tình thương. Ba con tiếp tục lái Taxi nuôi một đàn con sáu đứa, đứa nhỏ nhất mới ba ngày. Mười ngày sau khi mẹ con chết, con phải bỏ đứa em út vào bảo sanh viện Hùng Vương xin cho nó được nằm ở phòng dưỡng nhi vì về nhà không có sữa bú.

Hai năm sau đau khổ đã đến với con : Con bị bệnh tê liệt trẻ con như bác sĩ đã biết. Tuổi của con hôm nay tình yêu đời rào rạt, thế mà con nằm đây nghe tháng năm dài chông chênh lên xương tủy gặm nhấm mòn cuộc sống và tuổi thanh xuân. Con cam chịu số phận như một món quà cay đắng Thượng-Đế dành cho con. Ngoài đường phố sáng hôm nay con thấy những tà áo trắng nữ sinh bay bay... con tự hỏi : sao mình lại nằm đây như một con vật tàn phế giữa xã hội loài người, tàn phế giữa tuổi mười sáu đôi mươi !

khi buồn

*Trong con thác xối xả này
Vùng cây ào tưởng cành gãy vết yêu
Trong hồn vũng nhớ rong rêu
Em con mắt đỏ đáng chiều thướt tha
Giòng sông nuốt ngón tay hoa
Một vùng mây phủ ướt nhòa tóc đau
Một vùng nhói độc niềm sầu
Khi xa môi cũng bỏ màu đi hoang
Buồn vào mắt ngọc miền man*

*Con sông ầu đại bằng ngang miền tỉnh
Con sông nhỏ rất hiền lành
Tôi trên bọt nước thấy xanh biển trời
Bồng trao nhau ít ngậm ngùi
Buồn xanh lá biếc khung trời vàng hoe
Buồn cao ngút đáng lau tre
Chiều trong mắt nắng hôn mê nửa chừng
Đốt tay gầy nhớ rung rung
Trông theo lối cũ hồn nương theo hồn*

(SAIGON 7-64)

Nhưng hôm nay con đã bắt đầu ngồi dậy rồi đây. Con tập đi quanh giường. Mỗi bước con đi đau buốt tới tim gan. Nhưng có hề chi, con không muốn sống bám vào những người xung quanh. Bác sĩ ạ ! con trả lời đây ! Con đi làm lại cuộc đời bằng một con số không.

TÂN ĐỊNH NGÀY ... THÁNG ... NĂM ...

Phiên trực bệnh viện Hồng Bàng

Mùa mưa bắt đầu về lại trên cổ đô. Ánh đèn phòng trực hắt ra ngoài vườn sũng ướt một vệt dài vàng bệch. Phiên trực cuối năm học ở đây sao mà buồn và lạnh. Mười lần bị gọi trong một đêm. Thật là hiếm có, vì những phiên trực ở đây vẫn nổi tiếng là nhàn. Minh khoác chiếc blouse, vớ cái ống nghe, bước vội về phòng cấp cứu. Bệnh xá vắng ngắt, nằm im lìm dưới ánh đèn đêm, chỉ nghe mưa lao xao trên lá. Phòng cấp cứu nằm ở một khu biệt lập, những giường là giường chen chúc nhau. Tội mình vẫn gọi đùa đó là nhà xác thứ hai, vì ở đây phần lớn toàn bệnh nặng. Bệnh nhân vừa gọi mình xuống là một người đàn bà trạc bốn mươi tuổi. Khu nhà trong chật cả nên bà ta phải nằm ngoài hành lang. Mưa vẫn lất phất bay vào tận giường bệnh nhân, không một chiếc chăn, không một manh chiếu. Bệnh nhân không hó hấp đều nữa chỉ há hốc mồm thở vào mặt mình. Người chồng bệnh nhân đứng cạnh bên giường vội kéo tay áo người vợ, giúp mình đặt ống đo áp huyết. Tình thế tuyệt vọng. Minh viết vào tờ bệnh nghiệm :

— Ngày 28-5

0 giờ 5 phút :

Bệnh nhân thổ huyết nặng, máu đỏ tươi, hơn nửa lít.

Tim đập nhỏ, chậm không đều
Phổi có nhiều « râles »
Cho thở gấp O₂
Adrénoxyl
Vit. K
Solucamphre.

Mười lăm phút sau mình lại bị gọi xuống phòng cấp cứu một lần nữa. Lần này không có cách gì cứu vãn được tình thế. Minh không còn nhớ đó là ngày thứ mấy, nhưng đàn bà bệnh nhân đã vĩnh viễn ra đi, bỏ lại đằng sau cuộc đời nghèo đói, ô trọc, với người chồng bạc phước.

Nhưng thời thế cũng là xong ! Xin linh hồn bệnh nhân đừng oán trách cuộc đời, đừng oán trách người sinh viên trực đêm hôm nay. Minh đã làm tròn nhiệm vụ nhưng không thắng nổi tử thần thường trực ở nơi đây. Nhưng rồi giữa đêm khuya vắng lạnh mưa dầm, người chồng của bà bệnh nhân xấu số kia đã bỏ trốn khỏi bệnh viện Hồng Bàng. Chẳng bỏ trốn người thân yêu độc nhất còn lại trên thế gian này vì lý do quá nghèo khổ không mua nổi cho vợ một cổ áo quan. Sáng ngày sau, người y tá trực ở phòng cấp cứu cho mình hay : « Người chồng của bà bệnh nhân chết hôm qua bị bệnh cùi, nhưng vì hành lang khu cấp cứu không có đèn nên ông không thấy được. »

Rồi mình mới hiểu ngày chết đi, người vợ vẫn còn hạnh phúc hơn người chồng hủi. Vĩnh viễn bị vất vào thế giới đơn côi của những người cùi, Thượng Đế cũng đã cướp mất đi người vợ của anh nguồn an ủi duy nhất và cuối cùng của anh trong những ngày tàn phế còn sót lại.

TRƯỜNG THÌN

xin đi đi

Em ơi, ở trong nì
nghe quê hương mình ngoài nớ
trăm nghìn người đồng tâm biểu tình
«Đả đảo độc tài quân phiệt»
Khổ đau dâng lên tận trời!
Anh em sinh viên yên vui giòng Hương
như con trăng dài dưới ngàn lá thu
Vùng dậy quần lấy quân thù đột ngột.
Theo em và bằng hữu
Có phải có
trăm ngàn học sinh lòng trắng mây trời tìm Tự do
có phải có
Chị em buôn tảo bán tần
Chợ Đông ba, Tây thượng, chợ Xếp, chợ Thông...
là mẹ, là cô, là dì, là o, thím.
Có phải có
Anh em công chức, thợ thuyền
từ công sở, học đường, bến xe hay cánh đồng xa
là cha, là ôn là các chú, các bác
Có phải bà con mình từ Bao vịnh, An hòa
từ Nam giao, An cựu Gia hội, Thuận an
bà con mình gặp nhau bằng tình thương mến mong

của biển Thái bình. của Trường Sơn và đồng bằng trải dài

« Cho chúng tôi Hòa Bình yên vui
Xin đi đi !
Đừng đem bạo tàn
máu đỏ dài phát thanh,
máu đỏ Từ Đàm
chưa sạch trong lòng chúng tôi.
Xin đừng nhuộm đen giòng sông êm
và mây trời quê hương.
Xin đừng mang dối trá về đây
gạt lường triệu tâm hồn 20 năm dài đau khổ
Xin đi đi !
cho chúng tôi khỏi trở thành thú dữ ».

Nhưng em ơi !

Chúng là loài quỷ sứ,
ganh ghét loài người ca tụng chân thành tình thương
Chúng nó xúi dục mình trở thành tình, yêu
nhưng lòng chúng ta vẫn là
những thiên thần ca bài ca ân tình
« Cho chúng tôi mãi mãi
là áo trắng, nhịp cầu, giòng sông êm êm »

Em ơi, anh biết em và bà con mình
hiền như mây trời trắng mười sáu
sao buồn ghê, nước chảy dài !

Súng nổ !

Chúng mình gãy cánh
vạn niềm đau dâng lên
vang trời ngàn tiếng thét

« hãy đưa cao vạn lần công phẫn
Đả đảo độc tài tàn bạo
hãy đưa cao triệu lần cánh tay
xin đi đi ! đi đi !
Cho giòng sông, sương đêm về
rửa sạch tâm hồn chúng tôi »

Em ơi !

Mình thương nhau muôn đời

Em ơi !

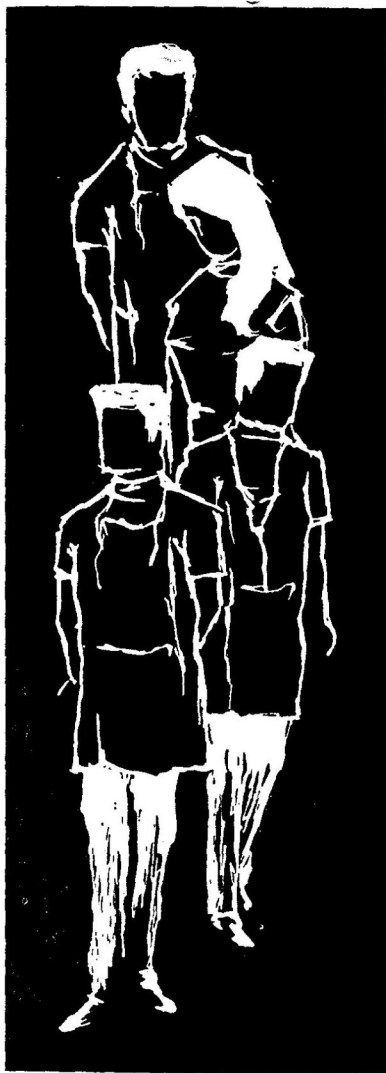
Mình đem tình yêu về xóa khổ đau
xin cho chúng tôi
nhìn biển Thái bình, nét đẹp Trường Sơn
mà ca bài ca tầm thường nước chảy

8-1964

THẾ GIỚI CHÚNG TÔI

THỀ GIỚI Y KHOA • THỀ GIỚI Y KHOA • THỀ GIỚI Y KHOA • THỀ GIỚI Y KHOA

SINHVIÊN YKHOA THÀNH LẬP GIAĐÌNH SƠM CÓ CẢNTRỞ VIỆC HỌC KHÔNG ?



TRONG số trước, chúng tôi đã tường thuật cùng các bạn 1 cuộc « đấu láo » của một số S.V.Y.K về « đối tượng đồng nghiệp ». Số này, chúng tôi tiếp tục đi tìm hiểu « tâm tình » của những người áo trắng qua các màu tâm sự của họ. Tôi muốn nói đến một khía cạnh tâm tình được sinh viên đề cập đến nhiều nhất. Đó là vấn đề « đôi lứa » vấn đề luôn luôn được đặt ra với những người sắp sửa bước chân vào ngưỡng cửa cuộc đời. Ở đây, nếu nói là một cuộc phỏng vấn cũng không được đúng lắm. Phải nói là những màu tâm sự của một số sinh viên mà tác giả đã « moi » được.

Khai thác tâm tình người khác, đúc kết rồi phơi bày trên giấy trắng mực đen quả thật là không đẹp. Nhưng tác giả trước khi trình bày vấn đề đã hỏi ý kiến các nhân vật và đã được sự khuyến khích là « nên lắm ». Các nhân vật đã thò lộ tâm sự thuộc rất nhiều thành phần. Tác giả xin xếp loại sơ sơ như sau :

Loại 1 : Lấy vợ từ năm thứ nhất gồm có :

- Quân y
- Dân y con nhà giàu
- Dân y không phải con nhà giàu nhưng « lấy đại » vì « yêu cuồng ».
- bị « kẹt ».

Loại 2 : Chân chỉ hạt bột, chỉ biết học hùng hục

Loại 3 : Bay bướm phong lưu tiêu sái.

Loại 4 : « Mơ mộng » « lý tưởng » platonique.

Loại 5 : Gàn, cứ nhất định 40 tuổi mới lấy vợ.

Loại 6 : Ngoan cố, nhất định « chờ » lấy vợ.

Loại 7 : Có vợ con sẵn rồi mới vào học thuốc

Loại 8 : Ôn hòa.

Loại 9 : Quá độ, trác táng, phong hoa.

Loại 10 : Chịu không được, thêm lấy vợ.

Một buổi sáng chửa nhật đẹp trời. Tôi hớn hở nhảy lên xe vespa chạy khơi khơi vào bảo sanh viện Hùng Vương. Tôi nghĩ thầm chắc «tụi nó» đang chửi thề mình. Từ chiều hôm trước, tên Nhiều mập đã đến tận nhà «lời cuốn» tôi :

— Mai mày có rảnh không ? Vô gác với tụi ông đi. Các chủ nhật buồn thấy bà ! Nhưng có mấy tên «khốn nịn» gác chung cũng đỡ sái ! Ông đang «dụ» tụi nó.

Dẫu biết có từ chối thì hẳn cũng sẽ trì kéo cho bằng được vì xưa nay tính hẳn vẫn thế. Hẳn đã muốn mà không nghe theo, thế nào cũng được nghe hẳn đi một đường quyền «chửi tục». Dẫu sao tôi cũng phản đối cho có lệ :

— Chủ nhật mà mày bắt ông vô gác sao được. Bộ hết mục du hí rồi sao mà phải vô gác với tụi mày.

— Du hí dếch gì ! Tình trạng này mày dám đi đâu. Chắc lại định xuống «em» điếu đóm chứ gì ?

Hắn cười rất đều rồi lại nheo một bên mắt ra vẻ «thông cảm» với ý nghĩ — mà hẳn cho là «tối om» — của tôi. Rồi hẳn nghiêm giọng :

— Thôi, mày nên vô với tao cho đỡ buồn. Mày không nên trọng «em» hơn «bạn». Hơn nữa ông có mục hấp dẫn lắm. Mày phải vô mới được.

— Mục gì vậy ?

— Ông định mang một cổ bài tây vô dụ tụi nó đánh xoài hay cát tê. Ông đã dụ khi được mấy thằng quân y rồi, có cả tên Quý vợ nữa. Toàn là địa «mập».

Mày vô nữa thì vui lắm. Tụi mình kiếm ít «địa» đi ăn mì Hải-Ký, đỡ sái lắm Tụi nó mới đầu kỳ lương mà, cứ yên chí đi.

Đang có dự-định đi tìm hiểu tâm-tình những «người ảo trắng» về chuyện «lừa dối» nên tôi không muốn bỏ lỡ cơ hội. Và do đó tôi đã hy-sinh một ngày chủ nhật vô gác với mấy tên bạn để có dịp «mời» tâm-tình tụi nó.

Tôi bước vào phòng gác giữa lúc cả bọn đang sát phạt nhau. Đánh bạc là một thói xấu. Ai cũng nghĩ như vậy. Nhưng nhiều khi đánh bạc nhỏ — được thua chỉ đủ ăn vài tô mì vịt — lại là một cách giải-trí khá vui để tiêu thì giờ vậy. Nhất là đối với những sinh viên gác, ngoài cờ tướng, đấu láo, ngủ, bói toán, tử-vi và tướng số thì chẳng còn biết làm gì nữa. Hơn nữa, mấy tên đang sát phạt, nhau đây

lại đang gác ở một bảo sanh viện. Công việc chỉ là «đỡ đỡ». Và mấy tên đó đã qua giai đoạn «đỡ đỡ» rồi. Nói theo danh từ nhà thương, mấy tên đó là những «ngoại trú». Họ sẽ phải làm việc khi gặp những sự dễ khó v... v... Còn những trường hợp dễ thường, họ muốn đỡ cũng được, nhưng phần nhiều vì lười, họ ít khi đỡ lắm. Do đó công việc họ tương đối ít bận.

Vừa thấy tôi, tên Nhiều mập đã bỏ bô lên :

— Sư mày, sao bây giờ mới vô ? Tụi nó «thịt» ông hốc-hác. Mày có vô «tiếp sức» với ông không ?

Tôi chưa kịp phản ứng thì tên Quý Vợ đã cười hô hố phân trần với tôi :

— Mày thấy không ? Nó tưởng «thịt» được tụi ông, không ngờ ông «vật lỏng» nó trước. Mày thừa tiền đừng cho nó vay, nó «biểu» hết của mày là chắc !

Nhiều mập cay cú ra mặt :

— Thằng «khốn nịn» ! Mày đã lột hết của ông lại còn sui nó không cho ông mượn tiền nữa ! Mày định không cho ông đánh chắc. Tết ông mới chịu.

Quay qua tôi, hẳn cười cầu tài :

— Đen quá. Toàn bị thua phản phé. Mày «tiếp viện» tao đi. «Tì» của mày chắc đỏ. Tao sẽ phục thù cho xem.

Sau khi được tiếp viện, hẳn lại cùng cả bọn hăng say sát phạt, cũng chẳng thêm rủ tôi vô một chân nữa.

Tôi lững thững quay ra cửa vượt qua hành lang hướng về phía phòng sanh.

Trong phòng, những sinh viên và nữ hộ sinh đang hăng say với công việc. Người thì lo đỡ; kẻ thì lo cân, đo trẻ nít, kẻ thì lo cắt rốn, cân «nhau», ai nấy đều có vẻ hăng say với công việc. Tiếng trẻ nít khóc oe oe, tiếng các bà đẻ rên la. Tiếng cười nói «bà sinh con trai, con gái... v.v.» của các sinh viên và nữ hộ sinh tạo thành một thứ âm thanh phức tạp và đặc biệt của những phòng sanh. Tôi chợt nhớ đến «cái thuở ban đầu». Khi mới bước chân vào phòng sanh lần thứ nhất để tập đỡ đẻ. Cái cảm tưởng ngỡ ngàng pha lẫn chút hồi hộp, lo sợ chắc sẽ là những kỷ niệm khó quên đối với những

sinh viên mới đi tập sự ở 1 Bảo sanh viện lần thứ nhất. Tôi nghĩ đến những sự giúp đỡ của các cô nữ bộ sinh đối với những sinh viên còn bơ vơ trong công việc. Tôi nhớ đến những câu thơ của Trần Lang sáng tác trong 1 đêm gác ở Từ Dũ, khi hân mới lần đầu tiên đi đỡ đẻ :

*Anh mới đến nơi đây lần thứ nhất
Trong phòng sanh ngơ ngác chẳng ai quen
Nhưng một đêm chợt tâm hồn vương vất
Nhìn theo tà áo trắng quỳên chân em*

*Em tên chi anh chưa hề được biết
Vóc hoa gầy lả lướt dáng thơ ngây
Gai nhán hời dỗi mi dài xanh biếc
Chưa quen mà má tuyết đã mê say*

*Mắt đẹp dịu phải chẳng hồ thu mộng ?
Hay hồn sao lạc xuống tự Ngân Hà
Khoảng không gian bỗng dưng vừa dao động
Khí nụ cười trong trắng nở như hoa*

*Anh ao ước một đêm nao ngày lễ
Ngồi kề bên mái tóc ngát trầm hương
Ngắm mới xinh anh ngượng ngừng hỏi khê
Có bao giờ em khát một tình thương ?*

*Rồi anh sẽ nâng bàn tay muốt ngọc
Hồn chìm sâu trong đáy mắt trong xanh,
Đề biết chắc thôi không còn cô độc
Tự bấy giờ em mãi của riêng anh.*

Tuy tác giả bài thơ là một nhân vật « ngang dạ » nhưng bài thơ quả thật là « ướm át ». Và hình như đó là tâm trạng của đa số những người áo trắng ? Lúc thường rất khô khan, đôi khi « ngang dạ » nhưng gặp « cảnh » thì cũng « ướm át » và « bay bướm » như ai vậy. Tôi không biết ý nghĩ này có đúng không, nhưng nhận xét qua một số các bạn, tôi thấy cũng không sai lắm.

Đang miên man với ý nghĩ tôi chợt ngừng lại vì sự xuất hiện của Hoành mù.

Từ trong phòng sanh đi ra hân tiến lại phía tôi cười nhăn nhở :

— Đi đâu mà « mò » vô đây. Định trồng cây si « dân » nào vậy ?

tình thương — Số 9

— Đừng có nói bậy ! Tiếng lành đồn xa tiếng dữ đồn xa, « thiên hạ » mà nghe được thì vỡ nợ.

— Sợ gì thiên hạ ! À, mà ông hiểu rồi, chắc chú mày sợ « người ta » chứ gì. Ông « biết hết » ! Khai ra mau ! chỗ nào đó ? Cho ông hay đi đề ông báo cho tụi nó biết kéo lại « dẫm chân » nhau bây giờ.

— Thăng này có vợ rồi mà còn ăn nói lộn xộn. Tao đang định hỏi thăm mày về chuyện « vợ con » đây. Hoành mù gật gù :

— A ha ! thấy chưa ? Dấu ông sao nời. Muốn hỏi thăm ông vì chuyện « trâu cau » hở ? Hay muốn hỏi về thủ tục làm đơn lấy vợ ? Được ông sẵn lòng nhưng phải đãi một « châu » gì chứ.

Biết hân hiểu nhầm nhưng tôi không tiện cãi chính. Nếu nói thật với hân là muốn phỏng vấn hân về chuyện đòi lưá chắc hân sẽ chẳng nói thật tình. Do đó tôi tiếp tục « đóng kịch » với hân.

— Rồi ! muốn châu gì cũng được. Nhưng bạn nên thành thật cho chúng tôi biết những ý nghĩ của bạn đấy nhé. Đề tôi còn cân nhắc trước khi tính chuyện « gia đình » chứ ?

— Được rồi, ông sẽ nói hết ! nói hết ! À, đợi ông thay áo rồi tụi mình ra Hải Ký đớp mì. Từ sáng ông đỡ 2 cái liền hốc hác !

Trong lúc Hoành mù đi thay áo tôi mỉm cười nghĩ về hân Hoành mù là nhân vật thứ nhất bị « moi » tâm sự. Hân cũng chỉ còn 1 vài năm nữa là ra trường. Hân đã có 1 vợ 2 con.

Hỏi vợ hân sinh con gái đầu lòng, bạn bè thấy đứa bé xinh xinh nên đã đùa hân : « sau này sẽ khỏi thăng xin làm rề mầy » và do đó đã có nhiều tên lúc thường vẫn gọi đùa hân là « thăng bố ». Hân rất vui vẻ, cười mở chẳng bao giờ mất lòng ai hết.

Hoành mù và tôi bước vào tiệm giữa lúc vắng khách. Sau khi đã ăn xong một tô mì vịt, 1 tô « xù cảo » hân bắt đầu tâm sự.

— Mày định lấy vợ thật đấy à ?

— Đâu có định sớm vậy, cái đó còn tùy. Nhưng theo ý mày thì sao ? Có nên không ? Lấy vợ trong thời gian đi học có gì trở ngại không ?

— Kề cũng khó nói lắm. Mỗi trường hợp một

hác. Theo tao thì mày nên suy nghĩ kỹ đi, đừng có hấp tấp. Chuyện trăm năm mà. Nếu thích và «sua» rồi thì cứ việc. Còn gần ngại thì «nghĩ» kỹ đi. Ở đây, cũng như là mày đánh «xì» vậy, tụi nó «sả lóng» mày. «Bắt» hay không phải nghĩ cho kỹ. Đừng để bị «thấu cáy» là được.

— Còn mày thì sao? Có gì «ân hận» về chuyện lập gia đình quá sớm không?

— Tao ấy à? Kề ra phức tạp lắm. Có lúc «cay cú» bực mình về chuyện vợ con nhưng có lúc lại rất sung sướng hạnh phúc. Theo tao, cái gì cũng chỉ có tính cách tương đối thôi. Lúc hay, lúc dở, nhưng hiện giờ thì tao chẳng mấy ân hận về chuyện lập gia đình sớm. Tao có thể cho mày nghe cái hay, cái lợi cũng như cái hại của sự thành lập gia đình quá sớm trong lúc còn đi học. Hẳn chợt ngừng lại để chiêm thuốt hút. Khó lên trần hẳn chậm rãi. Mày cũng biết hồi tao lấy vợ hồi năm thứ nhất ngay sau khi tao thi vào quân y.

Mày nên nhớ là vì định lấy vợ tao mới thi vào quân y. Hồi đó tao yêu vợ tao lắm. Nói cho đúng hơn là tao «mê» elle. Mày cũng biết hồi đó, tao còn rất trẻ, elle cũng vậy. Nên nói là «tình yêu chín mùi» thì không đúng lắm. Phải nói là tao «sảng» vợ vợ tao. Lúc đó elle cũng mới nhón đang ở tuổi «chanh cốm» nên «bô» không thể tả. Tụi tao cứ nằng nặc đòi ông bô bà bô cho cưới nhau. Dĩ nhiên là các cụ khuyên ngăn tao nên nghĩ kỹ, sợ tuổi trẻ bồng bột, tình yêu như lửa rơm, có thể cháy rất mạnh nhưng tàn ngay. Hơn nữa, các cụ thấy đường học hành của tao còn «mù mịt» lắm nên khuyên tao hãy tà tà, để ra trường hãy cưới.

Tao lại sợ đợi khi ra trường lâu quá, elle có thể «vọt» ngang. Lúc đó tao chỉ sợ mất nàng thôi. Mà hàng ngày, mày nên nhớ tao vẫn phải «đụng độ» với nhiều địch thủ lắm nhé những admirateurs của mày. Toàn là cao thủ vô lâm. Tao phải dùng nhiều miếng «hàm mô công» mới đánh vắng được các địch thủ. Vì vậy, lúc vô được quân y là tao «đảo chính» ông bô bà bô ngay.

Năm đầu tiên trong cuộc chung sống của tụi tao quả thật là thần tiên. Có lẽ vì sống quá hạnh phúc nên tao học hành thật «riều». Và quả nhiên năm đó tao «biểu» luôn cả hai khóa. Phải học lại lúc đầu tao cũng không «hận» cho lắm. Tao nghĩ thầm thôi thì

ra trường chậm một năm có sao. Nhưng dù sao, tao cũng hơi bắt đầu hối hận. Tao tự nhủ năm sau sẽ học hành cần thận, phải «làm lại cuộc đời». Không «riều» nữa.

Mà đúng vậy, năm sau tao học chăm lắm. Hơn nữa lúc đó tụi tao cũng bớt «say» như lúc đầu rồi. Hai đứa đều học như «diên». Nhưng quả thật là đen cho tao, thiện chí có thừa như vậy mà lúc thi khóa 3 lại bay nữa. Lúc đó quả thật là thất vọng. Viễn ảnh sortie latérale (ra ngang) đe dọa tao ghê quá. Tao bắt đầu phải sợ phải đi tiêu đoàn. Thật là hết cả thọ mạng. Tao và vợ tao gây lộn luôn luôn vì hình như lúc đó, tính tao dễ bần gắt lắm. Và tao hối hận thực sự vì lấy vợ quá sớm. Tao sợ tương lai bấp bênh sẽ làm khổ cả hai đứa. Rồi tao tự đặt câu hỏi không hiểu lúc trước có phải là tao «yêu» elle không hay chỉ là «mê» elle thôi.

Tao nghĩ có lẽ là tao bị hiện tượng «lóa mắt» mà thôi. Cũng như khi mày mới bước vô một căn phòng mà ánh đèn thật chói, mày choáng mắt và chẳng nhìn thấy gì hết ngoài ngọn đèn. Đề từ từ mày sẽ nhìn ra hết đồ vật ở trong phòng. Tao cho rằng lúc mới gặp vợ tao, tao cũng bị như vậy. Rồi hàng trăm ý nghĩ cứ dẫn dắt tao. Phải nói là lúc đó tao «quẩn» mới đúng. Tao sinh ra lạnh nhạt với elle. Ngược lại, elle cũng bị ám ảnh bởi ý nghĩ tao không yêu elle nữa nên elle cứ gây và khóc với tao hoài. Tao cảm chắc là «bay» nốt khóa nữa. Thế nhưng quả thật là số tao có sao bác-sĩ chiếu, giữa lúc tao đi thi mà không chắc lắm thì lại đậu. Mày không thể tưởng tượng được sự sung sướng đến với vợ chồng tao sau kỳ thi đó. Phải nói là «sóng gió» đã qua sau kỳ thi đó. Vợ chồng tao lại bắt đầu yêu nhau tha thiết như chưa bao giờ yêu thế. Nói thì có vẻ khôi hài nhưng quả thật vậy. Tao không tin trên đời lại có những tình yêu thật lý tưởng, chỉ có 2 trái tim vàng với túp lều tranh. Tao nghĩ là trên thực tế, tình yêu chỉ hiện hữu trên một căn bản vững vàng. Hoặc giả tụi mày yêu nhau «xuông» thì được. Chứ còn đi đến hôn nhân mà không có căn bản vững chắc, tình yêu không đỡ vững thì chắc chắn cũng rạn nứt. Mày có đồng ý như vậy không?

— Cái đó còn tùy! Nhưng theo ý mày thì nên hay không nên lập gia đình trong thời gian còn đi học?

— Tao chẳng dám nói là nên hay không nên. Nhưng riêng tao, nếu đi lại từ đầu, tao sẽ không lấy vợ sớm như tao bây giờ. Một lần «phiêu lưu» tao thấy cũng «én». Nhưng đâu có phải trường hợp nào cũng giống tao. Mỗi trường hợp mỗi khác. Có thằng không lấy vợ cứ lằng xằng hoài, lúc lấy vợ trở nên «stable», ý bị xao động, học hành lại hay như điên, có thằng lấy vợ lại học hành không được. Bây giờ nghĩ lại, tao lại «khoái» những hồi «sóng gió» của tụi tao. Có vậy thì bây giờ tụi tao mới thấy thương nhau hơn, yêu nhau hơn. «Phi oan trái bất thành phu phụ» kia mà.

— Nhưng theo mày, nên lập gia đình vào lúc nào thì lý-tưởng nhất?

— Nếu suy xét theo các điều kiện khách và chủ quan, tao thấy nên lập gia đình vào những năm chót.

Nhất là đối với những thằng quân y như tụi mình. Và hình như tụi nó cũng nghĩ như vậy nên tao thấy nhiều thằng lên đến năm thứ 5, 6 là nộp đơn lấy vợ ầm ầm.

— Có nhiều lý do lắm, thứ nhất là cản trở việc học, thứ hai là tụi mình thường lấy vợ hoặc còn đi học, hoặc đã đi làm. Do đó nếu lúc ra trường mới lấy nhau có nhiều phiền phức lắm. Nếu mày phải đi xa, không lẽ kéo theo vợ đi. Như vậy lỡ dở việc học hoặc việc làm của elle. Còn nếu không kéo đi thì cũng hốc-hác lắm. Mới lấy nhau mà không lẽ mỗi đứa ở một nơi? «Hương lửa đang nồng» mà không được ở gần nhau cũng mất thú. Còn trong trường hợp mày lập gia đình vào những năm chót, còn đi học thì ít ra tụi mày cũng còn gần gũi nhau được vài năm. Vợ chồng còn «học trò» quả thật là thơ mộng. Ở với nhau độ 1, 2 năm, bắt đầu có «đụng chạm» thì là lúc mày ra trường, mỗi đứa 1 nơi lại yên chuyện và vẫn thơ mộng như thường. Hơn nữa, nếu đợi khi ra trường phải đi làm xa, mày ít dịp quen với các cô

thình thương — Số 9



lắm. Rồi thiên hạ làm mối đám này, đám nọ, lúc đó có lấy nhau cũng chỉ là dựa trên tiêu chuẩn tính toán mà chẳng có tình yêu đâu.

Tóm lại tao trừ trường hợp bị «kẹt» nếu có thể là nên tính chuyện lứa đôi ngay. Mày chẳng thấy thằng Quý Vợ, nhà nó giàu, nó có xe hơi, vậy mà nó chẳng lấy vợ sớm là gì? Lúc nào nó cũng «vững» như bàn thạch. Ngồi thư viện, học chẳng thèm nhìn các cô. Trong khi những tên không vợ, mắt cứ đảo loạn thì còn học gì được?

Thấy đã «khai thác» được Hoàng mù khá nhiều tâm sự, tôi không muốn «mỏi» thêm hần nữa.

Trên đường về Bảo sanh viện, hần luôn luôn ca tụng đời sống lứa đôi của hần.

Giọng hần hăng say chứng tỏ hần rất thành thật. Tôi không biết là hần có quá chủ quan không, nhưng trong thâm tâm tôi mong rằng những người áo trắng sắp sửa bước vào cuộc sống sẽ đạt được «lứa đôi» một tâm trạng say sưa như Hoàng mù vậy. «Yêu — sóng gió — hạnh phúc rồi không một chút hối-hận».

ĐỖ TRẦN



từ khúc

• NINH CHỮ •

1. đầu mặt trên gối anh khóc thắm
tình yêu đau khổ tăng cô đơn lên cấp số nhân
con mắt Cain ném tia nhìn
trên mặt nhựa nhức nhói
ngọn đèn dầu phổ như hải đăng
mở to mắt buồn
và dang hai tay trở cản đón đợi
đón đợi — những gì trong vô thức câm im
giấc ngủ về già chiêm bao
sự chết ám ảnh
con người trở thành nô lệ tương lai
2. xóm tôi nghèo nàn nên kiếp người cơ cực
lê thê câu vọng cổ với tiếng độc huyền bơ vơ
loãng dẫu trong không gian nổi sầu tròn chạy
đêm biến biệt như tóc em
anh trôi trong đêm —
buồn giăng tơ kết thành cửa sổ
ngọn đèn dầu phổ tắt nhanh
chiếc hải đăng trong đêm bão tố
3. anh bắt chiêm bao làm sự thật
em bắt sự thật làm chiêm bao
tình yêu chúng mình nuôi bằng đau khổ
cả hai bơ vơ đi tìm nhau
cả hai bơ vơ đại lộ hoang sơ với mưa như xối trên đầu
4. cuộc đời thêm một lần thua bạc
tình yêu thêm một lần dần đo
với thiệt thòi anh ra về tay trắng
kể đến muộn không nghe lời trời trần
tầm màn kéo vội
tiếng chào già biệt trên môi khô
mặt nạ cuối cùng rơi nhanh
sau nắm đất quăng mạnh trên nẹp áo quan gầy
cả đời nhẵn nhụi
cả đời tù túng
sự thật thành chiêm bao
chiêm bao thành sự thật
kể đến muộn ngàn đời không nghe lời trời trần

NINH CHỮ
(miền lưu đầy)

Có những người trẻ tuổi bước vào đời, mang theo nhiều tin tưởng và ước vọng, những tưởng tất cả đều là tuyệt đối. Nhưng thực tế đã thức tỉnh họ, đẩy họ vào vực thẳm của tâm hồn, đã lấy mất « miền đất tuyệt đối ngọt hương » của họ và biến họ thành « kẻ lưu đày ».

Chi Lan vừa thức tỉnh sau giấc mơ tuyệt đối, bàng hoàng nhìn lại sự rạn nứt của tâm tư.

SĨ THÊ

TAN VỠ TUYỆT ĐỐI

CHI LAN

● Có những người niên thiếu đi tìm tình yêu thương tuyệt đối khắp mặt đất — nhưng — «tuyệt đối» họa chăng chỉ có... ở trên trời.

CÒN gì khác hơn là mộng ảo xa vời ! đã tách rời, đã từ biệt, đã chia ly, đã vĩnh quyết với thời « vàng son tư tưởng » buổi sơ khai.

Mơ ước, đuổi bắt những gì tuyệt đối trong một cuộc sống hoàn toàn tương đối với bao niềm đau thương bao nỗi tủi cực, với bệnh tật, với chết chóc, với thất vọng với đau buồn và với đủ mọi thứ yêu hèn của con người là vươn đến một sự hảo huyền thôi ! Bởi miền đất này vốn đã không là Thiên đường của sự Vĩnh cửu ; còn hơn thế nữa, những vẻ đẹp ở nơi đây hình như đều phải là những gì mong manh chóng qua. Nhưng khi ngọn đuốc cần phải bốc cháy, ngọn lửa cần phải vươn cao dù sớm hay muộn gì gió cũng dập tắt, tâm hồn niên thiếu cần ước mơ, cần lý tưởng

dù biết rằng mơ ước thường là mộng và lý tưởng đôi khi lại chỉ là phiêu lưu.... Tuy nhiên ai lại nỡ đi trách cứ một kẻ thiếu niên hăng say và gìn giữ ôm ấp những gì nó cho là quá cao đẹp cho đành. Thất bại chưa cay thật đấy, nhưng người ta có nên oán trách, có nên nguyên rủa một kẻ đã quá táo bạo mang dâng hiến trọn cuộc đời mình để theo đuổi những mộng mơ, những ý tưởng mà chính cái tuổi xuân tươi sáng hồn nhiên đã phủ thêm lên đây một sắc màu rực rỡ huy hoàng hay chăng ? Nếu có ai đã từng tiếc thương đau xót cho một người tuổi trẻ « bỏ thân » vì cuộc cách mạng chính mình khởi xướng, chắc hẳn không khỏi thấm tiếc thương cho một tâm hồn lần đầu tiên hăng hái vào đời với trọn niềm tin yêu, mong trao gửi vào lòng đời một chân tình yêu

thương tuyệt đối lại thất vọng chán chường lúc chợt thấy «tuyệt đối cao bay»...

Và chưa xót biết mấy khi chính sự hăng say của một tâm hồn niên thiếu đã dẫn lộ một kẻ — thích lý tưởng hướng đến tuyệt đối — thì cũng chính cái non dại, cái ngây thơ của buổi ban đầu sẽ không còn mãi trong một con người bao giờ, và khi « sự ngỡ ngác của đôi mắt trẻ thơ » bớt dần là sự đời hé mở... là lòng nhiệt thành phai nhạt. Và khi người ta « đã lớn » rồi mọi sự sẽ mất dần màu hoa gấm của thời còn nằm trọn trong vòng tay ấp ủ của tình thương. Màu vàng son lộng lẫy của bao ý tưởng thơ dại rồi sẽ phai dần theo năm tháng, như « mọi sự rồi phải có ngày chấm dứt trên đời này — tout a une fin en ce monde » như một chính thể

tâm

em chợt đến như mùa xuân soãi cánh
trời bỗng dưng cao đất bỗng dưng buồn
tôi ngoảnh lại nhìn mối sầu vô hạn
tình yêu chừ cũng trở trái bi hoan
em chợt đi mùa xuân đầy băng lũ
tôi trở về ôm nặng kiếp san hô
nay thân thề cũng nảy mầm thú dữ
tình yêu em xin đào đất xây mồ

và tuổi trẻ với bấy nhiêu thành quách
đá cũng mòn, rêu cũng héo hon
tôi thì vẫn mang thân tàn hành-khất
lỡ lầm nên ăn phải trái cây buồn

bây giờ đó trắng trơ vành cò-độ
em là con chim én giữa mùa hè
đất khô cằn và héo tàn hoa cỏ
không gian này tôi đỡ mộng giấc-ve
từ loài én mang mùa xuân vừa đến
em vượn vai vỗ cánh nhỏ bay vào
tôi nơi đây khép vừng trời thương mến
đỉnh tóc giờ mọc phủ giắc chiêm bao

TRẦN-HỒNG-NHAN

đất mẹ

quần chủ với « cừu trùng thiên tử »
hiện đã mai một tại một xứ mà ngay
cả đến bây giờ mỗi một người dân
không ai lại không biết đến ý niệm
trung quân. 4

Dù sao mỗi cuộc cách mạng — dù
thất bại — vẫn có giá trị riêng của
nó : giá trị của một vẻ đẹp, của một
sự hăng say cuồng nhiệt, của một ý
nguyện đổi mới, cải thiện ; cũng như
mỗi cuộc hành trình vẫn ghi trong
lòng người nhiều kỷ niệm. « Ý hướng
quay về tuyệt đối » táo bạo như một
cách mạng tư tưởng, như một cuộc
phiêu lưu-mạo hiểm, lẽ nào lại lịm
tắt không âm vang trong lòng kẻ đã
hiền gần trọn tuổi thanh xuân mê say
theo đuổi bóng dáng kỳ diệu hão
huyền đó ? — Không — những kỷ niệm
tha thiết nhất vẫn khắc ghi mãi mãi
trong tâm khảm con người. Có khác
chẳng là những vết tích ấy hoặc ẩn
kín làm u uất một tâm hồn, uồn nần
một gương mặt vô tư tràn ước vọng
ra một vẻ mặt suy tư trầm buồn, biến

những chuỗi cười dòn dã ra những
giọt nước mắt âm thầm, những hăng
hái mê say buổi ban đầu ra những gì
dè dặt âu lo của một kẻ đã từng
kiếm tìm và đã từng thất bại ; biến
những gì non dại ra những gì thuần
thục, những gì bông bột say mê ra
những gì dịu dàng chịu đựng... hoặc
nêu gặp cảnh ngộ ưu đãi hơn những
chứng tích ấy sẽ là bước đầu khơi
nguồn cho « giòng lệ » tuôn chảy muốn
đời của kẻ thiếu niên kia...

Ai đã từng đau khổ sẽ thấy rằng
khi người ta khổ người ta sẽ mong
« được khóc » hơn là phải nén lòng
câm lặng. Vậy cuối cùng con người
đi tìm tuyệt đối còn gì hơn là mong
« được khóc », khóc bằng những giòng
lệ êm ái tựa như La martine mãi mãi
mười năm sau mới khóc trong
Graziella, Nguyễn-Du khóc trong Kiều
hay Marguerette Michelle khóc qua
« Gone with the wind » — tôi nghĩ
thê — ; và những giòng lệ nóng hổi
ấy chắc hẳn sẽ làm rung động bao
trái tim.

Nhưng ai ngờ được « những giòng
lệ » ấy lại đắt giá cho đến nỗi dù
đánh đổi trọn khổ đau một đời người
cũng chỉ « khóc »... được một lần,
một lần tha thiết, nồng nàn mà thôi.
Thề nên sau mỗi sự tan vỡ dù cho
con tim mình có rắn lại, dù cho tâm
hồn mình có muốn khép kín mãi mãi
đi nữa, người ta vẫn ao ước « khóc
được » một lần thật xót xa, thật náo
nuột, để như giả từ mọi người, để
như vẫy tay chào « vĩnh biệt » và ra
đi... trao lại cho cuộc đời niềm yêu
thương tuyệt đối không một âm vang.

« Những giòng lệ ấy » — những
tác phẩm dựng nên bằng trọn đời
người ấy — là tất cả những gì quý
giá nhất còn lại, sau mọi sự tan vỡ,
mọi nỗi khổ đau của mỗi một con
người.

Học xá, 23-4-1964

Một sáng mùa xuân Giáp Thìn.

CHI-LAN

khi xa thực ngại

một mình anh vẫn thiết tha
sáu năm rồi đầu phai nhòa chưa nguôi
tình em lạnh cuối phương trời
và anh lạnh ở một lời thề xưa
nghe không em những âm thừa
những nao động của mùa mưa trầm buồn

dương minh loan

khoảng buồn đã tưởng

●
khi chết chóc nằm trên vai khôn lớn
đưa con trai xanh dáng tóc nụ cười
chiều qua đó cơn mưa nào bỗng gọn
tôi tiếc gì mang lọn nắng đem phơi

●
và mùa khô đi đậm đà trên cát
hạt cát vàng chôn trong bọt nước xanh
cảnh mưa hoang dội cho mừng tiếng hát
tiếng hát buồn giờ đã héo âm thanh

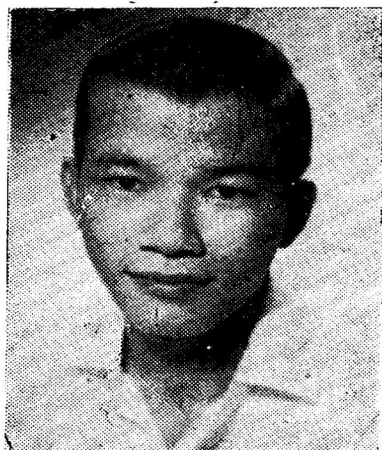
●
lộ trình xa tôi bước từng bước nhỏ
vùng mây che râm mát bóng mặt trời
năm tháng đó còn trên tay chín đỏ
bọt sóng nào lấp kín được biển khơi

●
tôi đã qua từ mùa mưa hiu hắt
lống đất này chưa kịp nở lộc xanh
khi hoài nghi còn đầy trong vực mắt
vực mắt khô mà tiếng khóc sao đành

●
và gót chân đã chôn trên bờ đá
hình hài này như một bọt nước trôi
từ kể tường

TIN BUỒN

Nguyệt San Tình Thương đau đớn báo
tin: Anh PHẠM - ĐĂNG - QUỐC,
Sinh Viên Y Khoa năm thứ VI, từ
trần ngày 31 - 8 - 64 hồi 14 giờ sau cơn bạo bệnh.
Tang lễ đã cử hành ngày 1 - 9 - 64 hồi 14 giờ.
Toàn thể Sinh Viên Y Khoa xin có lời phân ưu cùng tang quyến.



NGHĨ VỀ MỘT CÁI CHẾT

ĐỀ NHỚ ANH PHẠM ĐĂNG QUỐC, NGƯỜI BẠN ĐÃ QUA ĐỜI

HÔM nay anh đi vào lòng đất. Không phải tới hôm nay mới biết mình chết mà anh đã chết từ năm sáu năm về trước khi lần đầu anh thấy khó thở mỗi lúc cố gắng, rồi mỗi anh thâm dần, sự mệt mỏi gia tăng, chân tay nặng nề mất cảm giác. Anh đau tim! Người ta nói vậy và anh cũng biết thế. Anh tìm hiểu bệnh tật của mình, anh là một sinh viên Y Khoa tìm để biết bệnh tiến triển ra sao, thuốc chữa có những gì và bao giờ... anh chết!

Thảm hại thật, anh thấy thương anh. Nhưng rất nhảm khi tin mình sẽ chết. Anh tự an ủi, tự dối lòng. Trước, đây những người lao phổi tin họ sẽ chết, nhưng nay họ sống, anh nghĩ vậy. Phải, khoa học tiến bộ lắm rồi người ta sắp lên tới mặt trăng, người ta đã phóng được hỏa tiễn từ đáy nước. Anh phải sống vì anh hàng tin sẽ có một Y Sĩ tài ba đến giúp anh lành bệnh, như đã hơn một lần, anh mang hết sức mình cứu chữa những đứa trẻ trong mùa dịch vừa qua.

Anh sung sướng trong niềm kiên nhẫn đã mang lại tiếng cười cho bác mái nhà. Nhưng không, anh sẽ chết anh phải chết, sách vở rành-rành rồi đấy. Tuy nhiên anh vui, anh cần vui để làm việc cho chót những còn lại.

Việc làm giúp anh quên sự chết dần mòn trong cơ thể. Vui cái vui gượng cười đau đôi khi chỉ có tác dụng mua chuộc sự ghét-bỏ của người chung-quanh. Và, có một lần, khi em gái anh được đưa lên bàn mổ, người ta cắt lấy mảnh phổi nát

trống đầy-nhóc vì trùng, nhưng em gái anh vẫn ngang ngạnh từ bỏ cuộc đời giữa tuổi đôi mươi trước sự đau buồn của anh. Anh sung sướng, ò diên rõ thật ! Anh nghĩ cái chết giải tỏa cho em anh chuỗi ngày nhiều đau đớn. Trước sau gì anh cũng phải theo chân em anh, nhưng lúc này chưa được nên anh trở về cuộc đời lòng se-sắt. Trong giây phút vô vọng nhất, anh nhìn lên hình ảnh một thượng đế. Trên ba chục năm trời, một kiếp sống không có gấm-hoa thêu-dệt mà chỉ thấy đắng cay tiếp nối. Anh được an ủi. Nhưng mọi việc đều thoáng qua như dòng chảy cho những rày-vò khởi điểm. Đau khổ vây hãm, còn hạnh phúc chạy trốn anh. Anh sống và muốn quên rằng mình sẽ chết. Anh biết cái chết đang niềm nở đợi chờ anh. Thời gian như ngắn lại. Anh bức dọc. Biết bao người tự định được cho mình một lối chết, một ngày chết. Người ta hy sinh cho tự do, cho khoa học, nghệ thuật. Cao cả quá ! Đẹp để thay ! Riêng anh anh phải chết vì anh đáng chết. Anh chỉ là một sinh vật bệnh hoạn. Anh chết khi nào tim anh ngừng đập, khi nào nó không muốn đập nữa vì rã-rời thiếu thốn. Anh có thừa bệnh để chết. Tạo hóa không hà tiện gì với anh về chuyện bệnh tật cả : tim, phổi, gan... đau hết. Một bệnh đủ để cướp sự sống nơi anh. Với tổng hợp các bệnh anh có, anh dư đã điều kiện để... chết và chết bất cứ lúc nào.

... Vài ngày nay người ta hội thảo. Người ta hăng say trong cái hủ lý luận của mình. Người ta không đưa tay ra. Người ta chối bỏ cái nhìn cầu khẩn của người bên cạnh. Người ta nguyên rủa. Người ta chém giết. Phi lý. Ôi ! tủi hổ cho bác ái, cho từ bi. Còn anh, yên lặng sống bên lề. Với anh cần gì phải đâm chém mới chết. Những năm tháng cuối cùng không đủ đếm trên đầu ngón tay. Mặt anh đã phù lên từ mấy tuần rồi. Bụng chướng nước ọc ạch. Hô hấp khó khăn. Anh vẫn cố cười, cái cười nửa miệng. Anh muốn nguyên rủa tất cả. Anh muốn thù hận mọi người. Anh thèm khát thương yêu. Không, anh phải sống chứ. Nhưng không được. Anh càng khó thở, mệt nhọc ngoài sức chịu đựng. Anh vào nhà thương, đánh ván bài chót...

Hôm nay đã phải là ngày cuối cùng của đời anh chưa ? anh tự hỏi. Nhưng thêm bớt làm chi. Ngày nay, mai, hay một có nghĩa gì đâu. 24 giờ, 48 giờ hay 72 giờ sống thêm cho một. Anh đâu có quyền gì với cuộc sống của anh. Phải. Anh sẽ chết nội trong ngày nay. Mặt anh tái đi, bạc nhược. Mồ hôi ướt đầm. Nhịp thở rộn rập co rút ruột gan. Anh ho từng cơn rữ rượi. Miệng đầy bọt hồng một màu máu. O.A.P. ! Urgence médicale ! Pronostic sévère ! (*). Mắt anh trợn trừng nhìn thẳng. Cái nhìn mất hồn.

Anh lơ dờ thấy bóng dáng người quen : vị danh y chưa ngừng tay trước thần chết, bà sœur nghiêm trang trong chiếc nón trắng rộng vành, vẻ mặt đăm chiêu thương cảm của người bạn tốt và không xa, thằng em đau xót đến ngơ ngàng. Thôi cảm ơn mọi người, cảm ơn định mệnh, vĩnh biệt tất cả !

Anh ra đi khi thế gian hứa hẹn cho anh nhiều đối mới : còn vài ngày nữa anh tốt nghiệp.

Anh đi vào lòng đất chiều nay, miễn cưỡng trong cái mãn nguyện nửa vời.

* * *

Anh Quốc, tôi sắp làm một việc mà tôi mong — ở nơi cao xanh ấy— anh cho phép : tìm hiểu bằng sức mạnh tinh thần nào anh đã vui sống can đảm dù định mệnh trớ trêu không dành cho anh nhiều may mắn ; việc tôi hy vọng làm được vì tôi đang có trước mặt tập nhật ký của anh. Tôi muốn ghi vội đây vài hàng chữ nơi trang đầu, qua mấy dòng ấy tôi đã hiểu anh phần nào : « Vui để sống, vì sống có nghĩa như chấp nhận dù nghịch cảnh đến thế nào ».

Saigon 02g ngày 1-9-1964

PHẠM BÁ LƯƠNG

(*) Nước tràn vào phổi, bệnh nội thương khẩn cấp thật khó chữa.

nuôi sẹo

■ TRIỀU SƠN



CHƯƠNG TÁM

Công việc của Nuôi Sẹo chẳng còn bao nhiêu nữa : chỉ còn hai cái sân đình phải quét dọn cho sạch sẽ. Bên trong đình mờ mờ, tối tối như một buổi chiều hè lúc sắp có cơn mưa lớn. Tất cả mọi đồ vật ở đây, Nuôi Sẹo đều quen thuộc như bạn

thân : cái hương án sơn son thếp vàng đặt ở giữa đình, bên trên nào đỉnh đồng, nào bát hương, nào độc bình, song bình, nào mâm bồng lủng củng, những cột lim cao lớn sừng sững lên tận mái nhà, cái trống cái lớn nằm ngang trên giá gỗ, cái lọng trước hương án, vàng khè và đã lở chỗ rách tự bao năm nay... Cũng quen thuộc cái lớp ánh sáng, phon phớt tự bên trên tỏa xuống ở phía sau hương án, đằng trước hậu cung, giữa khe hở của hai mái ngói, cái mùi âm ẩm, mốc meo lẫn mùi bụi, mùi của những đồ vật cũ thiếu bàn tay người sờ mó, sờn sóc. Gió lạnh ở bên ngoài theo lớp ánh sáng tuôn vào trong đình. Nuôi Sẹo vừa quét vừa run run. Gã muốn chui vào phía sau hậu cung để làm một giấc. Nhưng gã sợ Lý Phát hay Trương Nghê ra đình, bắt chột gã bỏ việc.

Hôm kia, cụ Tuần Đan ra thăm đình, thấy đình nhơ nhớp quá có bảo cho Lý Phát biết. Lý Phát sai tuần đi tìm Nuôi Sẹo về quét dọn đình. Tuần sục sạo khắp nơi trong làng, ngoài phố không thấy mặt gã đâu. Đến chiều, người ta mới thấy gã về. Lý Phát hỏi gã đi đâu. Gã nói đi đẩy xe cho anh Búng đi tới một làng ở cuối huyện, từ hai hôm nay vừa mới về. Bị hỏi dồn mãi, gã lắp bắp nói cho Lý Phát biết rằng khi tới nơi, gặp nhà người ta có đám, gã ở lại mỗ lợn làm giúp nhà đám cùng với anh Búng cho tới giã đám. Lý Phát giận quá đánh cho gã cái bạt tai. Gã cúi đầu co cẳng chạy. Ngay chiều hôm ấy, Lý Phát bàn với chức dịch trong làng hoặc đuổi cổ gã đi hoặc không cho gã đi đâu ra ngoài làng hết. Nhưng phần lớn các chức dịch đều nhận thấy rằng Nuôi Sẹo làm mỗ làng không có lương thì phải làm phu bên ngoài mới có ăn những khi trong làng không có đám xă. Vả lại, ông Bá Tĩnh hỏi : « đuổi thẳng Nuôi Sẹo đi rồi kiểm sao được một người như nó ». Các cụ không ai trả lời được. Đến khi Lý Phát nghĩ ý với cụ tuần, cụ gạt phắt đi thì không ai dám nghĩ đến chuyện đuổi Nuôi Sẹo nữa. Và từ hôm qua đến nay, Lý Phát cùng Trương Nghê đã giao cho gã việc quét dọn

NUÔI SẸO • NUÔI SẸO • NUÔI SẸO • NUÔI SẸO • NUÔI SẸO • NUÔI SẸO • NUÔI SẸO

đình. Thỉnh thoảng họ lại nhào ra đình để xem Nuôi Sẻo còn có mặt ở đình và còn làm việc không.

Khi Nuôi Sẻo quét xong cả hai cái sân đình, gã chờ một lúc vẫn không thấy Trương Nghê hoặc Lý Phát ra. Gã để chổi vào một góc đình rồi mở hé cửa đình lững thững đi ra ngoài. Gió bắc thổi ù ù, vèo vèo vào đầu đình, thổi xuống mặt sông. Sông hơi cạn để trơ mảnh sỏi, mảnh hến ở hai bên bờ. Nuôi Sẻo đứng ở hè đình, nhìn hai cái nhà thuyền chài nằm im trên mặt nước. Trên bè tre đằng trước nhà nhưng gọng vó chổng lên trời như chân một con nhện khổng lồ bị chết khô. Nuôi Sẻo biết các nhà thuyền chài ở đây đều đi đạo. Vào những buổi xâm xâm tối, đứng trên bờ sông, gã vẫn nghe thấy tiếng họ rì rào đọc kinh. Có lần vào trong căn nhà nhỏ, thấp lè tè của họ nằm trên mặt nước, Nuôi Sẻo thấy họ thờ một bức tượng nhỏ cổ trần, râu đen quai nón hai tay bị đóng vào chữ thập. Nhiều lần gã tự hỏi sao mấy người đi đạo lại thờ một ông thần cổ trần như thế. Gã định đem chuyện này ra hỏi Ba Đền. Nhưng sau gã tự khám phá ra: mấy người đi đạo này làm nghề đánh cá nên thờ ông thần đánh rậm: và ông lão đánh rậm râu đen quai nón này chắc ngày xưa đi đánh cá trộm nên đã bị người ta đóng đinh vào hai tay. Bọn này thờ thần đánh rậm thì cũng chẳng khác gì nhiều làng thờ thần gập cút, thần ăn trộm, thần ăn mày. Nuôi Sẻo tin chắc thế nên gã chẳng cần phải hỏi ai nữa. Gã còn nhớ nhiều lúc gã thấy những đứa trẻ tinh nghịch hay chạy theo mấy đứa con nhà thuyền chài mà hát chế giễu: « Đi đạo lấy gạo mà ăn » hoặc « đi đạo ăn gạo té re, ăn chè thảo tổng, ăn bông thì lành, ăn canh thì độc ». Bây giờ thì gã hiểu rồi: chả là bọn thuyền chài thờ ông thần đánh rậm ăn trộm nên trẻ con mới chế giễu họ như vậy, người lớn trong làng không mắng gì chúng mà những người thuyền chài kia lại không dám chửi lại chúng. Đã đi thờ đến cái anh đánh rậm ăn trộm thì còn nói vào đầu được nữa. Nuôi Sẻo nghĩ.

Lúc này, Nuôi Sẻo đang nghĩ vẩn vơ về bọn thuyền chài thì gã thấy một đứa con gái lớn cùng hai đứa trẻ nhỏ không quần ở trong một cái nhà thuyền chài bước ra. Ba đứa bước vào chiếc thuyền mừng rồi đứa con gái cầm hơi chèo thoăn thoắt đẩy thuyền lướt sóng gợn vào phía bờ ngay cửa đình. Khi thuyền tới bờ, đứa con gái buột thuyền vào một rế đã ở bờ sông rồi cả ba đứa cùng đi lên. Lúc đứa con gái tới gần Nuôi Sẻo theo sau là hai đứa trẻ ôm lấy nhau vừa đi vừa run, gã buồn miệng nói: « Đi đa đa đa đạo là là lầay gạo ma mà mà ăn ».

Đứa con gái trừng mắt túm ngay lấy ngực áo Nuôi Sẻo và vừa chửi « cha tiên nhân đồ mồ », vừa dấm gã đùm đụp. Hai đứa trẻ như quên lạnh thui vào móng đất, cạnh sườn gã. Nuôi Sẻo vùng tay dấm trả lại vào môi lập bập, xám xịt và chảy xuống nền ngực vào lưng đứa con gái. Nhưng nó vẫn không bỏ gã ra, cứ cào cào gã vào cổ vào ngực vào gáy mà kêu ầm ỉ. Nuôi Sẻo thoáng nhìn thấy một người đàn ông ở trong một cái thuyền gỗ đang vào gần bờ. Gã có sức giằng tuột được ra, chạy về phía đầu đình thẳng về lối giếng xây rồi rẽ vào phía xóm nhà bà Đồng Mi. Chạy được quãng dài trong ngõ hẹp, gã dừng chân, thở, thở. Gã quay lại không thấy ai đuổi theo, chỉ thấy một con chó đen chạy bằng ngang qua đường. Một người mua nước giải đang quay gánh đi ra đường cái làng và một người khác toc quần rồi lùa xỏ, gánh hai cái bồ nhỏ miệng rao: « ai tóc rối lông vịt bán không ». Nuôi Sẻo sờ cổ ngực thấy đã bị cào sứt sứt ở mấy chỗ, gã cúi xuống nhìn thấy hai chân lấm đất be bét. Ngay lúc đó, gã nghe thấy tiếng chó sủa ran. Gã tự hỏi không biết bây giờ là mấy giờ. Gã nhớ lại từ lúc này giờ đến không nghe thấy còi tàu. Gã lững thững bước ra phía đường cái làng. Tự nhiên gã thấy thêm thuốc Lào, thêm đến kho cả miệng, khan cả cuống họng. Gã tưởng đến bà Tĩnh nằm cạnh cái bàn đèn đề trên xập gu giữa căn nhà ngói năm gian. Bà Tĩnh vẫn bảo gã có thêm thuốc thì cứ việc đến « chơi » Bà Bá lại gọi gã là « chú Nuôi » Gã liền đi một mạch đến Bà Tĩnh.

Thấy Nuôi Sẻo đến nhà, bà Bá nhanh nhẩu miệng: « Ấy chú Nuôi vào chơi ». Bao giờ cũng vậy, cái Sẻo giần giật nhấp nháy: Nuôi Sẻo ra vẻ cảm động về hai tiếng « Chú Nuôi » này lắm. Bà Bá lại gọi mình là « Chú Nuôi », gã nghĩ. Nuôi Sẻo còn loanh quanh chưa biết làm gì thì ông Bá ngồi cạnh bàn gu trước cái ghế ngựa có khay đèn thuốc phiện, đã vuốt râu cười và nói: « nào chú Nuôi vào đây nào. Làm điệu thuốc Lào hút chơi » Nuôi Sẻo biết chắc là hôm nay ông Bá không sai gã đi đòi nợ. Gã cũng chắc mẩm được một bữa thuốc Lào no « ỉa ra khói » theo lời của ba Đền. Ông Bá gọi cô An con gái thứ hai tầm người choai choai toc mới vẫn còn ngắn rơi xỏ xuống trán và tai — bảo mang cái điều su trên bàn xuống đặt dưới đất giữa nhà. Nuôi Sẻo biết ý đến ngồi xồm cạnh điệu cầm xe điệu. Ông Bá đã móc ra cái hộp thuốc Lào tròn làm bằng vỏ bưởi khô, nắp có ghi chìm chữ « THỌ ». Ông vừa từ tốn mở hộp thuốc, về một mồi thuốc lớn nhét chặt vào nõ điệu vừa nói: « Cho mày hút no hôm nay xem sao. Hút hết hộp này cũng được. » Nuôi Sẻo

lặng im, cái Sợ buồn buồn, lâm nhâm. Tay cầm xe điều rung rung, gã đợi cô An mang đóm lửa lên.

Thường ngày, Nuôi Sợ luôn luôn thêm thuốc lão nhưng không bao giờ có hộp thuốc hay gói thuốc trong túi. Gặp người cũng vào hạng nghèo khổ như gã : anh Bùng ngoài ga, thẳng khiêng xóm chợ chẳng hạn, gã thường ngửa tay về về : «xi xi xin đi điếu thuốc». Nhiều khi gặp họ đang hút, gã chờ hút xong, trong lúc thuốc chưa tàn hết lửa, gã ngậm miệng vào đầu xe điều hút cái sái nhi. Nay đến nhà ông bà, thuốc được hút thả cửa, làm gì gã chẳng hút cổ. Cho nên khi cô An mang đóm lửa lên, cầm đóm đi vào nổ điếu, gã bập chặt hai cạnh môi thêu lều vào đầu xe điều rồi móp má đến gặp đôi cái Sợ, nổi gân cổ, trợn mắt mà kéo một hơi dài làm gần biến tất cả tàn thuốc. Ông Bà lại tiếp cho gã mỗi thuốc thứ hai và thứ ba. Rồi ông ngồi chờ kết quả. Cô An gọi chị dâu vợ anh cả Mịch bụng chứa phướn cũng lên xem. Lửa mỗi thuốc thứ ba chưa tàn trong nổ điếu. Nuôi Sợ đã lơ lơ đôi mắt. Gã bỏ vội xe điều xuống, mắt trợn lòng trắng, tay run run nhóm chuồn chuồn. Rồi cái Sợ nhột, gã ngã quật xuống nền đất thành một đồng thịt thổ khô khè rung chuyển hỗn độn, oằn oại từ đầu đến chân. Nước giải tõe xối ra trên mép, trên hai môi lập bập, xám xít và chảy xuống nền đất. Trong khi ấy, ông bà ngồi trên ghế ngựa theo dõi cuộc biến chuyển. Cô An và chị cả Mịch đã xem trò này không biết bao nhiêu lần, nhưng vẫn thấy thú, đứng cạnh bàn thờ, chăm chú nhìn. Bà Bà lẳng lặng đi xuống bếp rót một bát trà tươi đem lên để ở chân bàn thờ. Cái khối Nuôi Sợ rung chuyển dưới đất lúc này chỉ còn là một giống gì kỳ dị phần thuộc loại thảo mộc, phần thuộc loại động vật.

Một lát sau, mặt đỡ tái, tay hết bắt chuồn chuồn, cái Sợ lồm đồm hồng, hai con ngươi đen đã trở về giữa mắt lơ lơ đưa đi đưa lại : Cái khối. Nuôi Sợ trở dần về loại động vật. Mắt vẫn còn lờ lờ. Nuôi Sợ cự mình, đưa cánh tay quệt ngang miệng hãy còn nhầy nhột nước giải. Gã chậm chạp chống tay ngồi dậy, đầu hơi lắc lư. Bà Bà cầm bát nước trà tươi đưa cho gã. Bát nước trà hết thì cái Sợ xám xán lại.

Đợi cho mặt gã hết dần, bà Bà mới nói :

— Bây giờ chú làm hộ chị cái này. Thật phi tay chú không xong.

Lần nào bà bà cũng nói câu này để mở đầu bảo Nuôi Sợ làm bất cứ việc gì : giã một cối gạo, sửa cái cầu ao, cuốc vài luống rau, thậm chí có khi giặt hộ bà ít quần áo bẩn. Hôm nay Nuôi Sợ theo bà

ra góc vườn đổ hộ bà một cái gốc mít khô, thành củi vụn để nhà ông Bà có củi đun nấu vào dịp tết sắp tới.

Nhiều lần trước kia, gặp khi Nuôi Sợ đang làm, bà Bà thường giới thiệu với ông chồng :

— Chú Nuôi tuy vậy mà hay làm lắm cơ. Nghỉ tay làm là không chịu được. Tiền đưa cho không bao giờ lấy.

Hôm nay, Nuôi Sợ không thấy ông bà ra, chỉ có khi Nuôi Sợ nghe thấy tiếng còi và tiếng xe lửa chạy inh inh gã đoán là tàu mười giờ rưỡi sáng vì thấy đôi đôi. Lúc này, mặc dầu gió lạnh, Nuôi Sợ đã toát mồ hôi trán, mồ hôi ở lưng chảy ra dính nhơm nhớp vào lưng áo. Nhìn Nuôi Sợ hùng hục bỏ củi, bà bà nói :

— Chịu khó rồi tao làm mối cho con vợ.

Bà bà nói làm mối vợ cho Nuôi Sợ đã nhiều lần lắm. Nhưng từ khi gã biết «đến chơi» nhà bà đến giờ, bà chưa hề giới thiệu với gã một người đàn bà nào, cũng như bà chưa hề đưa cho gã một xu tiền công. Toàn chỉ là những câu chuyện để nói. Nuôi Sợ biết thế nhưng vẫn tin như gã tin hát tuồng ở ngoài đình gã cũng thấy đó là việc tự nhiên, tự nhiên như người ta gặp nhau thì phải chào hỏi nhau, tết phải chúc nhau : «Bằng năm bằng mười năm ngoài».

Đang làm có lúc Nuôi Sợ quên đôi vì thêm thuốc lão. Nhưng gã theo kinh nghiệm đã biết chắc chắn rằng ông bà không bao giờ chịu bỏ hộp thuốc lão vỏ bưởi của ông ra và ông cũng đã giấu kỹ cái điếu đi đâu rồi. Chỉ có lúc khát nước, gã đi vào hếp, nghiêng ăm đất rót uống một bát nước trà tươi, lơ lơ vàng đục, đặc chất.

Vào khoảng một hai giờ trưa, bà bà cho gã ăn cơm với dưa chua cà muối sồi, và ít tép lép kho. Gã ăn bốn năm bát vẫn không ra về no. Chị cả Mịch định lấy cơm nguội thêm cho gã ăn thì ông Bà gán con dâu :

« Thôi cho nó ăn no thì biết thế nào. Nó có biết nó là cái cóc khô gì đâu. Nhà nó chắc đói truyền kiếp từ đời cha đời ông gì nó đồn lại. Mà chẳng hiểu người nó thế, nó ăn thế thì nó đừng cơm vào đầu cho hết. Chắc nó đựng cả trên ngực trên đầu. Bỏ đầu nó ra chém chết cũng hớt được cơm trong ấy ». Nuôi Sợ chẳng để ý xem câu nói của ông Bà có vẻ khinh bỉ, chế giễu hay có đúng với sinh lý học không. Ăn xong, gã lại làm, khát nước lại vào bếp giốc ăm nước trà tươi uống. Và cứ như thế gã ở bên nhà ông Bà cho đến chiều.
(còn nữa)

DƯỚI MẮT THƯỢNG-ĐẾ

● HANS KILLIAN

(HINTER UNS STEHT NUR DER HERRGOTT)

● Bản dịch của NGUYỄN-VĨNH-ĐỨC
và NGHIÊM-SÍ-TUẦN

THÁC CHẢY TRONG ĐẦU

Trong những Lá Thư viết ở Cối Xay Gió, Alphonse Daudet đã kể lại sự tích Người có Bộ Óc Vàng. Câu-chuyện tàn-khốc của một chàng trai, nhân bị tai-nạn, đã để lộ cho cha mẹ thấy mình có một bộ óc bằng vàng khối. Ngay sau đó, kho vàng được khai-thác.

Lần-lượt gia-dình, bè-bạn, rồi ngay đến cả người yêu của chàng trai khốn-khở, kéo đến làm việc ở mỏ vàng ấy. Cho đến một ngày, chàng thiếu-niên, hai bàn tay đầy máu, móng tay tuột-hết, cạy nốt mảnh vàng còn sót lại trong đầu. Daudet kể chuyện ấy như một ngụ-ngôn nói lên tình-cảnh của người lao tâm khổ-trí; nhưng tôi chỉ thấy trong đó có nỗi uất-hận của một thi-sĩ mà tâm-hồn đã bị thương-tổn nặng-nề. Tuy-nhiên, ngày kia, trước một trường-hợp cực-kỳ bi-dát, tôi mới hiểu rằng sự thật ở cõi đời này đôi khi còn vượt quá xa trí tưởng-tượng phong-phu và táo-bạo nhất.

TÔI đang đi thăm bệnh buổi sáng như thường lệ thì được báo có bác sĩ Richter, y-sĩ trưởng và giám-đốc một bệnh-viện lớn ở Ruhr, muốn nói chuyện với tôi qua điện thoại.

— Xin lỗi đã làm phiền anh, anh Killian. Mới đây, tôi có đọc trong Tạp-chí Y-học, một bài của anh viết về những bứu hơi (1)... Bài rất hay... vì thế tôi mong anh sẽ nhận giùm tôi một « ca ». Bệnh nhân này có một bứu hơi trong đầu, to bằng quả trứng vịt; hơn nữa, nước trong óc chảy ào ào qua lỗ mũi trái, như thể có cả một cái thác trong đầu. Áp suất nước trong đầu rất cao... Đề tôi gửi đến anh xem.

— Được lắm, tôi đang muốn thử chữa xem sao.

Thực tình, tôi rất nóng lòng được khám người bệnh này. Trong bài báo của tôi, tôi đã tóm tắt tất cả các trường hợp bứu hơi mô tả trong những tài liệu y khoa từ trước tới giờ, rồi thêm vào một ít nhận xét riêng. Tất cả chỉ có 27 trường hợp, và thế là giờ đây tôi sắp được khảo sát trường hợp thứ 28.

Bác sĩ Richter tiếp lời :

— Vậy thì còn gì bằng. Nhưng lúc nào tôi gửi bệnh nhân đến anh được ?

— Càng sớm càng hay. Dù sao cũng nội nhậm hôm nay thôi chứ !

DƯỚI MẮT THƯỢNG ĐẾ — DƯỚI MẮT THƯỢNG ĐẾ — DƯỚI MẮT THƯỢNG ĐẾ — DƯỚI MẮT

— Thế cũng được. Chắc bệnh nhân sẽ đến anh vào lúc chập tối. Và lại không phải chỉ có mình ông ta thôi đâu. Tội nghiệp, cả một đoàn tùy tùng gồm ba ông lớn trong Sở đi theo. Khó chịu lắm đấy, vì ba vị này bám lấy bệnh nhân dai như đĩa muối, hồng mót cho được một phương thức gì đó. Rồi anh xem, nếu họ không đến quấy rầy anh ngay từ chiều nay, thì muộn lắm cũng là sáng mai. Thôi chào anh, chúc anh và bệnh nhân của anh may mắn nhé !

Khoảng 6 giờ chiều, người ta vừa cho tôi biết bệnh nhân đến, thì chừng một phút sau người gác cổng bệnh viện báo rằng có ba ông khách xin gặp tôi ngay vì "có việc rất khẩn cấp".

Tò mò về những lời giải thích nửa chừng của bác sĩ Richter, tôi nhận tiếp họ ngay, trong khi tôi cho đặt bệnh nhân nằm trong một phòng yên tĩnh. Trong ba ông khách theo sau người nữ thư ký của tôi bước vào, tôi bỗng liên tưởng đến những ống đại quản cầm. Người đầu tiên nhỏ thó, theo sau là một ông người tầm thước và ông đi đoạn hậu cao xấp xỉ hai thước. Ông nhỏ người nhất, khoảng năm mươi tuổi, đầu sói bóng, bụng phệ, da dẻ hồng hào, tia mắt khắc nghiệt, bắt đầu tự giới thiệu là tổng giám đốc một xưởng đúc sắt lớn, hai bạn ông : người cao vừa là giám đốc kỹ thuật, còn ông cao nhất là trưởng phòng nhân viên.

Ngồi chưa nóng chỗ, ông giám đốc vào đề ngay :

— Thưa giáo sư, chúng tôi đến đề xin hầu chuyện giáo sư về ông bạn Reinhardt bệnh nhân vừa được bác sĩ Richter gửi đến giáo sư. Ông Reinhardt là trưởng phòng nghiên cứu trong xưởng chúng tôi. Giáo sư chắc đã được kể rõ về tai nạn của ông ấy.

Tôi ngắt lời : — Chưa đâu ạ !

Ngạc nhiên, ông khách nhú mày như tỏ ý không bằng lòng ; rồi ông giải thích :

— Ông Reinhardt bị tai nạn xe hơi khi ở Thụy sĩ về. Xe hơi trượt bánh, đâm nhào xuống dốc xa lộ. Anh tài xế chết ngay tức khắc, còn Reinhardt thì bị thương nặng ở đầu, được chở về nhà thương, tính đến nay chừng gần ba tháng. Điều tai hại và bi đát

cho chúng tôi là như vậy mất một công thức rất cần cho sự sống còn của hãng.

Đến đây có lẽ tôi đã lộ vẻ bối rối, vì ông ta vội vàng tiếp luôn :

— Đây, thưa giáo sư, sự thực nó như thế này. Từ mấy năm nay hãng tôi có thử một máy tua bin phóng lực. Máy này nếu thành sẽ làm đảo lộn các phương cách sản xuất năng lượng từ trước đến nay. Chúng tôi đã tốn kém nhiều lắm mới thử xong tất cả mọi thứ được một năm nay. Thế mà khi hoàn thành xong kiểu mẫu đầu tiên, chúng tôi mới thấy là kim loại dùng để đúc tua bin yếu quá, không chịu nổi sức mạnh của máy. Chúng tôi cho phòng nghiên cứu thí nghiệm lại. Thế là lại tốn thêm mấy mươi triệu nữa. Nhưng tiền tiêu không uổng vì chỉ có mấy tháng, Reinhardt đã tìm cách chế được một hợp kim mới, có thể nói là mạnh đến đâu cũng chịu được.

• Bây giờ chắc giáo sư đã thông cảm việc tại sao tai nạn xe hơi này thật là một thảm họa đối với chúng tôi. Dạ, ông kỹ sư trưởng chúng tôi bị mất trí nhớ ! Giáo sư có thể tưởng tượng nỗi điều này ảnh hưởng đến chúng tôi ra sao không ? Nghĩa là, không có phương thức của hợp kim này chúng tôi không thể nào chế tạo được loại máy tua bin phóng lực mới, chúng tôi sẽ mất bao nhiêu "còm mắng" tính ra đến hơn mấy trăm triệu bạc.

Tôi cũng chưa có thể biết xưởng còn tiếp tục làm việc được nữa hay không. Tóm lại, những hậu quả của tai nạn này chắc chắn không thể nào lường được !

Rút khăn tay ở túi ra, ông lau rất lâu chiếc đầu hói trên đó lóng lánh mấy giọt mồ hôi.

— Xem nào, tôi nói, chắc thế nào trong các hồ sơ lưu trữ của công ty cũng phải có những điều ghi chú hay những con tính liên hệ đến phương thức hóa hợp của chất hợp kim này chứ ?

Ông ta giờ cao hai tay lên trời rồi nói lớn :

— Dạ, thế mới đến nông nỗi bi đát này ! Chắc hẳn Reinhardt đã ghi rõ phương thức ấy, nhưng hiềm một nỗi chúng tôi tìm mãi không ra. Chắc đã

bị cháy cùng với những giấy tờ khác trong cặp vì chiếc xe bị cháy rụi. Thật là một lỗi lầm, không thể tha thứ được, của ban giám đốc kỹ thuật: họ quên không làm một bản sao mặt cho những giấy tờ ấy. Bởi vậy cho nên, bây giờ...

Ông Tổng giám đốc ném một cái nhìn hân học về phía ông Giám đốc Kỹ thuật. Ông này từ nãy mặt ngơ ngác và chầy dài nay ửng hồng.

— Chắc ông Tổng giám đốc quên rằng cách đây ba năm chúng ta đã bị một vụ gián điệp đánh cắp tài liệu kỹ nghệ tối mật. Còn về phần tôi, tôi thiết tưởng điều hiển nhiên và tối cần thiết là, sau vụ ấy ông Trưởng phòng nghiên cứu...

Ông Tổng giám đốc cắt ngang, giọng hách dịch:

— Thôi! Việc này cứ để đấy!

Rồi Ông lại quay về phía tôi.

— Để kết thúc những điều tôi vừa trình bày với Giáo sư về tình trạng này, xin phép cho tôi được tóm tắt lại những việc đã xảy ra sau tai nạn này. Trong vòng ba tuần lễ Reinhardt như ngây như dại; khi chúng tôi đến thăm, tội nghiệp anh ấy cũng không nhận ra chúng tôi nữa. Khi anh ấy có thể về được nhà tĩnh dưỡng, chúng tôi đã nuôi lại tin tưởng. Anh Trưởng phòng nhân viên đây — ông ta hất đầu về phía ông không lồ — cũng đã nhiều lần đến thăm Reinhardt. Anh đã kiên nhẫn hỏi đi hỏi lại nhiều lần mong rút cho được phương thức. Nhưng khốn thay, cố gắng thế nào cũng vô vọng.

Tôi lắc đầu. Tôi tưởng tượng thật dễ dàng những buổi « hỏi cung » ấy đã là một cực hình cho bệnh nhân. Tôi nói, giọng hững hờ và dừng dừng:

— Thưa các ông, không biết các ông mong đợi gì ở tôi?

Ông Giám đốc kỹ thuật kêu lên.

— Dạ, tìm cái phương thức ấy ạ.

Còn ông Tổng giám đốc thì có vẻ tế nhị hơn.

— Thưa Giáo sư, chúng tôi mong rằng Giáo sư sẽ giúp anh bạn khốn khổ của chúng tôi tìm lại được trí nhớ.

— Vâng. Tôi hiểu. Thế các ông cho là tôi có thể giúp như thế nào? Ông không lơ tiếp lời:

— Dạ chúng tôi xin góp ý kiến ạ. Sau tai nạn thảm khốc này, chúng tôi đã nghiên cứu về kết cấu của bộ não con người ta. Nếu chúng tôi không lầm thì, hiện nay, chúng ta có thể biết chính xác vị trí trên vỏ não của những vùng điều khiển các cơ năng tâm linh. Ví dụ có trung khu vận động, có trung khu xúc giác, hay lại có những trung khu tính toán, hiểu chữ viết cùng phân biệt màu sắc... v...v... Ta có thể họa một bản đồ của não và mỗi khu có nhiệm vụ điều khiển mỗi cơ năng. Trong trường hợp anh bạn Reinhardt chúng tôi đây, thật hiển nhiên là trung khu trí nhớ đã bị hư hại. Nhân tiện đây, thưa Giáo sư, chúng tôi cũng xin mạn phép được hỏi Giáo sư vài điều. Xin Giáo sư chỉ giáo cho. Thật ra trí nhớ hay ký ức là gì và nói rộng ra ý tưởng là gì? Chúng ở vị trí nào trong óc?

Tôi nén mình cố không đứng phắt dậy. Ông này muốn trêu gan mình chăng? Dĩ nhiên, với tư cách một người ở ngoài y khoa đã có công « nghiên cứu và sưu tầm tài liệu », ông ấy không biết tôi thật đang bối rối. Ký ức là gì? Ý tưởng là gì? Thật ra tôi có một định kiến cóc khô nào đâu... ai mà biết được...

Dè dặt, tôi lên tiếng:

— Vâng, tôi hiểu ông muốn nói gì. Và trong một phạm vi nào, tôi đồng ý lối suy luận của ông. Thật vậy có khá nhiều trung khu trong não. Sau hàng ngàn công trình nghiên cứu và khảo sát, ta có thể định được vị trí và cơ năng của chúng trên một bản đồ vỏ não. Có những trung khu vận động chỉ huy cử động của một bắp thịt hay một số bắp thịt. Lại còn những trung khu có nhiệm vụ kiểm soát cảm giác hay thị giác. Như vậy, khó mà định nghĩa được ý niệm về ký ức hay ý tưởng. Tôi xin thử trình bày đại khái đề ông có vài định kiến tổng quát.

« Tất cả những kích động thu được hoặc ở mặt da hay bởi những giác quan hoặc trong cơ thể đều được dẫn truyền lên não. Ở đó chúng gây những cảm giác hay những cảm thức và do đó sẽ tạo những phản ứng. Lại nữa, một sự kích thích thường trực,

hay ít ra liên tục, có thể tạo thành những kỷ niệm. Những kỷ niệm này nếu còn ấn tượng có thể được óc cho cất giữ vào kho, chúng tạo những « hình ảnh tinh thần » tùy ứng với tình cảm con người như lòng ham muốn, nỗi thất vọng, niềm lo sợ...

• Nói một cách tổng quát, toàn thể những kỷ niệm này và những hình ảnh tinh thần này được gọi là trí nhớ hay *ký ức*. Khi óc biến đổi chúng thành những ý niệm mới, nó hoàn thành một công việc mà ta gọi là *ý tưởng* sự biến đổi này sinh ra những định kiến mới, tạo cả một liên hệ những biểu tượng cụ thể và trên 1 bình diện cao siêu hơn, tạo những ý niệm trừu tượng. Sau khi tạo được liên hệ này không những ta có khả năng tái tạo mà lại còn có khả năng sáng tạo đặc kỳ hay phát minh.

• Bây giờ, từ những khái niệm ấy ta có thể đi đến kết luận nào? Rằng, ý tưởng và ký ức là một sự cố gắng của toàn thể não bộ; Nói cách khác, không có một trung khu đích xác nào cho ý tưởng và ký ức. Rất có thể, ký ức phần nhiều đặt cơ sở căn bản nơi những hình ảnh tinh thần mà tôi vừa nói. Nhưng ta không biết những hình ảnh tinh thần này đặt vị trí ở đâu. Bởi không có trung khu ký ức nên ta không thể mổ và hàn gắn lại, ngộ hầu văn hồi trật tự. Điều ta có thể làm được là làm sao chữa khỏi trạng thái bệnh lý đã gây ra chứng mất trí nhớ này, với hy vọng là sau một thời gian trí nhớ sẽ tự nó bắt đầu làm việc trở lại.

Tôi nhận thấy rằng những lời giảng giải này có tác dụng như một gáo nước lạnh đổ vào người giữa mùa đông cóng rét: ba ông khách của tôi lúc vào văn phòng như muốn ra lệnh, nay có vẻ như rụng rời sững sốt. Có thể tôi cảm thấy thỏa mãn một phần nào nếu cuộc tiếp xúc này không có tính cách trang trọng và bị đứt như sinh mạng một người bệnh đang lâm nguy.

— Vậy, tình trạng này không giản dị như các ông tưởng đâu. Ta chỉ có thể hi vọng là sau khi mổ, áp suất quá lớn mà bộ óc của ông cộng-sự-viên của các ông đang phải chịu đựng sẽ hạ xuống. Rồi, dần dần các cơ năng tâm linh bình thường của não sẽ lại có thể phục hồi và biết đâu trí nhớ cũng sẽ tìm lại được.

Ông Tổng giám đốc là người đầu tiên định thần lại.

— Tóm lại, giáo sư định sẽ làm gì đây ạ?

— Trước hết tôi còn phải khám người bệnh — Tôi chưa nhìn thấy ông ấy. Xong, khi nào định bệnh được, tôi sẽ quyết định sau. Chứ bây giờ tôi không thể nói hơn được gì nữa.

Họ đứng dậy và từ giã tôi thật nhanh chóng. Riêng ông trưởng phòng nhân viên cố che dấu sự bực rộc của mình.

KHI bước vào căn phòng dành riêng cho Reinhardt, tôi thấy các nhân viên đã đặt bệnh nhân nằm rất cẩn thận, ông ta nằm ngửa và thẳng, đầu hơi đặt cao lên. Nghe thấy tiếng động, cô nữ y tá, đang ngồi đầu giường để coi sóc cho bệnh nhân, quay lại, vẻ mặt lo âu, hùng hồn hơn cả lời nói, đã báo cho tôi trước trường hợp này nặng lắm.

Xanh như tàu lá và trên mặt còn ghi hằn nét khổ đau, Reinhardt đang đắm chìm trong trạng thái kinh hoàng gần như vô giác vô tri. Bộ mặt này xưa chắc phải đạo mạo như những bộ mặt khả ái của những nhà bác học khảo cứu, nhưng bây giờ xấu hẳn đi vì hai vết sẹo còn đỏ tươi. Một vết đi từ gò má bên trái chạy tuốt xuống cả má, và một vết ngoằn ngoèo ở phía trái vầng trán. Hơn nữa cả vùng trán này hơi xẹp xuống. Thêm vào đó cung mày lún xuống nên mắt trái có vẻ nhỏ hơn. Mặt bệnh nhân vì thế bị méo mó và không đối xứng.

Tôi khẽ gọi tên bệnh nhân. Người bệnh tuy quay mặt một cách rất chậm chạp và nặng nề về phía tôi nhưng không thể hướng tầm mắt nhìn tôi. Tình trạng ngây dại đã khiến bệnh nhân không thể điều khiển được mắt mình. Rõ ràng ông ta đang cố gắng trả lời; nhưng vì trạng thái vô lực ứ rữ nên ông chỉ có thể phác một nét nhăn nhó đau đớn. Tiến gần lại giường. Tôi nắn phía trái vầng trán: tôi sờ thấy rõ các mảnh xương gồ ghề, hậu quả của tai nạn. Người bệnh phác một cử chỉ mệt mỏi như muốn đẩy tay tôi ra; có lẽ vùng trán này rất nhạy cảm và bệnh nhân đau đớn lắm.

Tôi bàng hoàng khi sờ vào cổ tay bệnh nhân. Mạch nhầy rất chậm — năm mươi bốn lần trong một phút — chứng tỏ rõ ràng là trung khu phế vị bị kích thích, sự gia tăng áp xuất trong xương sọ. Hiện

tượng thường xảy ra sau khi xương sọ bị rập vỡ và kèm theo là chứng xuất huyết trong não ; cần phải trông nom và theo dõi cẩn thận lắm. Thật vậy nếu mạch nhảy dưới năm mươi lần một phút bốn mươi sáu hay có khi bốn mươi hai — tính mệnh người bệnh bị lâm nguy có thể chết ngay được và bắt buộc y sĩ giải phẫu phải mổ ngay sọ ra xem đề đối phó kịp thời. Tôi ra lệnh cho cô nữ y tá cứ cách nửa giờ bắt và ghi mạch một lần và phải báo tôi ngay nếu mạch còn xuống nữa.

Tôi đo áp huyết. Con số hơi lên và chần bực (khoảng giữa hai số áp huyết cực đại và cực tiểu) cũng vậy. Nhịp thở lại còn làm tôi lo ngại hơn nữa. Người bệnh thở từng lúc, nhịp ngắn và không đều. Khiếm khuyết thường hay xảy ra khi có vết thương trong não.

Tôi chưa kịp tháo máy đo áp huyết ở cánh tay ra, bệnh nhân bỗng nhiên buồn nôn. Như bị mắc nghẹn ở cổ, bệnh nhân chống khuỷu tay lên giường để cố ngồi dậy và xoay nghiêng mình nằm sấp — lần đầu tiên tôi thấy một chất lỏng trong như nước từ lỗ mũi trái chảy ra. Cứ mỗi lần bệnh nhân buồn nôn, nước lại chảy ra và dần dần rõ giọt lên gối. Thì ra đó là chứng chảy nước mũi mà B.S Richter đã nói với tôi qua cuộc điện đàm vừa rồi.

Hiển nhiên tôi không thể để bệnh nhân trong tình trạng này mãi, ngồi bên thành giường, tôi suy nghĩ tìm một phương cách nào tốt nhất để hạ áp suất nước trong đầu và giảm sự kích thích trung khu phế vị. Bởi hai chứng này do bứu hơi « to như quả trứng vịt » mà anh bạn đồng nghiệp tôi đã khám phá được trong hình quang tuyến chụp thùy trán bên trái của não. Thoạt tiên tôi nghĩ sẽ chọc thùy não qua xương sọ để hạ bớt áp suất khí trong bứu. Nhưng, ngay sau đó, tôi liền bỏ ngay giải pháp này. Bởi tôi sẽ phải thường trực đề cái « canule » cốt tránh cho bứu hơi khỏi đầy ắp không khí mỗi khi bệnh nhân nôn ọe hay ho hức hắc, và như thế có nghĩa là não sẽ bị nhiễm trùng.

Phải tìm một giải pháp khác. Tôi kê đơn cho tiêm hai ống *morphine* và *atropine* vừa làm dịu đau, vừa làm dịu giãy thần kinh não thứ mười nghĩa là thần kinh phế vị. Tuy tôi biết chắc, bắt đắc dĩ lắm mới kê chất *morphine* trong trường hợp não bị thương, bởi lại có thể gây nhiều loạn nơi trung khu hô hấp. Nhưng trong trường hợp vô vọng này, tôi không có quyền lựa chọn.

Tôi lại còn bảo anh y sĩ trực, cứ hai giờ, tiêm vào tĩnh mạch một dung dịch glucose thượng đẳng. Chất glucose sẽ làm mất nước trong cơ thể đi ; Tôi hy vọng do đó sẽ làm hạ áp suất trong đầu. Dĩ nhiên tôi nói với cô nữ y tá đêm nay đừng cho bệnh nhân uống một giọt nước nào.

Tôi đã ở bên giường bệnh nhân hơn hai mươi phút. Vừa ra khỏi phòng bệnh tôi gặp ngay ba ông kỹ nghệ gia ban chiều. Họ đang đứng nói chuyện với nhau bên cửa sổ gần phòng bệnh. Thái độ ngoan cố và vô nhân của họ, thú thật, làm tôi tức giận gần như phẫn nộ.

Viên Tổng giám đốc tiến thẳng lại gặp tôi.

— Thưa giáo sư, tình trạng ra sao ạ ?

Tôi không thấy một lý lẽ nào để nương nhẹ ông ta.

— Nguy lắm. Chắc chắn là tính mạng ông Reinhardt đang lâm nguy. Tôi tính mai sẽ khem kỹ càng và đầy đủ hơn, nếu tình trạng bệnh nhân cho phép. Rất có thể nội đêm nay phải mổ gấp.

Ông Tổng cười ruồi, như để cho tôi hiểu rằng ông không tin tôi lại có thể phóng đại tình trạng nguy ngập này. Như thách đố, ông ta còn hỏi tôi :

— Chứng nào chúng tôi có thể tiếp xúc và nói chuyện với bệnh nhân ?

— Vấn đề này chưa đặt ra. Tôi cũng lưu ý ông rõ rằng ở diêm này : từ khi có lệnh mới tuyệt đối cấm không được đến thăm bệnh nhân. Ông Reinhardt cần phải tĩnh dưỡng hoàn toàn.

Ông ta mím chặt đôi môi và ánh mắt như khiêu khích :

— Thưa giáo sư, chứng nào giáo sư cho chúng tôi biết kết quả cuộc khám nghiệm này và sự quyết định ra sao ?

— Ba ngày nữa.

Ông ta nghiêng chặt hai hàm răng làm nổi những bắp thịt dưới làn da đỏ ửng.

— Thưa giáo sư, còn điều chi nữa không ạ ?

— Đến giờ phút này thì không còn điều gì cả !

— Cảm ơn giáo sư.

— Không giám ạ.

Dứt lời tôi quay gót đi thẳng, mặc ông ta đứng như trời trồng.

Tôi thức gần trọn đêm để nghiên cứu hồ sơ bệnh nhân. Đọc giấy nhập viện tôi được biết ông Johan-christopher Reinhardt, 43 tuổi và độc thân không có bà con thân thích nào để báo tin trong trường hợp ông ta mệnh hệ nào. Reinhardt sống cô độc và có thể sống theo sở thích mình như bao nhà khảo cứu chân chính.

Sau đây là chi tiết về tai nạn. Tai nạn xảy ra vào lúc nửa đêm về sáng, Sở cảnh sát cho rằng người tài xế đã ngủ gục trên « volant ». Mãi đến sáng sớm người ta mới phát giác ra hai nạn nhân. Người tài xế chết liền ngay lúc đó, thân thể nát nhúm, còn ông kỹ sư còn bất tỉnh trên vũng máu. Phải đi hết nhà thương này đến nhà thương nọ mới tìm được một bệnh viện có đủ khả năng để săn sóc bệnh nhân.

(còn nữa)



SINH HOẠT Y KHOA

L.T.S. — Tình thương đã sống được 9 số. Tuy thế những khó khăn và trở ngại của một tập thể sinh viên — như sinh hoạt trong một tòa soạn — vẫn không phải là không có. Chúng tôi xin ghi nhận ở đây, bởi khi lạc quan xây dựng và cửu cánh của những tổ chức sinh viên là sự thể hiện dân chủ và tinh thần trách nhiệm.

Từ số 9, quý vị độc giả đã nhận thấy một vài thay đổi quan trọng của tờ báo do tinh thần buổi họp ngày 20-8-1964. Sau đây là biên bản buổi họp do anh TRẦN-ĐÔNG-A ghi với ít nhiều CHÚQUAN nhưng người phụ trách mục sinh hoạt y khoa vẫn đề nghị và tôn trọng nguyên bản.

● TÌNH THƯƠNG CỦA AI ?

Thượng tuần tháng 8, lịch sử đi vào một khúc quanh. Vụ Maddox với cái đuôi dài lê thê là tình trạng khẩn trương và bản hiền chương Bạch điện Vũng Tàu.

Nhiều người ngỡ ngàng. Tình trạng vượt quá mọi dự định. Người ta tìm đến báo chí. Những khoảng trắng nằm khoé mình trở trên. Người sinh viên Y Khoa lật dở Tình thương với nhiều ước vọng thầm kín. Thất vọng, bất mãn. Người ta bắt đầu nghe thấy những tiếng đồn nhỏ to về một số bài quan điểm có tính cách cá nhân, về hành động của một vài người trong ban điều hành, muốn biến tờ báo thành của riêng muốn đăng bài của ai thì đăng bất chấp sự can gián của người khác.

Trước viễn tượng Tình thương có thể bị phân nhận bởi chính các sinh viên Y Khoa cha đẻ ra nó, nói chung và những người trong ban biên tập nói riêng, một cuộc họp mang màu sắc tự kiểm thảo được triệu tập hồi 16g ngày 20 tháng tám 64 quy tụ 25 người trong ban báo chí Y Khoa.

1. KIỂM THẢO

Mở đầu phiên họp, anh chủ nhiệm Phạm đình Vy công nhận là mình đã phạm một lỗi lầm lớn là dùng tờ báo của chung để bênh vực cho một người thân. Anh xin được thông cảm và hứa sẽ không để một tình trạng tương tự tái diễn. Đồng thời về nguồn tin anh đã hợp tác với Ông Phạm huy Cơ, anh Vy cho biết không hề có chân trong một tổ chức chính trị nào.

Tiếp theo, anh chủ bút Nguyễn Vĩnh Đức đọc một diễn văn dài mà đoạn đầu là những lời lầm của chính anh quên tờ báo là của chung, quên rằng tờ báo chỉ thành hình cũng như tồn tại do sự góp công của nhiều cá nhân mà anh chỉ là một.

Mọi người công nhận thiện chí của hai anh Vy và Đức với lời hứa không tái phạm những lỗi lầm vừa kể.

2. SỰ TỪ CHỨC CỦA ANH ĐÔNG A, DỪNG

Bước sang phần điều hành, anh — Trần xuân Dũng, tổng thư ký kiêm trưởng ban Thư — Hải trang Trần đông A phụ trách truyện ngắn và Morasses (?).

Xin từ chức. Riêng anh Thuận, không từ chức nhưng xin nghỉ dài hạn.

Sau lời kêu gọi hợp tác của anh Vy, anh Đức đề nghị, đề các trưởng ban quyền quyết định hoàn toàn về bài vở trong phạm vi của mình và ban điều hành tổng quát chỉ điều chỉnh khi cần.

Ba anh trên vẫn cương quyết giữ lập trường. Do đó cuộc thảo luận xoay quanh đề tài « có nên thay đổi toàn diện tờ báo hay không » với sự tham dự hăng hái của nhiều anh, lắm lúc tưởng đi vào ngõ bí, chủ tọa cãi

Cảm tạ Phòng Thông-tin Anh-Quốc tại Saigon

Nguyệt san Tình Thương xin chân thành cảm tạ Phòng Thông Tin Anh Quốc tại Saigon đã sốt sắng hưởng ứng lời kêu gọi của chúng tôi, đã gửi cho Tình Thương một số sách báo, ấn phẩm tài liệu nói về sự sinh hoạt của người sinh viên Anh cũng

như đồ dùng văn hóa, khoa học chính trị của xứ xa mù Anh Cát Lợi.

Chúng tôi mong mỗi Phòng Thông Tin Anh cung cấp cho chúng tôi mỗi ngày một nhiều hơn những quý giá đó.

NGUYỆT SAN TÌNH THƯƠNG

tình thương — Số 9

nhau tay đôi với ý kiến viên, nhưng cuối cùng, sau 4 giờ phát biểu hăng say, tất cả như thấm mệt và đi tới quyết định sau đây :

1 — Xác định trở lại : Tình thương là của chung sinh viên Y Khoa, không cá nhân nào được lợi dụng.

2. Tờ báo được điều hành bởi :

— Chủ nhiệm : ngoại vụ.

— ban tổng quát : Chủ bút, tổng thư ký, thư ký, quản lý.

— ban chuyên môn : Các trưởng ban

3. Thuê 1 thư ký làm việc tòa soạn và phụ trách nhà in (trước đây do các anh Đức, Dũng, Tuấn, Thuận và Đông A.)

4. Bầu các trưởng ban, thay thế những người đã từ chức. Kết quả :

— anh Ngô thế Vinh. Tổng thư ký

— anh Trương Thìn quản lý (thay anh Phạm như Bách đã ra trường)

— Anh Vũ thiện Đạm : Thủ quỹ

— anh Trần mộng Lâm : truyện ngắn.

— anh Đặng Vũ vương : Quan điểm.

— anh Hồ tấn Phước : Khảo luận

— anh Trang Châu : Thơ.

— Anh Đặng ngọc Cương : Sinh hoạt Y Khoa

— Anh Nghiêm đạo Đại : Sinh viên và Đại học

— Anh Đỗ hữu Tước : Thế giới chúng tôi.

— Anh Ngô thế Quý và Lê Sĩ Quang : Bàn tay nắm lấy bàn tay.

5. Ủy cho thư ký buổi họp là Trần đông A viết bài tường thuật đăng lên báo.

Cuộc họp chấm dứt lúc 20g30 tối.

Chủ tọa phiên họp : Đặng vũ Vương

Thư ký : Hải trang Trần đông A ghi

• TÌNH THƯƠNG VÀ ĐOÀN CỨU CẤP THƯỜNG-TRỰC.

Đoàn cứu cấp thường-trực của trường Y-Khoa được thành lập và đang ở trong thời gian huấn luyện. Các huấn luyện viên phần lớn là thành phần ban giảng huấn của đại học y khoa. Số sinh viên ghi tên trong đợt đầu lên tới gần 600 và số người tham dự khóa huấn luyện khá đông đảo.

Phần huấn luyện được coi là thành công nhưng còn việc tổ chức !

Tổ chức, trang bị và phân phối làm sao để Đoàn có thể sinh hoạt được hữu hiệu; chúng ta hãy chờ xem.

Trong giai đoạn đầu vì đoàn chưa có ban bảo trợ, Nguyệt san tình thương đã thân tặng ban tổ

chức số tiền 1500 đồng để dùng cho công việc tài động và chi phí đầu tiên của đoàn với ước vọng trường y khoa sẽ có và phải có một đoàn cứu cấp thường trực thật xứng đáng.

• TÌNH THƯƠNG VÀ THỂ - THAO.

Nhân mùa khai giảng, Nguyệt San TT có dự định sẽ bảo trợ hai giải thể thao : bóng chuyền và bóng bàn trong phạm vi trường Y-khoa — do ban thể-thao trường tổ chức — Mong các bạn SVYK tham dự đông đảo. Đây là bước đầu tiên mà NSTT cố gắng thực hiện trong những điều kiện vật chất rất eo-hẹp của mình với mục tiêu đã tự nêu ra : báo T.T là của sinh viên Y-Khoa và phục vụ sinh viên trước khi bước ra phạm vi xã hội.

• SELF-SERVICE TÌNH THƯƠNG

Người sinh viên tự phục vụ mình.

Một bàn bán báo — không người trông — sẽ đặt trong trường Y-Khoa, các bạn SVYK sẽ tự tiện lấy báo và tự quyền cho mình có bốn phần trả tiền vào hộp tiền đề tại chỗ. Self-Service Tình Thương bắt đầu hoạt động từ số 9.

• NHUẬN BÚT TINH THẦN CỦA TÌNH THƯƠNG

Tình Thương đã sống được 9 số, vấn-đề nhuận bút tinh thần vẫn đặt ra nhưng chưa giải quyết.

Đó là 1 điều tế nhị, khó thực hiện cho một tờ báo sinh viên nhưng không phải là không thể.

Ngoài số báo biểu tác giả, vấn đề nhuận bút tinh thần được hiểu theo nghĩa nào ? Mong các bạn góp sáng kiến đề vấn đề chóng được thực hiện trong tương lai. Thử xét qua một vài ý kiến :

— Không phải tiền là cái chắc !

— Phiếu mua sách tương đương ! nhưng cho loại bài nào ! một bài thảo luận mười mấy trang ? Một bài thơ xinh xinh bốn câu.

Có lẽ tất cả SVYK sẽ là « thi sĩ »...

• DỰ ÁN XÂY CẤT TÒA SOẠN T.T TRONG TRƯỜNG Y-KHOA — 28 TRẦN QUÍ CÁP.

Đến số 7, NSTT đã có thể thuê một tòa soạn tại 103 Nguyễn bỉnh Khiêm sau một thời gian cố gắng chật chiu.

Việc tòa soạn nằm ngoài phạm vi trường Y-Khoa chỉ là tạm thời nhưng cần thiết cho sinh hoạt tòa-soạn.

Một dự án xây cất cơ sở báo Tình Thương bằng vật liệu nhẹ trong sân trường Y-Khoa đã được hoạch định — đề gây 1 không khí sinh hoạt đông-đảo và cũng là vấn đề « Tự Vệ » của tòa báo.

Một Ủy ban xây cất và một ủy ban bảo trợ đang được thành lập với phần họa đồ do kiến trúc sư Lê quý Phong đảm trách.

SINHVIÊN VÀ ĐẠIHOC

PHẠM ĐÌNH VY

• TỔNG HỘI SINH VIÊN BỊ TỔ

Một ngày trước khi có tình trạng khẩn trương, hơn hai trăm sinh viên học sinh kéo đến vây T.H. đề chất vấn Ban Chấp Hành của T.H. về số tiền 20 triệu đồng mà hội WUS đã trợ cấp cho T.H. thiết lập trung tâm in bài học bằng ronéo cho sinh viên, cùng sự thi hành những điều đã hứa trong chương trình tranh cử của liên danh hai. Theo những người am hiểu sự việc có mặt trong đám người chất vấn, thì Ban thường vụ của T.H. đã có những lỗi lầm không thể nào tha thứ được chẳng hạn như đã nuốt rất nhiều tiền của chính quyền, gia nhập một vài tổ chức làm tay sai cho một vài nhân vật trọng yếu trong chính phủ, sự bê tha đến hư đồi của những trại công tác nông thôn. Đó là những người muốn chống lại Ban Chấp Hành của T.H., lẽ dĩ nhiên có phần khắt khe nhưng không phải hoàn toàn bất công. Không có lửa làm gì có khói.

TÌNH THƯƠNG chúng tôi rất đau lòng trước sự việc này. Chúng tôi hằng chủ trương và mong mỏi thấy một sự ĐẠI ĐOÀN KẾT giữa sinh viên, nên từ nhiều số báo qua mặc dầu có đầy đủ những bằng chứng cụ thể về những hoạt động của T.H. cũng như việc làm thiếu suy nghĩ của một vài cá nhân lãnh đạo, chúng tôi vẫn giữ một thái độ im lặng trong ý nghĩ mong chờ một vài hành động hối cải đền bù, nhưng chúng tôi đã lầm. Một lần cuối cùng, chúng tôi xin nói với những ai có trách nhiệm về sinh viên rằng sự im lặng của chúng tôi không có nghĩa là để người khác bán đứng danh dự người sinh viên chúng tôi.

Còn về những lời tố cáo trên, chúng tôi hy vọng

rằng sự thật sẽ không đến nỗi như vậy. Và nếu có chẳng, chúng tôi mong rằng đây cũng chưa hết lúc để người ta nhận những hối cải.

• T.H.S.V. VỚI TUẦN LỄ VÙNG DÂY 20-8

Một vài ngày trước hôm kỷ niệm năm thứ nhất cuộc tranh đấu của Sinh viên Học sinh Sài gòn đập đổ chế độ NGÔ TRIỀU. Ban Chấp hành T.H. đánh ronéo giấy mời sinh viên đến trụ sở của T.H. để học tập BẢN HIẾN CHƯƠNG 16-8 in hết như Thanh Niên Cộng Hòa của cố NHU, thành thử khi T.H. đứng ra nhận lãnh tổ chức Tuần Lễ Vùng dây thì đa số sinh viên không hưởng ứng nhiệt thành.

Nhưng qua những buổi hội thảo mà sự phát biểu được tự do, dư luận của sinh viên yêu nước đã làm thay đổi đường lối của T.H. và do đó T.H. đã tổ chức cuộc biểu tình trước dinh chủ tịch ngày 21-8-1964.

Sự việc vẫn tiến diễn và lẽ dĩ nhiên ban tổ chức Tuần lễ vùng dây được thành lập vào ngày 19-8-64 tại Y Khoa. Chính những người trong ban tổ chức này đã lãnh đạo những cuộc biểu tình làm áp lực buộc chính phủ phải thu hồi bản Hiến chương Vũng Tàu cùng những điều khoản phụ tùng.

Tuần lễ vùng dây năm nay đã ghi được một sự thắng lợi của Sinh viên trong việc bảo vệ lý tưởng của tuổi trẻ : TỰ DO DÂN CHỦ, là bóp chết được khuynh hướng độc tài ngay trong trứng nước.

• TUẦN LỄ VÙNG DÂY CỦA SINH VIÊN HỌC SINH SAIGON

Hầu hết các phân khoa đại học Sài gòn đều tổ chức trong phạm vi của trường mình Tuần Lễ Vùng

Dậy của S. V. H.S. Cũng như năm ngoái, trung tâm Phú Thọ đã đi tiên phong trong cuộc đấu tranh, anh em sinh viên Phú Thọ chiều ngày 21/8/64 cũng đã thành công ở buổi hội thảo kỷ niệm. Một bản tuyên ngôn chống độc tài quân phiệt của anh em P. T. đã được phân phát nhân dịp này. Bản Hiến Chương phản dân chủ cũng được anh em sinh viên chiếu cố đến bằng cách làm một buổi lễ khai tử. Kế tiếp các phân khoa KHOA HỌC, KIẾN TRÚC, ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, Y KHOA, NÔNG LÂM SÚC, DUỢC KHOA, LUẬT, VĂN KHOA v. v... tổ chức. Cuộc hội thảo ở Y khoa thật vô cùng hào hứng, lôi kéo được số sinh viên, học sinh, thành phần trí thức tham gia đáng kể. Có hai điều cần ghi lại ở đây là giáo chức ĐẠI HỌC Sài Gòn đã hòa mình với sinh viên qua sự hiện diện của hai giáo sư mà hết thầy chúng ta đều biết đến : Khoa Trưởng PHẠM BIỂU TÂM và giáo sư NGÔ GIA HY, thứ đến là việc làm áp lực đối với đài phát thanh SAIGON đề đài này thôi không tiếp tục làm tay sai cho chính quyền nữa.

Cuộc biểu tình làm áp lực thứ hai vào sáng ngày 24-8 đã phát xuất từ LUẬT KHOA ngay sau buổi hội thảo và được hướng dẫn bởi những anh trong ban tổ chức tuần lễ vùng dậy. Đoàn người sau khi được sự tham gia của các thí sinh tú tài đã kéo đến BỘ THÔNG TIN đề đòi bãi bỏ chế độ KIỂM DUYỆT BÁO CHÍ phi lý của chính quyền. Hai cuộc đấu tranh trên của sinh viên chúng ta đã diễn ra một cách có kỷ luật và tinh thần xây dựng, nhưng sự việc đáng tiếc đã xảy ra là do ở sự ngoan cố của những phần tử trong chính quyền.

● SINH VIÊN HỌC SINH TOÀN THẮNG TRONG CUỘC ĐẤU TRANH LẦN THỨ HAI

Từ nhiều ngày nay, người dân Đô Thành đã chứng kiến nhiều cuộc biểu tình của sinh viên, học sinh tranh đấu đòi hủy bỏ Hiến chương ngày 16-8. Một số người đã lo âu nghĩ đến những ngày này năm ngoái khi chúng ta nhất loạt xuống đường tranh đấu. Họ đã nhìn với ánh mắt thần phục đám người của ngày mai đang đội nắng mưa bụng đói đi giữa lòng đường của đất nước đề gào lên bốn tiếng bất diệt của tuổi trẻ : DÂN CHỦ TỰ DO.

Sáng sớm ngày 25-8, tất cả sinh viên học sinh ở Thủ Đô kéo về sân trường ĐẠI HỌC VĂN KHOA, tại đây một buổi tưởng niệm nữ sinh QUÁCH THỊ TRANG đã được tổ chức. Sau đó,

đám người tự động sắp hàng làm thành một cuộc biểu tình gây áp lực. Đoàn người đã hăm hở kéo đến vây dinh CHU TỊCH V. N. C. H. và bắt buộc ông KHÁNH phải xuống đường để gặp S. V. H. S. Một tối hậu thư của S. V. đã được trao tận tay cho ông KHÁNH. Khác với ông DIỆM, ông KHÁNH đã nghe theo tiếng gọi của lẽ phải. Sinh viên chúng ta đã tuyệt thực ngay trước mặt ông hàng chục tiếng đồng hồ dưới mưa bão và nắng quái. Có lẽ lịch sử chưa khi nào được trông thấy cùng một lúc và kéo hàng giờ, 40.000 sinh viên học sinh làm áp lực.

Sự thắng lợi đã được loan báo hồi 13g20 cùng ngày. Nhưng vì kinh nghiệm đã dạy, nên cuộc đấu tranh vẫn kéo dài thêm hai tiếng đồng hồ nữa để đề phòng những mưu thâm độc của chính quyền.

Dân chủ tự do đã về. Mầm mống độc tài quân phiệt đã bị chôn sống.

● LỰC LƯỢNG SINH VIÊN LIÊN KHOA

Trụ sở của T.H. đã bị đốt phá tan tành. Một số truyền đơn được rải đã cho biết danh tánh kẻ chủ xướng : đó là LỰC LƯỢNG SINH VIÊN LIÊN KHOA. Những ai được chứng kiến đám người đốt phá không thể nói rằng đó là sinh viên học sinh, họ thật hung tợn, giáo mạc dầy người. L.L.S.V.L.K. đã tố cáo Ban Chấp hành của T.H. đã phản bội sinh viên, nổi giáo cho C.S. và Trung lập, họ cũng hô hào sinh viên đứng dậy lật đổ tổ chức này.

Ngay tối hôm bị đốt, T.H. đã họp báo lên án hành động điên rồ và chia rẽ trên, một vài nhân vật của T.H. cho rằng đó là kế ly gián của chính quyền sau vụ ra lệnh đài phát thanh tuyên tạc cuộc gặp gỡ của sinh viên với Chủ Tịch Khánh. Người ta lại càng tin hơn khi một nhân viên của chính quyền bị bắt ngay tại trận. Những sinh viên ký tên trong bản tuyên ngôn của L.L.S.V.L.K. hầu hết là những tên ma, các ban đại diện phân khoa đã lần lượt đính chánh.

Nếu quả thật tổ chức này hiện hữu thì đó là một điều không một ai mong mỏi, nhất là lúc này. Sinh viên đã bị chia năm, xẻ bảy, đau đớn lắm rồi. Nếu T.H. có phản bội sinh viên thì hãy đấu tranh làm sao để người dân không rơi nước mắt, quân thù không nhe răng cười.

Trước cảnh đau thương này, chúng tôi xin tiếng gọi của LUƠNG TRI một lần nữa dấy lên trong tâm trí của những người liên hệ.

• HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO SINH VIÊN HỌC SINH SAIGON

Đứng trước cái thảm cảnh của sự phân tán sinh viên học sinh, và sự mất hậu thuẫn của T.H., Hội Đồng chỉ đạo sinh viên học sinh được thành lập 27-8-64. Đó là hội đồng chỉ đạo sinh viên nói rộng với sự tham gia của học sinh. Hội đồng này qui tụ các chủ tịch ban đại diện sinh viên và học sinh của các trường đại và trung học ở Thủ đô.

Bản tuyên ngôn ra mắt của Hội Đồng đã gây được một vài tin tưởng trong giới sinh viên và học sinh. Ít ra trong lúc này, khi toàn bộ T.H. đang hốc hác vì lời hăm dọa của L.L.S.V.L.K., thì sinh viên cũng có một tổ chức để an ủi mình. Có một điều mà nhiều người tự hỏi là tại sao giờ này Hội Đồng mới ra đời. Tổng Hội đã hư đồn từ nhiều tháng nay, sinh viên nóng lòng muốn thấy một tổ chức làm áp lực nhưng mãi tới ngày hôm nay mới có.

Mong rằng những người mới sẽ không dẫm lên vết xe cũ.

Sinh viên sẽ không dễ cho bị phản bội lần thứ hai nữa.

Những người tự nhận là lãnh đạo tập thể Sinh Viên hãy suy xét kỹ càng mọi hành động của mình, quyền lợi sinh viên phải đặt lên trên hết. Bỏ danh lợi, nắm tiền vãi ra phải hết xa thật xa.

• SINH VIÊN HUẾ VIẾNG THẨM THỦ ĐÔ

Đề người dân Saigon hiểu rõ thực trạng của phong trào đấu tranh sinh viên học sinh ở Huế, một phái đoàn sinh viên Huế do hai anh NGUYỄN ĐẮC XUÂN và THIẾT hướng dẫn đã đến Thủ đô vào cuối tháng 8. Anh Xuân đã tiếp xúc với anh em SVHS ở đây nhiều lần để làm sáng tỏ đường lối tranh đấu của HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỨU QUỐC và vai trò của người sinh viên khi tham gia vào tổ chức nói trên. Trong phần gặp gỡ Báo chí THỦ ĐÔ, Anh XUÂN đã cải chính tin là cuộc đấu tranh hiện tại ở Huế đã mang màu sắc tôn giáo như một nhật báo tại đây đã loan tin, đồng thời anh XUÂN với tư cách là ủy viên Báo chí của HND CQ cũng đã giải thích rành mạch chương trình hoạt động của Hội đồng. Hai nhật báo CHÍNH LUẬN và DÂN CHỦ đã dành những cột báo lớn ở trang nhất để đăng bài phỏng vấn anh.

Trước khi lên Đà Lạt để tiếp tục nhiệm vụ, anh XUÂN đã ghé thăm tòa soạn TÌNH THƯƠNG hai lần. Cảm tưởng về chuyến đi này, anh XUÂN tỏ ra rất hài lòng và cho biết sinh viên Huế trong một ngày đây sẽ có một tuần báo lấy tên là TIẾNG TRƯỜNG SƠN. Mong rằng TIẾNG TRƯỜNG SƠN sẽ góp mặt trên diễn đàn S.V. một ngày rất gần đây, và TÌNH THƯƠNG khi đó sẽ có người bạn lòng.

• SỰ XÍCH MÍCH GIỮA H. Đ. C. Đ. S. V VÀ BAN CHẤP HÀNH T. H. S. V. SAIGON

Hai cuộc họp báo, hai cảnh tượng đau lòng. Sinh viên đã công khai lên án nhau hết như hai giòng họ có mối thù truyền kiếp lâu ngày chưa trả xong ở đảo CORSE. Tại sao như vậy, dân chúng vừa tri ân chúng ta trong cuộc đấu tranh vừa qua, bây giờ niềm vui chưa trọn, mối lo âu lại hiện trong ánh mắt, khổ thay cái kiếp làm MẸ VIỆT NAM !

Lúc này không phải đề tố nhau danh từ, hình thức, nguyên tắc, mà chỉ có công việc mới làm cho người ta tin tưởng.

Chúng tôi xin chấp hai tay cầu nguyện mọi sự hiểu lầm của đôi bên bị xóa bỏ và những bàn tay ngấm ngấm xui dục chia rẽ, sẽ tự ý lui ra; trả lại sự trong sạch muôn thủa của S. V.

• LỰC LƯỢNG TỰ VỆ CỦA T. H. S. V.

Trong khi mọi người đang mong xóa nhòa những ấn tượng đau lòng của những ngày qua với cảnh đao búa chém nhau, thì không biết vì lẽ gì T.H lại lập lực lượng Tự vệ để gây những cảm tưởng chết chóc trả thù.

Nhìn đám người hỗn loạn trong những buổi tập dượt, đồ ải trong chúng ta lại nghĩ rằng đó là lực lượng Tự vệ cho DANH DỰ người sinh viên, mà chỉ là một đám quân dùng sức mạnh để chế ngự mọi khuynh hướng.

• PHONG TRÀO TÁI VÔ TRANG TINH THẦN MORAL REARMEMENT

Trong một tuyên ngôn vận động có chữ ký của 15 người thuộc thành phần bác sĩ, luật sư, linh mục, đại đức, giáo sư, nhà văn v, v..., phong trào tái vô trang tinh thần đã long trọng kêu gọi Tình thương Dân tộc của mọi người trước những thảm cảnh đau lòng của đất nước :

Chúng tôi những người ký tên dưới đây, muốn nhân danh người yêu chuộng giá trị tinh thần và tình thương của dân tộc Việt Nam đang muốn hy vọng thành lập một phong trào lấy việc tái vô trang Tinh thần làm lý tưởng, xin có mấy lời kêu gọi Tình Thương dân tộc
và đây là mục đích

Phong trào tái vô trang tinh thần nhằm đem lại hòa khí cho nòi giống đất nước không phân biệt tín ngưỡng, giai cấp, nam nữ, tuổi tác....

... duy trì những luân lý tốt đẹp, thích nghi với dân tộc tính.

Phong trào tái vô trang tinh thần là một tổ chức rộng lớn vượt ra ngoài phạm vi quốc gia và đã có mặt từ nhiều năm nay. Trước đây, Phong trào đã ra mắt đồng bào Thủ Đô qua vở CON CỌP được hoan nghênh nhiệt liệt.

Tình Thương chúng tôi hân hoan đón nhận tin này như là một nguồn hy vọng giữa bao nỗi lo âu và cầu chúc phong trào đạt được những sở nguyện.

• SINH VIÊN VĂN KHOA

Sinh viên văn khoa sẽ tổ chức vào ngày 15/9/64 một buổi lễ kỷ niệm huy nhật thứ 144 nhà đại thi

hào NGUYỄN DU tại sân trường Đại Học Văn Khoa.

Tuần lễ TÂN SINH VIÊN VĂN KHOA cũng sẽ được tổ chức song song. Sau sáng kiến tổ chức Đêm không ngủ, anh em sinh viên văn khoa quả thật đã đi tiên phong trong việc gây bầu không khí vui nhộn tập thể, các phân khoa khác nên bắt chước để gây sự đoàn kết cho trường mình, rồi trường bạn.

● THANH NIÊN NGOẠI QUỐC VỚI CUỘC CHIẾN Ở MIỀN NAM

Lại có thêm hai thanh niên ngoại quốc tình nguyện gia nhập vào quân đội chúng ta để chiến đấu diệt trừ cộng sản. Một người quốc tịch Pháp tên là CHRISTIAN CHARBONNEL 25 tuổi nguyên quán ở Vignon, Vaucluse, và người kia, Phi luật Tân, tên MOISES M. SOMERA.

Tình thương rất khâm phục tinh thần chống cộng của hai anh và rất mong chính phủ tiếp nhận hai anh như những anh hùng.

● BẦU LẠI BAN CHẤP HÀNH TỔNG HỘI NIÊN KHOÁ 64.65

Một niên học mới lại bắt đầu. Trong những ngày đầu tiên của niên học, có lẽ việc bầu lại TH sẽ là điều mọi người trong chúng ta lo nghĩ trước nhất.

Đã một lần chúng ta giao thân cho hạng người mà về sau chúng ta hối hận.

Giờ đây chắc chắn chúng ta sẽ không bao giờ để sự kiện đó xảy ra một lần thứ hai nữa. Chúng ta ngay từ bây giờ phải có một thái độ rõ rệt, nhất định không bị mua chuộc bởi mọi cách.

Tiền đây chúng tôi xin nói ngay rằng để việc bầu cử được công bình, ban chấp hành mãn nhiệm kỳ không nên tự mình đứng lập ban vận động bầu cử vì đây là cơ hội cuối cùng để những người cũ của T.H tỏ bày thiện chí trước khi theo tiếng gọi của lẽ phải trở về cuộc sống của mình. Lẽ nào lại không. Thưa các anh.

● SINH VIÊN VỚI CUỘC ĐÀO CHÁNH NGÀY 13/9/1964.

Trước lúc Tình Thương cho lên khuôn trang chót, thì cuộc đảo chánh bùng nổ tại Thủ đô. Vì là một biến cố vô cùng quan trọng, nên chúng tôi vào giờ chót phải gác lại nhiều bài vở để kịp loan báo với độc giả, nhất là độc giả sinh viên. Cuộc đảo chánh đã do một số tướng lãnh không trong sạch, liên can nhiều với chế độ Nhu Diệm lãnh đạo, điều này đã hiển hiện rõ ràng trong hai bản tuyên ngôn đọc ở Đài phát thanh Saigon như việc không đá động đến sự thanh toán dư đảng Cần lao ra khỏi chính quyền cũng như việc không đề cập đến một cuộc Cách mạng thực sự và toàn diện như dân chúng hằng mong mỏi từ 10 tháng qua. Phe đảo chánh đã làm chủ tình thế tại Saigon suốt ngày 13/9, mặc dầu các binh chủng như Không quân, Nhảy dù, Hải quân, Thủy quân lục chiến và Quân đoàn I đứng về phía chính phủ chống lại đám người nổi loạn.

Sau một đêm thương nghị, cuộc nổi loạn đã được XÍ XOÁ, coi như không có gì xảy ra, và chỉ

do sự hèn lăm, bất đồng quan điểm của các vị tư lệnh theo lời của Đại tá THẢO đọc ở đài phát thanh (1)

Chính vì những sự kiện đầy tính cách giả tạo và mỉa mai đó, nên sinh viên chúng ta phải đặt lại vấn đề đảo chánh ngày 13/9 ra trước dư luận.

Tổng Hội trong cuộc họp báo ngày chiều hôm đảo chánh đã tổ cáo bàn tay chủ mưu của Cần Lao. Hội đồng chỉ đạo Sinh viên Học sinh trong buổi họp vào trưa ngày 13/9 tại trường Trung học Cao Thắng đã ra một tuyên cáo minh định lập trường là thực hiện Dân chủ thực sự, loại bỏ ra ngoài chính quyền những phần tử Cần Lao, Cộng Sản, Trung Lập, Độc tài quân phiệt.

Thông cáo tiếp theo của HBCĐSVHS đã tố cáo việc dư đảng Cần Lao TRẦN CHÁNH THÀNH đã chủ mưu với các tướng lãnh cần lao khác làm đảo chánh hòng gây dựng lại chế độ đảng trị.

Và rồi sáng ngày 14, khi đài phát thanh được trả lại, đa số những bản tin truyền đi đều gây nhiều hoang mang và giận dữ cho sinh viên chúng ta như việc bảo là các tướng lãnh cầm đầu cuộc dấy loạn là chỉ do lòng nhiệt thành quá hăng say của họ, cũng như chính phủ đã thỏa hiệp với phe đảo chánh, nên trong buổi hội thảo và họp báo tại giảng đường Khoa học vào sáng 14/9 do HBCĐSVHS tổ chức, đa số sinh viên đang dần đều muốn HĐ phải xác nhận là cuộc nổi loạn vừa qua do Cần Lao chủ mưu, thái độ của HĐ sẽ ra sao nếu chính phủ đã tổ chức cuộc đảo chánh nhằm củng cố địa vị, Hội đồng là cơ quan có uy tín đối với sinh viên, học sinh thanh niên thì nếu các tướng lãnh cầm quyền tỏ ra phản bội Tổ quốc, Hội Đồng có đứng về hàng ngũ sinh viên làm đảo chánh để thực hiện việc đánh bại CS không?

Phải nói ngay rằng từ hai tuần qua kể từ ngày Hiến chương Vũng Tàu bị thủ tiêu, người sinh viên vô cùng bối rối khi phải hỏi ai là người thực sự điều khiển quốc gia, những kẻ nào là tử thù của dân tộc đáng bị trừng trị.

Chúng tôi nhất định không chấp nhận cái tình trạng tranh tối tranh sáng như hiện nay vì họa CS đoạt chính quyền, và ủng hộ một đường lối cầm quyền dân chủ, hữu hiệu, đứng ngoài tôn giáo đảng phái, dựa theo ý nguyện của dân chúng.

Còn về vụ nổi loạn ở Sài Gòn, chúng tôi đồng lập trường với Tổng Hội và Hội Đồng Chỉ Đạo.

THANH MINH

Gần đây, có vài một dư luận đã nói tôi hợp tác với các đảng phái chính trị, chẳng hạn Tổ chức toàn quốc Cách Mạng của B.S. Phạm huy Cơ.

Nhân danh Chủ Nhiệm Nguyệt san Tình Thương và cá nhân tôi, tôi lấy danh dự thanh minh rằng mọi luận đó hoàn toàn vô căn cứ và có tính cách xuyên dư tạc chụp mũ.

Tôi cực lực phản đối.

PHẠM ĐÌNH VY

Hộp thư Tình thương

TÒA SOẠN ĐÃ NHẬN ĐƯỢC BÀI SAU ĐÂY :

• Mầu mắt em tôi (**BỮU ẮN**) Hồi cuối của người đi biển — Người ra trận (**PHƯƠNG TẤN**) Tháng sáu trời mưa (**MINH ĐƯỜNG**) Giận Anh (**PHAN GIANG CHÂU**) Hồn bướm mơ tiên (**U T D phú nhuận**) Khi ở bệnh viện Chợ Rẫy (**NGUYỄN BẮNG**) Sám hối (**CAO LAN CHI**) Mất em (**THANH NGỌC**) Người và thành phố (**TỪ KẾ TƯỜNG**) Ngón ngừ khô đau, Ngủ ngoan, Sớm mai biển (**THẾ LY**) Với cô đơn ; bầy tổ, đoàn ca xuân (**TRẦN HỒNG NHAN**) Tiễn đưa — Khóc than — Lời sau cùng — Khi em khóc (**GIANG THỀ LINH PHƯƠNG an xuyên**) Về cuộc sống — Trong mắt buồn (**LÂM THÀNH TÂN**) Xa cách (**ĐAN MỘC**) Tình yêu vào thu, đoạn đời 20. — Phiên ca — Người về (**HOÀI HUYỀN THI An xuyên**) Bài sầu cuối cùng, bài tưởng niệm (**HOÀI ĐIỂM TỬ**). Nhớ gió. Mộng Yêu (**GIANG THỀ LINH PHƯƠNG an xuyên**).

• Bàn tay đẹp (**BÒ GIANG**). Những điều mang theo, của nàng : Diệp và người ấy (**BỮU ẮN**) con đường của người yêu (**NGUYỄN**) Cuộc sống bọn hân (**NGUYỄN DẰNG TRI Huế**) Biển đêm (**NHẬT LAM Saigon**).

• **BÀ NGỌC** : Chúng tôi xin trả lời đề bà rõ về Trường Đại Học Y Khoa HUẾ. Sau khi đã gửi thư đến Ông Khoa Trưởng Y khoa HUẾ, chúng tôi nhận

được thư phúc đáp ngày 11-9-1964 như sau :

1. — Ngoài lớp Dự Bị Y Khoa thuộc Đại Học Khoa Học, Trường Đại Học Y Khoa Huế mở thêm một lớp ở mỗi niên khóa. Hiện đã có năm thứ Tư. Qua niên học 1965-1966, sẽ mở năm thứ Năm và đến năm 1966-1967 sẽ mở năm thứ Sáu là năm cuối cùng.

2. — Về niên học 1964-1965, Văn phòng Trường đã bắt đầu nhận đơn nhập học từ ngày 1-8-64 cho 4 lớp Y Khoa I, II, III và IV,

• Anh **BÙI KHIẾT** (Dược Khoa Saigon): Đã nhận được « **TRƯỜNG CA SINH VIÊN** » Hân hạnh. Xem số tới nhé. Đa tạ.

• Hoài **HUYỀN THI** (An Xuyên) « Một khi tôi chết » đã đọc. Xem số tới.

• **Cô HỒNG LOAN** (Đại diện một số nữ sinh Công giáo và phật giáo). Chúng tôi đã đọc lá thư dài của cô. Đa tạ.

QUÝ VỊ ĐỘC GIẢ LƯU Ý :

Tòa soạn Tình Thương đã dời về 103 Nguyễn bính Khiêm Saigon. Thư từ, liên lạc xin quý vị đến địa chỉ trên.

• Các bạn Lê gia Trinh, Vũ mạnh Thường, Phạm quốc Dũng sinh viên văn khoa. Đã nhận được bài « **Nói chuyện với Tổng Hội sinh viên Saigon** » của các bạn. Xin thành thật đa tạ. Về lực lượng tự vệ của T. H, chúng tôi có cùng một cảm nghĩ với các bạn.

TIN MỪNG

Được tin báo lễ đính hôn của bạn **VŨ ĐÌNH KHANG**, S.V.Y.K năm VI và cô **LÊ THỊ KIM CHI**, S.V.D.K cử hành ngày 13-9-64 tại Sài Gòn.

Toàn thể S.V.Y.K xin có lời chia vui cùng bạn **KHANG**.

TIN BUỒN

Được tin nội tồ bạn **LÊ VĂN CHÂU SVYK** năm VI đã từ trần tại Huế. NSTT xin thành thực phân ưu cùng bạn Trang Châu và tang quyến.

— NSTT —

GIỚI THIỆU

Nguyệt San Tình Tình giới thiệu.

★ NHỮNG NGƯỜI ĐANG TỚI

Truyện dài Đỗ thúc Vịnh. Đây là tập truyện thứ IV của tác giả đặt chung dưới cùng một tên : « **MÙA ẢO ẢNH** ».

★ KHÔNG BỜ BẾN

Thơ Tuệ Mai Trần Gia, đây là tập thơ thứ II của tác giả sau « **Thơ Tuệ Mai** ».

Xổ Số Kiến Thiết

HÀNG TUẦN VÉ SỐ KIẾN THIẾT PHÁT HÀNH 3.000.000 VÉ

— 1.000.000 vé mang mẫu tự A, B, C v.v...
— 1.000.000 vé mang mẫu tự AA, BB, CC v.v...
— 1.000.000 vé mang mẫu tự AAA, BBB, CCC v.v...
đều được ghi số như nhau từ 000.000 đến 999.999

Ngày mở số : Thứ ba hằng tuần

TỔNG SỐ CÁC LÔ TRÚNG :

3 lô trúng độc đắc mỗi lô	1.000.000 đ.
15 — — —	100.000 đ.
15 — — —	50.000 đ.
180 — — —	10.000 đ.
600 — — —	5.000 đ.
3.000 — — —	1.000 đ.
3.000 — — —	500 đ.
30.000 — — —	100 đ.
165 — an-ủi —	2.000 đ.